

264-104171N



Nguyen - Tran

Nguyen - Tran

264

02719321912

giai phẩm

nguyễn trãi

mùa xuân giáp thìn 1964

ban biên tập

- nvtdàiyêntràng • mailinhvũtriếnthủy
- mâyhoangvũvântoàn • nghiêmdũng
- thymai • lysthuong's • vũcôngtuần
- minhduong

ban biên tập

- trầndinhphát • vīnhung • hoàngtriều
- duonghung • quỳnhhuong • pdyt • thu
- hoàlnv • vũvannam • smh • songkiểuhoa
- đoàn • nguyễnmạnhhung • ngôviếtđức
- vanhương • thailang • phạmdinhhạnh
- tephantrung • hoàngchicuong • minhduong
- anh tài • lêđinhbáu • hochàidang • ngô
- vanson • nguyễncôngtoàndũng • thuong

trầnhuyđônđi

phambạchphi

tạkim

Hà Ngọc Thái
1th February 1964

LỜI CẢM Ạ

Ban biên tập chúng con xin chân thành cảm tạ Thầy
Hiệu-Trường, Thầy Giao-Học, quý Thầy Giám-
Thị cùng quý vị Giáo - Sư đã giúp đỡ cho tờ
« GIAI - PHẨM XUÂN NGUYỄN - TRẢI » vượt khỏi
mọi khó khăn.

ĐOẠN ĐƯỜNG ĐI VÀO ...

Nghiến răng. Năm ngón tay bóp chặt — thật chặt — nét can trường, người thanh niên chỗi dậy và nện mạnh gót chân đi lên — đi lên trong gào thét của bão tố vui đập, với mái tóc tung bay, mặc nhiên khoác một sự bất khuất vĩnh cửu.

Hơn một lần chỗi dậy và hơn một lần đi lên với nét can trường, chí bất khuất và niềm tin tốt độ đó của chúng ta đã đánh dấu bằng sự có mặt hiện hữu.

Không còn hoài nghi gì nữa, gạt bỏ những mặc cảm gì còn lại của run sợ, của dè dặt, chúng ta cùng chỗi dậy toàn diện và cùng tiếp tục đi lên.

Điềm có mặt của những người Nguyên Trãi chúng ta hôm nay chỉ mang một trong những góp phần vào sự chỗi dậy của thời đại, và là một trong những bàn tay với tìm nghệ thuật.

Sự góp phần và sự với tìm nào cũng đáng được khen ngợi và cần thiết.

BAN BIÊN TẬP

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

Năm Cũ đã qua,

Năm Mới đã bước tới huy hoàng sáng lạn.

Chúng con cầu nguyện Quốc-Thời Dân-An.

Nền Giáo-Dục Nước Nhà Mạnh Tiến.

Thành khẩn đệ lên quý gia đình :

Thầy Hiệu-Trưởng,

Thầy Giám-Học,

Quý Thầy Giám-Thị, Quý Nhân-Viên Văn-Phong,

Toàn thể quý Cô, quý Vị Giáo-Sư.

MỘT NĂM ĐẦY HẠNH PHÚC VUI TƯƠI

Kính cầu gởi lời cầu chúc Năm Mới.

Tất cả quý vị Phụ-Huynh Học-Sinh Trường Trung-Học NGUYỄN-TRÃI được hoàn toàn tốt đẹp.

Tất cả các bạn Học-sinh Đệ Tứ, Đệ Nhị, Đệ Nhất, Năm nay đi thi đỗ cao và đỗ hết cả.

Tất cả các bạn Học-sinh Đệ Thối, Đệ Lục, Đệ Ngũ, Đệ Tam đều vui vẻ mãi mãi.

Bạn Biên Tập
GIAI-PHẨM XUÂN NGUYỄN-TRÃI
Kính chúc

TRĂNG KHUẤT TRONG MÂY

Ưu - tiến - Thủy

— Chị Trang à. Chị đoán coi bao nhiêu nghe — mười đồng hết ga — hừ — Cái lườm của đôi mắt thoáng một vẻ đẹp huyền diệu — Cái đẹp của hàng mi đen khép nhanh của khuôn mặt cúi với mịn màng qua mái tóc. Người con gái khẽ ngược cặp mắt lên mau theo tiếng nói không mấp máy đôi môi — Hăm bảy đồng đó — ăm thanh trong và ngọt. Người con gái ti cầm trên đầu gối, đôi tay mỏng da dài lóa trong cổ mẹ.

Thủy áp hình người con gái mỉm cười lên môi — Em đẹp lắm. Ngọt như thiên thần.

Đôi mắt Thủy lờn đen đốm giữa hai lông trắng và khoé mắt có vết dài.

Khuôn mặt Thủy đường cong vòng trên hai má.

— Chị Trang à. Mẹ sao chưa ghé đó nghe. Mẹ vừa tới cho tôi một kỷ đường

mà chưa ngọt hè. Mẹ ngon ghê đó chị Trang — Chị coi bộ mớ này cũng chưa loét — Hừ... — Lại cái lườm dài của đôi mắt, cái chớp mau của đôi mi — Em chọn cả giờ đó — đôi mắt ngược nhanh và cúi nhẹ

— Sao anh yêu đôi mắt em quá! Hiền à. Đẹp lắm.

Thủy ngắm ảnh người con gái trong tay.

Bao giờ em mới yêu anh hử Hiền.

Hiền lấy mắt mẹ cho Thủy nằm — Xin phép cụ a — Thủy lườm cuồng và bền lên — Cháu... — Thủy nhìn người con gái.

Nàng cười hắt mái tóc ra sau dánh thật mềm. Người con gái lườm Thủy nhanh bằng cái khéo của hàng mi — Thời đến tết cho nằm một thê — Ừ hử ??? — Bà cụ cười dài, ăm và hiền.

TRĂNG KHUẤT TRONG MÂY

Thủy vật tâm ảnh xuống giường.

— Bát đến. Tết không cho anh ăn me. Em hừ ghê.

Hình người con gái mỉm cười.

Em còn nhạt anh hà.

Thủy nắm lấy ảnh đưa lên môi.

— Em yêu anh lắm.

Có tiếng người gọi Thủy. Anh hốt hoảng bỏ tâm hình vào túi. Căn nhà vẫn vắng.

— Dạ.

Thủy chạy ra. — Nhưng mà không biết Hiền có yêu mình không. Hiền hay cười với mình lắm, nhất định là có yêu rồi.

— Lạy cụ a. — Thủy đầy há — Dạ bác a — ừ — thưa cụ cháu... người con gái nhìn Thủy. Thủy thoáng thấy bóng nàng với đôi mắt và nụ cười nhưng không dám nhìn hẳn — cháu... — Thủy ngược mắt : người con gái xuống bếp bao giờ — Thủy ngồi ghê kia kia. Ngồi xuống chơi đi.

Thủy ngược ngượng ngồi xuống ghê. Im lặng — trông trái — bốn chôn. Thủy kéo tay đứa bé — Cô Hiền có nhà không — dưới bếp á — Thủy nhìn mọi người. Ngập ngừng. Thủy đứng dậy — Ngồi chơi đi — dạ Thủy đứng vẫn vờ. Anh đánh bạo xuống bếp — cháu... — Cô Hiền làm cơm đây à — ở dơ lắm.

Người con gái nhìn Thủy cặp môi cười ồm hai hàng răng trắng.

— Thủy mới lên chơi — ừ — Hiền có đi học không — còn nghỉ mà — Ừ nhĩ!

Chạy đâu thê cái thằng này.

Thủy giắt mình.

— Mẹ gọi con.

— Mua cho mẹ mấy hộp thuốc tây.

— Dạ chị Trang chưa về hả mẹ ?

— Chưa.

Thủy giắt xe ra ngoài — Hiền ở lắm! mà mình

cũng ngu. Giá hôm ấy cứ nói đại có hơn không. Hiền yêu mình rồi chứ còn cái quái gì nữa.

— Cụ đầu — Bà tôi đi vắng — thê không có ai ở nhà — Ừ chị Trang có dặn gì không — Không — Thủy nhìn người con gái, nghiêm chỉnh. Người con gái ngồi xuống ghê — Thủy về hôm nọ bị mưa không — Sơ sơ thôi bà — Tôi nói sợ Thủy về bị cảm chứ — Xi bộ tôi là đàn bà chắc — Hừ... — Người con gái dang hai tay vòng ra sau theo chiều với thân hình ngã vào thân ghê. Nàng cười thật tươi với cái lắc đầu rung rung mái tóc xinh một cách thường — Thủy im lặng, lòng cời mở và nụ cười nở bên môi.

— Chạy xe gì mà kỳ cục.

Thủy giắt nảy mình. Chiếc xe máy lướt qua. Anh mỉm cười đạp xe tránh vào lề đường. Người ta nhìn Thủy và Thủy cúi đầu — Chết cha, chắc người ta buồn cười mình lắm. Mình cũng kỳ. Tại em đó. Ai bảo cứ đẹp để anh yêu. Ờ... Nhất định là Hiền yêu mình. Em lo anh cảm cơ mà. Ừ, giá mình nói cảm hai hôm chắc Hiền sẽ lo lắng hỏi thăm. Ừ mà ngu...

— Chị Trang à. Thủy đâu — Nó ồm — Sao hử chị — Nó đau bụng ày mà. Nay cái nón ày đẹp chứ nhĩ. Chị mua cùng với con Bê hôm ày đây. — Im lặng — Hiền về còn đi đâu nữa không — Không — Im lặng — Em về nghe chị. À... — Im lặng — Cái gì nữa — Không. Có tiếng chân đi ngập ngừng — Bác đầu — Mẹ chị đi xem thuốc cho Thủy — Để em thăm Thủy — Nó ngu...

Thủy thoáng thấy ánh đèn chân ngang. Anh bóp mạnh tay phanh. Thủy nhìn. Chiếc xe hàng đầu bên lề đường. Mấy nước đông người. Thủy chợt cười ồm và vòng xe trở lại. Anh cẩn thận nắm tay phanh — đi quên cả hiệu thuốc. Minh kỳ. Thời không nghĩ đến em nữa. Em lói thời ghé đi. Ừ mà Hiền yêu mình thật. Nghe giọng nói lúc đầu cũng

biết là Hiền muốn thăm mình. Chắc em sợ chữ gì. Em về mà cứ ngập ngừng anh hiểu ngay. Gồm yếu mà cứ làm bộ. Ờ nhưng mà mình cũng vậy. Ngu thấy mớ.

— Chị Trang có nhà không Thụy —
Cò đây cả mợ rồi nữa — Bác ạ — Cò Hiền đây à. Mời cò vào trong này — Vâng —
Trang ơi — Bác để cháu gọi chị ấy — Cò uống nước — Bác mặc cháu — Thụy gọi chị Trang đi con — Thụy im lặng ra sau... — Hiền đây hả — Chị tròn em hả —
Thụy lên nhà nét mặt nghiêm nghị. Hiền nhìn theo Thụy mỉm cười. Thụy im lặng đọc sách. Câu chuyện giữa chị Trang và Hiền. Thụy nhủ mấy đọc lại nhiều lần một hàng chữ. Thỉnh thoảng anh liếc mắt nhìn Hiền. Cái nhìn thật kín, nhanh và rõ. Bao giờ Hiền nhìn anh, anh đều biết và cau mày... — Hiền về mai nhớ mang cái ấy đi đây. — Chị khỏi lo — Thưa Bác cháu về — ấy cò ở chơi đã — Dạ thưa cháu về... — Vâng thế cò về nhé. Thỉnh thoảng

lại chơi — vâng ạ — có tiếng cười — em về nghe chị — Ừ — về nghe Thụy —
Thụy ngẩng đầu : người con gái cười qua khung cửa.

Thụy hăm phanh. Xe quặt vào bên đường —
Ừ mình kỳ. Việc đẽch gì phải thế. Chắc Hiền giận mình lắm. Ừ giận đi. Ăn thua khi gì ? Ừ ừ. Nhưng mà em chả giận, Biết anh cũng làm bộ thế mà nhl. Thôi lần khác phải làm cách nào mới được.

— Ờ ! Thụy.

Thụy bóp mạnh tay phanh.

— À Bàn. Đi đâu đó.

— Lên Saigon. Thôi đi nhé.

Thụy dặt xe vào nhà...

— Bao nhiêu hả con ?

— Cái gì ạ ?

— Thẻ máy chưa mua thuốc à ?

VU TIỀN THÚY

Tháng 8-1963

(Trích tập : Nhân Chứng)



Nhân Chứng



I

Những vết sáng đường tỏ tình khùng tối.
Tấn công dẫn và rồi chúng hôn nhau.
Mặt trời hiện lên.
Đứng chủ hôn đám cưới.
Nhìn đưa tình soi mới, miệng cười duyên.
Bằng e ấp nàng dâu kia bỏ chạy.
Bóng áo đen biến mất tự bao giờ.
Còn chú rể ôm cả trời căm tức.
Nóng dần lên.
Rồi cơn giận muôn màu.

Dưới mặt đất mọi người vừa tỉnh dậy.
Thằng con trai tấn công người con gái.
Rồi lại luân lưu.
Quay cuồng trên trời dưới đất.
Chà kính hoàng.
Mẹ tái mặt lo âu.

T.H.O'

Trời trong rồi trời đen.
Trời tối rồi trời sáng.
Người thương rồi người ghen.
Người giận rồi người ghét.
Ồ hó !
Dưới ánh mặt trời không có gì lạ cả !

II

Của họ vợ sống trong hôn một nửa.
Cảnh tình thương oán lưng sống lưng rình.
Hy vọng đem dâng bằng linh hồn thảo đã.
Trời tự thiếu làm sương khói đoạn tình.

Quan niệm trẻ con qua mắt nhìn của thỏ.
Bàn tay ôm không khí đổ vào lòng.
Lá lướt van xin nụ hôn buồn của gió.
Đây ! Mặt dạn dày, cổ úa chờ mong.

Vết chân cuộc đời in trên trán.
Nỗi ưu tư ở đây với chào mừng.
Pha bằng sữa lời tỏ tình lãng mạn.
Em ! Anh ! nằm trong biển lệ rừng rưng.

Những nụ cười đóng khung đời triền lãm.
Môi nhếch lên bằng duyên của dưới ươi.
Nhấn nhớ đó ôm hàm răng ẩm đậm.
Mặt trơ trơ bánh nướng lửng lơ trời.

NGHIÊM-DŨNG

2 BÀI THƠ TRONG TÙ

Ngoài kia lá gọi về thu.
 Chiều mưa tháng 8 trong tù nhớ em.
 Qua khe ngục gió chào đêm
 Mây mưa thu trắng sâu lên dặt buồn.
 Những ngày giam hãm cô đơn.
 Thương nhớ vào hồn yêu nở vào tim.
 Mưa thu này anh xa em.
 Cho lời yêu vọng tiếng tim thương đau.

Trong thư trong câu thơ và trong nhà.



Cho Em

Bức tường này đứng đó.
 Thân thể anh tù đây.
 Những ngày cơm gạo đỏ.
 Chát nằng sâu lên vai.
 Anh như vẽ ngút núi.
 Cho em buồn cô đơn
 Vòng tay bình lữ côi.
 Cây quốc nứt từng cơn.
 Giam hãm sâu đen tối.
 Ngăn cách ngoài xa xăm.
 Linh hồn mang trái côi.
 Như đời như thẳng cỏi.
 Với hai giòng biển mặn.
 Nước nở lời ca em.
 Sóng cồn dâng cay đắng.
 Tiếng nấc vừa qua tim.

«Trại giam Lê-văn-Duyệt»

22-10-63

ĐÀI-YÊN-TRANG

Giao

Thừa

Nhớ

Mẹ

Trần - đình - Phát

NHỮNG ngày giá lạnh của mùa Đông tàn dần để nhường hươc cho nắng Xuân tươi thắm bước đến. Từng đóa mai vàng rực rỡ, nhịp nháng trong nắng sớm gọi cho lòng người bao niềm vui tươi phấn khởi.

Gió Xuân vẫn dịu hiền và nắng Xuân vẫn ấm áp mà lòng kẻ tha phương nào vẫn thấy cô đơn chạnh tủi.

Trên gác trọ, tựa mình bên song cửa, mắt lơ đãng nhìn mọi người đang hân hoan

chuẩn bị đón giao thừa mà lòng tôi càng thêm tê tái.

... Thấm thoát đã năm mùa mai nở, năm năm trời lia nơi chôn nhau cắt rốn để tha phương cầu thực, lòng tôi đã bao phen chịu đắng nuốt cay mà vẫn chưa làm tròn lời trăn trối của người cha quá cố:

«... Con, sau khi cha chết, con phải hy sinh tất cả mà cố gắng gây dựng một sự nghiệp để thay cha phụng dưỡng mẹ con... được vậy là cha mãn nguyện lắm rồi...»

Hồi ơi! tuổi thanh xuân đã chôn vùi

trong cát bụi và net ngày thơ đã tàn dần vì sương gió mà đôi tay trắng vắn hoàn trắng tay. Không một công danh, chẳng một sự nghiệp tôi không còn thiết sống nữa. Đã bao lần tôi định xa lánh hẳn cuộc đời đen bạc này, nhưng tôi không đủ can đảm đem dòng họ tôi vui trong tù nhục.

Với một mớ chữ vừa đủ và một bộ óc còn non dại, tôi hình như bị hất ra ngoài nếp sống bình thường của xã hội. Bởi xã hội không thấu nhận những kẻ hèn kém. Đời chẳng dung tha những người vô dụng, thì tôi ư? Tôi có khác chi chiếc thuyền nan đang quay cuồng giữa biển cả vì sóng gió cứ đập vui...

Pháo giao thừa bắt đầu nổ rộn rã, tôi không khỏi bồi ngùi khi nhớ đến mẹ tôi hình bóng của người tư mẩu thân yếu giờ đây như hiện rõ trước mắt tôi. Tình mẫu tử thiêng liêng đang sống dậy mãnh liệt trong lòng tôi. Hường về quê cũ tôi cố để vài giây phút yên lặng mà thành kính nghĩ đến đấng sanh thành:

« Giờ này trong khi mọi người đang vui vẻ dạt hết niềm tin vào buổi tiệc tân niên, thì dưới mái tranh nghèo nàn tại một làng hẻo lánh kia, có lẽ mẹ tôi với gương mặt dầm lệ lặng người trước ban thờ, thả hồn theo làn hương thơm ma cầu trời, khẩn phật ban cho

đứa con duy nhất đang lưu lạc một sự thành công và hạnh phúc trên trường đời.

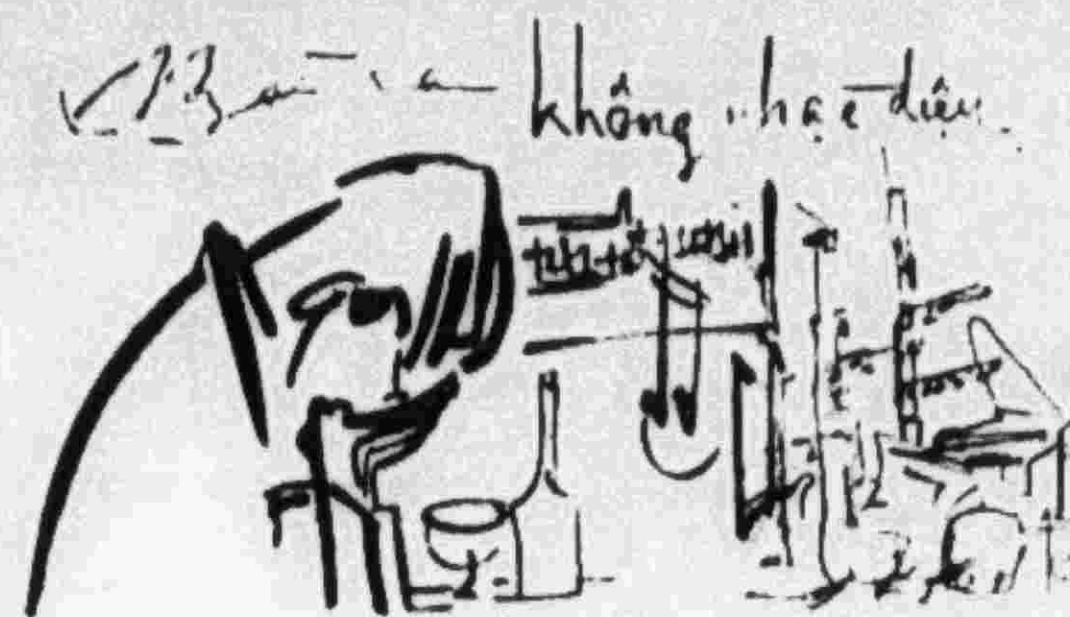
Mẹ ơi! Đã năm năm trời xa cách con không một lần về quê thăm mẹ, bây giờ, có lẽ tóc mẹ đã bạc nhiều nét cần cỗi cũng hiện nhiều trên mặt rồi hả mẹ? Đêm nay lệ con tuôn trào khi pháo giao thừa bắt đầu vang tiếng và lòng con lúc ấy nào khác gì xác pháo tả tơi bèn đường.

Hiện giờ, mẹ còn sống bằng cách nào? Có còn nhờ vào huê lợi của những hàng cây ăn trái trong vườn không? Hay mẹ phải vất vả ở các buổi chợ sớm chiều.

Nghĩ đến mẹ con không khỏi bồi ngùi đau đớn, con chỉ muốn về ngay bên mẹ để chăm sóc mẹ. Chính tay con sẽ dâng mẹ từng bát cơm chén nước, hầu mẹ từng giấc ngủ giờ ăn. Để mẹ được vui lòng phần nào khi tuổi già bóng xế. Nhưng mẹ ơi! Hãy tha tội cho con vì con còn phải cố gắng làm tròn lời trần trối của cha để người được mãn nguyện, dù đã nằm yên dưới lòng đất lạnh...

Mẹ ơi! Con sẽ về với mẹ khi công thành danh toại.

Một đêm buồn cuối năm
TRẦN-ĐÌNH-PHÁT
(Nhị A)



(Mền tặng VU-TIÊN-THÚY
và một người của Noël 62)

Hàn gục đầu.

Hai bàn tay giờ xương úp mặt.

Buồn! khỏi thuốc quỳên vào tóc — xác xơ — trơ trọi

Nhạc loạn cuồng — những bước chân nhún nhảy.

Những bộ mặt — một điệu thuốc — hai điệu.

Người chủ quán lăm li tay đếm tiền.

TIỀN — TIỀN rồi lại TIỀN.

Ly cà phê đen ngọt — đắng — đắng đen như màu da
Phi-Chân.

Alamo! Alamo! hân chợt nghĩ đến đầu đầu.

Một thiên hùng ca bắt hủ — tiến — tiến lên và
quyết tiến.

Một người ngã — hai người gục — hàng điên.

ĐIÊN? ĐIÊN???

Hay là bi hùng ca Alabama! dầm da đen ngã gục.

Ngục tù — còng sắt — máu...

Máu! kinh hoàng hân rừng mình máu chảy...

Máu khô đọng trên đường — nhưng màu da không
đọng.

Nhưng hồn da đen không ngã.

WASHINGTON — tuần hành vĩ đại.

Im lặng... thơ — vẫn thơ — thơ mạnh hơn bao
giờ hết.

Thắng — sẽ thắng và phải thắng.

Hàn nước nở hai hàm răng cắn chặt.

Mười sáu — mười bảy — mười tám.

Da sạm đen — xanh đỏ vàng tím trắng.

Lần lộn số định — lang thang?

Berlin! Berlin trường thành ở nhục.

Cha con chị em lặng nhìn nhau không nói.

Ngực ngào với khăn tay nước mắt — hân muốn
gào to tung lồng ngực.

Nhưng tâm hồn hướng về tự do — bất diệt.

Hân! chính hân.

Sau vào tìm rạn nứt.

Đời ngáp ngừng không dứt.

Ly cà phê đen chưa cạn. Tin?

Nhân quyền — bác ái ???

Trong gian nhà tôi — trong ngục sắt tù đầy.

Già đôi... — già đôi... khỏi thuốc cuốn từng đôi.

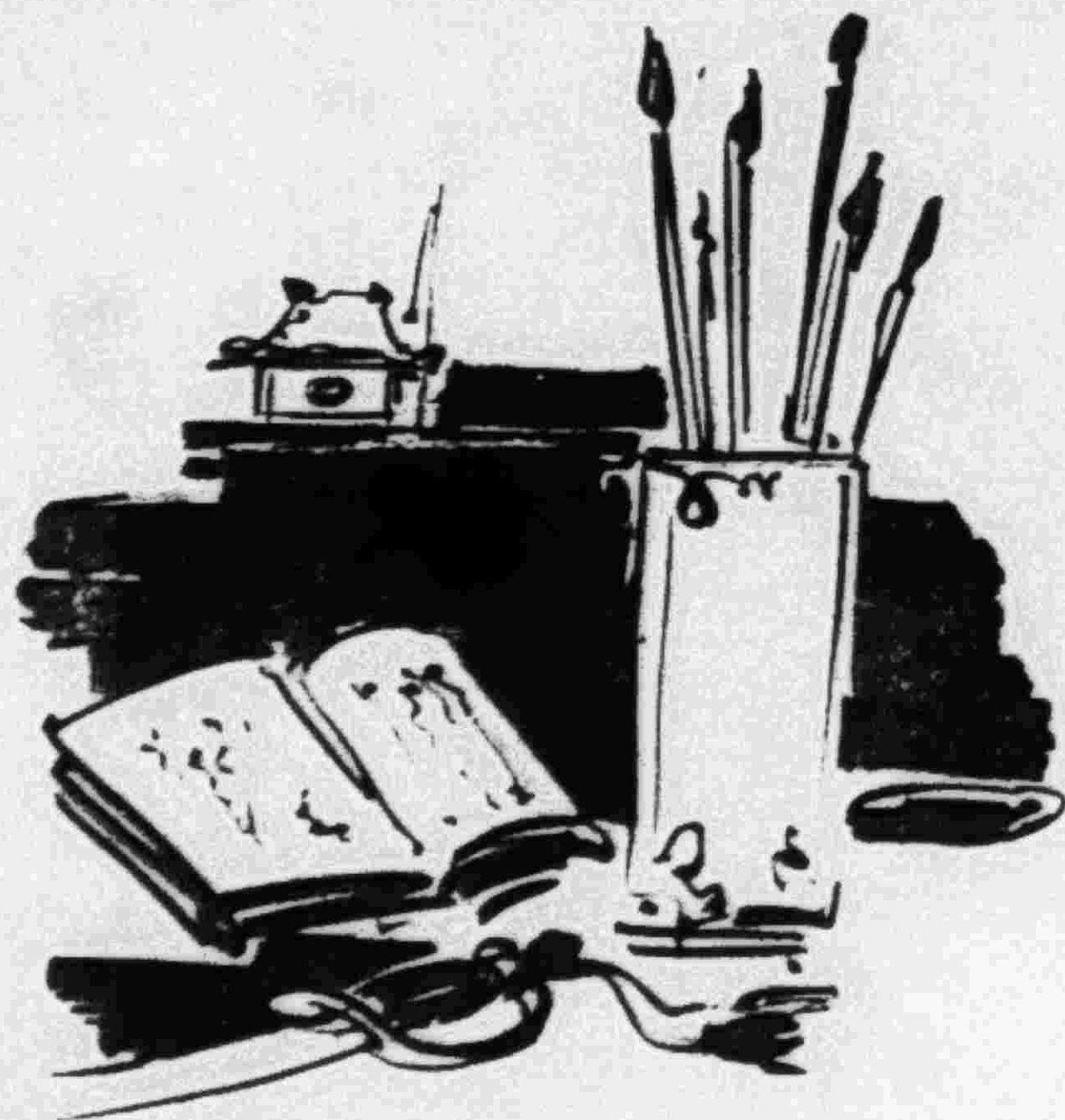
Trời hân — thăm lặng — đem vào đêm chống đối.

U tối... nhưng một bài ca đã và đang trời khác.

Sài-gòn ngày 20 tháng 8 năm 1963

Ngày đau thương trong lịch sử

LYS THƯƠNG'S



Thơ

VĨNH NGUYỄN- TRÀI

Phò Lê, Nguyễn Trãi vị trung thân.
Vấn vũ toàn tài bậc vĩ nhân.
Vở nghiệp, tham mưu binh Bắc tặc.
Vấn dân, gia huấn khuyến Nam dân.
Thu nhà rìu sạch đã quên dĩa
Hàn nước đến xong há quản thân
Hiếu vẹn, trung toàn danh bất tử
Gương trong sáng chói khắp cả gần.

VĨNH HƯNG (Đệ Nhất B)

THƠ

SỞ TÁO QUÂN

Muôn tâu thánh thượng
Thần là tảo quân
Nguyễn-Trãi là thần
Sài gòn là quán
Ấy... trời đừng oán
Cho thần «can» đi
Thần cố tâu gì
«Xin» thần bớt giận

★

Số thần lặn lội
Đã mấy năm trời
Năm quắp một nơi
(Xe trời gần đất)
Tưởng rằng sắp mất
Tử thần tha cho
Thần chẳng dám ho
Năm im một chỗ
Bây giờ diễm đồ
Thần đứng vùng lên
Phất dông lên thêm
Tâu cùng mọi chuyện
Năm trước thần «biến»
Tại mây bay hư
Năm nay vợ tử
Nên lo khỏi ngục
Giờ thần tức tức
Tại cửa ngục môn
Coi số ra hồn
Trời nhớ thương thuốc
Rằng dân sắp-bơ

★

Từ đầu năm nay
Lá vàng hay bay
Thần vào trường học
Ngồi đường tư khác
Chúng nó giết người
Chân tay rụng rời
Trung bụng viết ừ
Ai mà chả ừ
Chống bọn Diêm Như
Sưu thần nhà tù

Càng ngày càng chặt
 Thẩn bèn lột đất
 Tuyết thực ăn bơ
 Uống sữa thẩn chờ
 Cái ngày diệm dờ...
 Trường thẩn phá vỡ
 Suốt cả ghê bàn
 Ảnh diệm đập tan
 Treo cờ Phật giáo
 Công an, thám báo
 Về tàu cụ nhu
 Chúng nó bỏ tù
 Trường thẩn dăm dĩa
 Tụ thẩn cảm tức
 Trong bụng âm ức
 Nhưng chẳng nói ra
 Ngoài mặt hiền hòa
 Trong bụng phì nỏ
 Chẳng học hành gì
 Mặc cả năm thi
 Biểu tình cái đã
 Mật vụ cả tá
 Ngồi trong trường thẩn
 Bọn thẩn biết thẩn
 Ngồi im thin thít
 Chúng vừa quay đi
 Là thẩn chửi liên
 Chửi đến như điên
 Xuất lộ chung nó
 Chúng mà may mớ
 Thẩn làm ấm lên
 Nói bớt nói thêm
 Cho chúng cut khuất
 Một còn một mất
 Được thua tay đôi
 Thì thẩn đã chơi...
 Cho chúng một mánh
 Cho hết làm phách
 Hại nước bán dân
 Làm khổ cả thẩn
 Đình tai nhức óc

★

Thẩn rùn hột tóc
 (Vì thẩn đi chơi
 Xương huyết rã rời
 Nên ra sự thể
 Dề yên thẩn kể...)
 Chúng bảo là sư
 Mời thẩn vào tù

Sư sư hai tháng
 Bọn gác đều căng
 Chúng chẳng thương thẩn
 Chẳng gộp thẩn nhân
 Nhớ vợ gấn chết
 Bất đồ sự nghiệp
 Dân áp nhà sư
 Cửa ló diệm nhu
 Tan tành mây khói
 Xiềng xích đứt khỏi
 Cách mạng thành công
 Vợ thẩn má hồng
 Diệm ngay bộ «zip»
 Gộp thẩn cười tít
 Hôn đón thẩn ra
 Về cho ăn «gà»
 Mừng quân cách mạng
 Mấy tên khệng khệng
 Dạy ở trường thẩn
 Biết phận biết thân
 Chuồn đi đầu mất
 Thẩn hỏi thẩn đất
 Kiếm còn chẳng ra
 Chúng nó như ma
 Thẩn thiện một lượt
 Trường thẩn say khướt
 Uống rượu ăn mừng
 Con nít lung tung
 Cách mạng vui quá
 Rồi thì đập phá
 Mấy lữ cúi lòn
 diệm bỏ nhu con
 Chạy đầu mất cả

★

Thẩn đèn tắt cả
 Hợp ban hợp bung
 Nhảy «twist» tung bùng
 Làm thẩn ngứa căng
 Mù áo lũng lảng
 Thẩn lắc rầm rầm
 Thật là giết gân
 Xin trời nhảy thử
 Thẩn nói chẳng sai
 Nếu trời có tài
 Ất la nổi tiếng
 Cho nghĩa vốn liếng
 Của thẩn hãy còn
 Vợ thẩn còn son
 Mới hơn ngàn tuổi

diệm nhu là muối
 Thần chấp làm chi
 Giờ thần học thi
 Nên còn bận viết
 diệm làm thần kiết
 Thần chẳng oán hoài
 Cộng hòa thứ hai
 Thần sẽ cố gắng
 Tâu trình lâu lâu
 Mọi việc bắt đầu
 Nên thần còn đợi
 Đến đầu năm tới
 Thần sẽ tâu trình
 Còn chuyện chúng mình
 Thần không nói tới
 Vì «mèo» thần đợi
 Ở cửa ngõ môn
 Lẽ quốc nó hờn
 Thu thần chết mất
 «Chuyện này bí mật
 Thần nói cho nghe
 Thiên lôi có ghê
 Xin trời đừng nói
 Số là gần đây
 Nếu kẻ ngày tây
 Được gần một tháng
 Thiên hạ nhao nhao
 Một bọn điên điên
 Nhưng chúng lấy tiền
 Nên thần kịp nghĩ
 Thấy chúng chi lý
 Chữ điên ăn người
 Lũ điên chịu chơi
 Thôi trời như kẻ
 Cờ tới kỳ thi
 Cho chúng đâm ti
 Di thi đậu hết
 Cho chúng hết hết
 Học hành chăm chăm
 Kéo đến sang năm
 Chúng rớt hết mất
 Ý nguyện duy nhất
 Thần đã nói xong
 Vẫn giờ lòng thông
 Xin trời bớt giận
 Những điều thần nói
 Quyết chẳng có sai
 Xa cần làm hai
 Kẻ nào nói láo

Sài-gòn, ngày 23 tháng chạp 1963

TÁO QUÂN LẬP BỐ



của Hoàng-Triều

HỒ M. này đi học, trai vui thương
 le, Dũng ngồi trong lớp ở tú nhưn các bạn
 chạy nhẩy nhào đùa ngoài sân mà trong lòng
 buồn rầu vô hạn. Phải, Dũng không buồn sao
 được khi sắp phải xa mái trường thân yêu.
 Chợt một dĩ vãng từ xưa nổi dậy trong lòng
 Dũng.

Cha Dũng là một quan nhân đã bị sinh
 và đến nơi nước. Khi Dũng mới lên năm. Cậu
 mới vô tư lấy đàn cò biết gì là đau khổ.

Từ hồi cha Dũng mất, mẹ Dũng ở vậy lo
 nuôi dạy con cái học. Chỉ vì vậy mà
 Dũng không đùa nổi nữa. Cuộc đời cứ
 thế trôi qua, cho đến năm nay. Dũng phải
 nghỉ học, mặc dù Dũng gần thi tốt nghiệp rồi.
 Hình ảnh của mẹ luôn nằm trên gương bệnh
 làm cho lòng Dũng quặn thắt.

Bỗng chuông vào học reo vang làm Dũng
 giật mình vội vàng ra xếp hàng đi vào lớp.
 Thầy giáo giảng bài rất rõ, nhưng tâm hồn
 Dũng cứ lơ đãng dần. Thấy thầy chưa Dũng
 từ quá, mà Dũng cũng không biết mất cơ ngờ
 ra ngoài. Người bạn ngồi cạnh đập vào vai
 Dũng, làm cho Dũng giật nảy mình, quay lại
 ngờ ngác nhìn thầy.

Dũng lên đây — Thầy giáo dần mạnh
 từng tiếng.

Tại sao trò không nghe giảng bài?
 Trong khi tôi giảng trò ngó ra ngoài làm gì?
 Dũng vẫn im lặng mặt đỏ hồng. Vì từ xưa

đến nay Dũng nổi tiếng học giỏi và ngoan
 ngoan nhất lớp chưa hề bị thầy quở phạt bao
 giờ. Thấy Dũng im lặng thầy quát.

Tại sao? Tôi hỏi trò không nói?

Dũng mặt tái mét giọng run run

Thưa thầy em... em... đang lo nghĩ
 mà em phải nghỉ...

Nói đến đây Dũng nghẹn ngào nước mắt
 ràn rụa nói không nên lời.

— Sao? Có việc gì em cứ việc nói. Thầy
 sẽ giúp đỡ cho — giọng thầy trở nên hiền
 hòa em đi.

Thưa thầy em phải nghỉ học. Vì mẹ
 em ốm, có mỗi một mình em, không có tiền
 mua thuốc cho mẹ em và không có tiền đóng
 học phí nữa em phải nghỉ.

Nghe Dũng nói xong thầy bỗng xoa đầu
 em.

— Trò trò em đi học. Thầy sẽ xin ông
 bác trưởng miễn phí cho em. Và mỗi tháng,
 thầy sẽ bớt tiền dạy học giúp đỡ em. Thôi
 em cứ đi học. Nhưng em vẫn học như thường
 em nhé.

Dũng vui mừng cảm ơn thầy và đi về chỗ.

Suốt buổi học, Dũng há hốc làm việc
 khiến thầy mỉm cười nhìn Dũng.

Ngoài trời trời sáng. Cả một bầu trời
 như đang cười như chấp nối vui mừng với
 Dũng.

(8-12-63)
HOÀNG-TRIỀU



Lại ngọn cỏ lá vàng úa.
Đang uống ánh mặt trời
Lá dừa nước chia tay xin lửa.
Một quả dừa bông rơi.

★

Xa lộ nằm giữa tỉnh hèn
Ôm hai bên — chẳng có cây gậy.
Hay hàng du mây đứng rù.
Nhựa đường.. sỏi... bùn... và mây.

★

Bao đêm mắt vượt lên tay.
Khoảng trông thời gian... còn một cây.
Thêm một vết mờ dài trên lớp diêm sinh.
Ánh lửa nước nở.. Mau chết quá!

★

Tôi quơ tay với một lớp nước.
Vị ngọt của muối, vị thơm của bùn.
Mùi da đàn bà của cá biển.
Mặt trời ủ tím sau lũy dừa lùm khum.

★

Loài mây đen bông cựa mình thức giấc.
Bụng của trời bông chớp mắt liên hồi.
Gió vượt vào mà nghe xối xả.
Ô hay! Ông khóc hay là tôi?

THY-MAI (Đ.T.)

8-12-63

Blues sâu nước nở.
Khóc đẹp vẫn thơ.
Kén ai rêu rắt
Khoe mắt lệ mờ.

★

Blues sâu hiu hắt.
Lòng ai se sắt.
Run rẩy đêm buồn.
Cho sầu gói mặt.

★

Blues sâu tìm ai.
Nào nỡ hôm mai.
Khóc đời khôn nạn.
Nô lệ u hoài.

★

Blues mờ nước rờ.
Uất nghẹn đường tơ.
Trợn đời ô nhục
Sống rật ước mơ.

DƯƠNG-HÙNG

(Đệ Tứ 3)



KỂ ĐI TÌM

Quỳnh - Cường

Vào thế kỷ 20 thời mà Vostok và Apollo đã là trò chơi của trẻ — nếu chúng xin đi và được hoàn nguyên — Vào thế kỷ này, loài người đã phát minh được những thứ kim loại có đặc tính không bị nóng chảy, độ bền với không khí vào với lửa rất lớn, những đĩa bay với vận tốc nhanh hơn ánh sáng không cần nhiên liệu nào — tính năng của nó đã là tạo ra những bóng đèn đã tạo ra hàng triệu nhà và thông máy móc mới.

Nhân loại vào thế kỷ này đã đến tận một kinh khủng trên mười người trong khi đến tận một trăm người nguyên liệu tạo ra kinh khủng là những công việc nhiều Prout không đủ để cung cấp cho con người. Nan đến từ đất và những chiến tranh giới hạn giữa các quốc gia phát sinh phần vì tranh đất, tranh ăn phần vì cố v. giết người là hai khía cạnh. Những lời kêu gọi của các nhà xã hội học tăng dần dần nghèo cũng chặt — trình được chiến tranh hết đất. Vào thời kỳ khoa học tiến triển, con

người phát minh ra nó lại bắt lực. Và những đĩa bay trên đã tìm được loài sinh những chuyển biến là Ra-ô — người máy — điều khiển đi đi chuyển đến các loài người đến những hành tinh xa xôi mà một ai đó hay sau.

Tuần người phát minh ra những đĩa bay đã tại là một người có đặc biệt vào vì nhiệm vụ. Thực ra Tuần chỉ tập trung vào giải những vấn đề có ai nghĩ đến việc có loài sinh sống ngoài hành tinh của chúng ta không phải là loài người. Vì vậy không đi được vì chúng phải đi đến loài người. Vì vậy không đi được vì chúng phải đi đến loài người. Vì vậy không đi được vì chúng phải đi đến loài người.

đĩa bay. Có thể vào thời đại chàng, việc thay thế sinh vật thượng thương đẳng khoa học còn bất lực nhưng Tuần còn nghĩ khi người máy có trí khôn, nó sẽ biết là nó phải tuân lệnh người khác, đó là việc hết sức nguy hiểm và Tuần đành bỏ tay vì nó ghê gớm hơn sức loài người nhiều : nó không thể chết.

Chàng thấy mình bất lực, lẽ loi vì sống giữa đám người máy không cảm giác không phản ứng và đó chúng rất hiểu, ngoan ngoãn tuân lệnh chàng xem chúng như những bóng ma bằng sắt sống lại để chàng sai khiến. Chàng nhận được lời khen của cả nhân loại, những lời mà chưa một vị anh hùng nào đủ có công đền đáp nhận được nhưng những lời chúc tụng ấy chỉ thoáng qua mà thôi. Chàng lại thấy mình bất lực hơn nữa về việc ăn uống. Trong khi chàng chỉ ngồi một chỗ trước màn vô tuyến truyền hình điều khiển những con người máy ở trung tâm hay trong phi thuyền — bằng vô tuyến điện — chàng phải ăn uống còn những thằng người kia, cúi đầu làm suốt ngày đêm, không ăn không uống. Thực phẩm là một vấn đề mà chàng khó giải quyết, không lẽ lại sai chúng đi tìm tự nhiên không cho chàng làm thế. Hay chàng chế thêm vài thằng rô bốt chuyển và chăn nuôi? Những con người này sẽ phá hoại mà thôi, chúng giảm lên hết ruộng lúa, chúng sẽ giết hết trên hồ. Sau cùng, những người máy sống trên quả địa cầu quyết định cắt xén khẩu phần của chàng và chàng tạm sống qua ngày để đợi các chất chàng mới rồi trong tâm này được.

Sự lý luận, có đặc biệt hăm dọa chàng. Chàng không tìm ra được một thứ vũ khí để quân hoặc. Xem chuẩn bằng thì phải ở trong phòng rồi coi những phim đi xem hàng chục lần rồi. Còn xem đĩa bay trên màn vô tuyến truyền hình, chúng nhanh như sao rẹt chàng chỉ mỉm cười vì công trình của mình, đó không phải là việc giải trí vì ngày nào chàng cũng

nhìn. Những thằng người máy cũng vậy. Chàng có nghĩ thêm một trò chơi khoa học khác nhưng trí óc chàng không làm việc được nữa vì khi con người không làm việc, trí óc sẽ ngu muội. Những lý lẽ đó quay cuồng trong óc chàng, nó giúp chàng chớp mắt được một lúc.

Một hôm, một nhà thông thái đến thăm chàng và ngờ ý muốn nhờ chàng giúp ông ta. Chàng bằng lòng, chàng cho ra một loại đĩa bay mới tinh vì hơn đĩa bay cũ và nhà thông thái kia điều khiển đĩa bay đó. Đĩa bay này truyền về trung tâm những ký hiệu và chàng tìm lại được nguồn vui trước kia. Chàng đã trở về với quá khứ vì đĩa bay kia tiếp nhận những tia sáng hay đúng hơn đuổi theo chúng với tốc độ nhanh hơn. Những tia sáng này có từ hàng trăm năm về trước và tiếp tục đi chuyển trong không gian vô tận như những tia sáng từ các ngôi sao tới chúng ta. Chàng đã trở về với quá khứ và nhà thông thái kia, một nhà sử học muốn tìm lại và biết đích xác về của thế giới từ thuở khai niên lập địa. Chàng thấy gương mặt nhà Nguyễn bị quân Pháp đầy rẫy, tức Gia Long đánh nhau với Tây Sơn. Quang Trung đại phá Quân Thanh thành Hà Nội lửa cháy rực trời, triều đại họ Nguyễn của nhà Lê Hưng Đạo Vương đại phá quân Nguyên. Chàng tìm lại được nguồn vui và một niềm theo dõi quân cả lên xuống, quân cả việc điều khiển các đĩa bay. Đến thời cổ xưa những con không lông ráo phủ khắp nơi rồi đến thời Khai thiên lập địa màn lịch sử tuyến đầy lửa đỏ, sóng người và sự sống ngưng đọng. Chàng nhắm mắt chờ đợi sự sống lại, bỗng sống lại nhưng vô hiệu và chàng chợt nghĩ ra con người của đĩa bay ngưng hoạt động vì không nhận thêm được ánh sáng để tạo ra điện của chúng, với vận tốc của đĩa bay sẽ tiếp tục lao mình trong màn đêm đen là của vũ trụ.

Vội vã chàng ra lệnh cho những người máy đuổi theo, nhưng chúng đã chán và cũng mất liên lạc sau một thời gian trượt đuổi.

Tuân biết lỗi mình nếu cố gắng phát minh ra một loại đĩa bay mới tự động để đi tìm nhà thông thái kia. Dưới một tốc độ lớn gấp bội chàng bao lâu chàng ra khỏi vùng ánh sáng và đĩa bay của chàng tiếp tục lao mình vào không gian đen tối vô tận một màu đen mịt mờ làm chàng hồi hộp như sắp có hiện tượng gì xảy ra. Tuy nhiên đĩa bay vẫn tiếp tục lao mình trong màn đêm bao la ấy. Chàng không thể điều khiển đĩa bay mình để gặp được đĩa bay kia phát ra một luồng sáng nó vô ích và tốn điện vì đĩa bay của chàng lại nhanh hơn ánh sáng kia. Không lẽ quay trở lại, chàng thấy mình kiệt sức nhưng biết sao bây giờ, tự cứu mình đi. Trong màn đêm vô tận chàng xoay sở với thiên nhiên để cứu mạng mình nhưng may mắn trong phi thuyền đã phản chàng : Nam châm biến thành vô dụng vì không có sức hút ở đây những chữ bằng lân tinh không phát ra ánh sáng vì chính nó không nhận được từ ánh sáng nào. Chàng quyết định tắt sáng ngọn đèn nhỏ trong phòng lái nhưng điện trở đã gần hết và đĩa bay vẫn tiếp tục lao mình tới. Sau khi quay ngược đường bay chàng tắt đèn và

mặc cho đĩa bay điều khiển lấy ? Màn đêm vẫn mịt mù như chưa nhận ánh sáng bao giờ. Chàng cố gắng mãi mà không qua khỏi. Biết đời mình đã hết nên sau khi cầu nguyện chàng nhắm mắt lại và chờ đợi một giấc ngủ. Chàng chết vì quá mệt, vì đói, đĩa bay vẫn vô tình lao tới. Ít lâu sau nó gặp một luồng ánh sáng, lập tức nó liên lạc được với Trung Tâm Khoa Học và đĩa bay đáp xuống bình an. Những thắng Rô-bô cử động kia như bao lần khác mở cửa đĩa bay và mang xác chàng vào. Công việc của chúng là thế !

Được tin đĩa bay trở về người ta mang thực phẩm đến cho Tuân và họ mừng rỡ khi thấy chàng chỉ là một cái xác không hồn trong bộ áo Phi hành. Khám xét trong đĩa bay người ta tìm được một quyển sách chỉ dẫn của Tuân nên học được cách điều khiển Trung Tâm Khoa Học và người Rô-bô. Một người chôn xác Tuân trước sự có mặt của những thắng Rô-bô mà họ vừa biết cách điều khiển. Và vì tình thương nhân loại, người này lại bỏ cả đời mình để phục vụ trong Trung Tâm Khoa Học.

HA-GIA-CƯỜNG

(II B)



cuộc phỏng vấn chớp nhoáng giáo sư đồ-dinh-tuân
trong buổi học đầu tiên của ngày cách mạng
người đã bị chánh quyền diêm bắt và giam giữ

— Người ta thường nói : « Vui như Tết »
Nhưng cũng không vui bằng cái vui của học
sinh Nguyễn-Trãi ngày 4 tháng 11 năm 1963,
ngày mà giáo sư cùng học sinh được trở về
sum họp vui vẻ sau bao ngày sống trong
cảnh ngục tù đen tối.

Mấy anh bị bắt cứ thao thao bất tuyệt
kể cho chúng tôi nghe đủ chuyện rất say sưa
thì tiếng chuông quái ác reo vang báo hiệu
giờ vào lớp, vài phút sau thầy Tuân mới xuất
hiện, tiếng vỗ tay và hoan hô vang dội, thầy
Tuân ra hiệu cho chúng tôi vào, gần 100
người rầm rập theo lệnh như cái máy, một
lúc sau sự yên tĩnh trở lại và cuộc phỏng
vấn bắt đầu. Tôi cũng cần lưu ý với bạn đọc
cho là kỳ giả nhà báo « Giai phẩm Nguyễn
Trãi » nói là tôi tội nghiệp quá, thật đúng
100% !!!

Hỏi : Xin thầy cho biết thầy bị chính

quyền Diêm bắt vì lý do gì ? Và trong trường
hợp nào ?

Đáp : Hồi 2 giờ đêm 14 rạng 15 tháng 10
năm 1963 có 4 xe hơi và chừng 10 nhân viên
công lực đến vây bắt tôi tại nhà. Họ không
nói vì lý do chỉ thần nhiên bảo « Đi giày
vào » nhưng lý do thì tôi đã biết : Tôi đã dịch
1 lá thư tố cáo những hành vi xâm phạm
nhân quyền của chính quyền Diêm để gửi cho
Liên hiệp Quốc nhân khóa bản về vấn đề nhân
quyền tại Việt Nam Cộng Hòa từ viết văn sang
anh văn.

Hỏi : Thưa thầy. Cho chúng con biết sơ
qua về cuộc sống trong nhà giam và sự tra
tấn dã man của chúng ?

Đáp : Có nhiều nhà giam khác nhau,
phải phân biệt cái đe dọa bị tra tấn trong
phòng giam đầu tiên chỉ là một văn phòng

khí còn đang ọc ọc mưa từng bùng trời đất chợt nghe sấm động đình ba, nghe ra mới hay chuông reo. Chuông reo đều đều học sinh lo ó dền đó. Hai thứ âm thanh thì nhau gào xem bên nào to. Cái thứ máy móc khoa học bao giờ cũng thắng, ày thế mà phải cầm tít ngay lại. • Ban râm độc nhà chống • chợt nghe loảng xoảng bàn ghế, hò reo lở đất. Ngó ra mới hay là học sinh khênh băng ra sân.

A-lê-hấp ! bằng nào bằng này rất những câu đồng thiên đình toạc thủy cung, rách địa ngục. Nào là : • PHẬT GIÁO BẮT DIỆT • Nào là • Đả Đảo chế độ độc tài dân áp phật giáo • nào là • Đả đảo ông bà Ngô đình Nhu • — • Yêu cầu chính phủ trả lại các giáo sư sinh viên và học sinh • — • Bãi khóa • vẫn vẫn và vẫn vẫn ...

Ài này đang đang sát khí, chợt nghe cụ hiệu trưởng hô : • Yêu cầu các học sinh vào lớp học • A-lê-hấp ! học sinh hét : • Không vào ! họ nhón nhào nhảy như chơi chơi. Tiếng cụ hiệu trưởng vẫn vàng lên : • Các học sinh lớp nào vào lớp ấy • và bị lấp đi trong âm thanh cuồng loạn : • Không vào ! không vào ! Bãi khóa ! Bãi khóa ! •

Trong lúc hăng tiết vịt cò • bỏ • gan to bằng quả mít, dềch thêm đêm xia gi dền • mất thần • của tui • còm • đang theo dõi, phi thân cầm Phật ký trên châu cây trước H A. Có tiếng bản : • Treo lên cột cờ ! • ý kiến được hoan nghênh từng bùng. Mấy cha gan ruột có thừa, buớc phóc ngay là cờ Phật vào đây trương lên cột cờ. Tiếng reo thùng một mặt bên trái của trời, hể hể lộ của đất, bẹp xương sống của Long Vương.

Cái cờ Phật thứ hai được trương lên. Âm thanh chọc mù luôn mắt phải của trời, gảy ba bốn cái răng của đất, sáu bảy mảnh ruột Long-Vương.

Trước cảnh trời mù đất mầu quý khốc thần sáu ấy, • ban râm độc nhà chống • ngán to te ra mà nhìn. Thì đến thế chứ còn làm thế quái nào được bị giờ. Đền như mây • Bỏ • cảnh sát vừa vênh vào bờ vào tường • bỏ bị choảng ngay cho mây hôn gạch cộp vôi lại. Cộp vôi vào rồi đứng thuôn thuôn ba hôn bảy via bay bỏ nó đi đầu mắt. Đang lúc mây mù mờ mịt gió thổi lao xao, chợt nghe trẻ khóc đầu giường, giật mình ngó ra mới hay bọn cảnh sát và cảnh sát chiến đấu học hắc nháy vào, mấy cha mới hoàn hồn tươi cười hờn hờ, bắt chân bắt tay loạn âm loạn dương. Nhưng tay chưa cầm tay, chân chưa khoéo chân, bọn

chúng bị bôm bốp bôm bốp năm sáu hôn gạch đỏ rơi tời.

Lập tức nộ khí sung thiên, đoàn cảnh sát chiến đấu nhe nanh giơ vuốt như đàn chó sói chết đói, tay cầm là chân tay thủ dùi cui, vai vác súng trường quay thành vòng tấn công. Coi cái điệu nhảy cà tưng tưng của chúng anh em tức cười ném gạch ném đá rơi bởi sủi oắt.

Như đàn cừ non trước đàn chó sói hung bạo nên anh em nhiều người đã thi thụp tụt hậu, mặt hậu quái quỷ gì cũng đang chống trả mảnh liệt với bọn • còm • găm giữ bên ngoài. Mặt trước vẫn bị bọn cảnh sát chiến đấu dùng cái thế • dòn gà dòn vịt • nhảy lên nhảy xuống tấn công. Và học sinh • Giải ngũ • cũng nhiều. Nghĩ trong cái lúc bi cực này chỉ còn có nước tẩu vi là thượng sách. Nhưng khốn nỗi tẩu đi rồi quái nào bấy giờ. Bay xuống cầu tiêu hay bay sang nhà xi ? Ấy chính cái lúc này tất cả đã dùng phép độn thổ tẩu vi đó, có điều tẩu bằng cách nào thì tác rả xin giữ bí mật vậy.

Nói về số người còn lại ở mặt trước mùa đông mua tây một hồi cũng teo lại trong một góc và phần tính theo từng đũa. Bọn cảnh sát dừng tay giờ là chân, khinh khinh đứng chờ mọi sự ném ám khí bất tinh. Nhưng anh em lúc này đều cùm hết. Đang lúc teo gân máu tuôn xuống đất chẳng còn giọt nào ở mặt, chợt thấy hai tên chó săn cơ giò theo cú trề nít leo giường hí hoáy kéo cờ Phật giáo xuống, kéo thế quái nào cơ dềch xuống mà lại bay lên, tạt đình một cái, thế là được dịp reo hò, anh em lấy lại được chút ít tinh thần.

Nhưng vừa tỉnh làm dữ thì bị họ • sợi cho một mẻ thế là cụp ngay vôi lại. Một • sẽ • đã bị tóm tồn ten. Ban râm độc nhà thấy to nhỏ thế nào với bọn họ, anh em tưởng phen này sẽ khám hết, không ngờ có tiếng micro vọng ra • Tôi hiệu trưởng trường trung học Nguyễn Trãi yêu cầu các em lớp nào vào lớp này sẽ không bị bắt và được tự do ra về. Nguyễn vọng của các em được nhà trường chuyển lên chính quyền cứu xét. • Nghe nói mừng rơn té ra • Ban râm độc tí tẻ với chúng xin cho anh em • đi • đi • đi. Thế là chẳng nói chẳng rằng ai nấy nhào vô lớp ráo trọi. Ấy câu chuyện còn dài thế nào thì cũng xin thôi vì bí giờ ai cũng • ồm ba la • đoán ra hết. Đoán ra được thì còn • cụp tặc • cái khi mồm gì nữa mà kể.



(cho người em cảm hôm nay)

Tiếng nói lán long lóc vào đêm tối
No cười duyên lóc tít hân trên môi
Tay vuốt tóc ngáp ngừng và bối rối
Em ơi, sao em chẳng thốt nên lời

★

Ngày hôm nay sẽ rơi vào ngày mai
Cuộc bắt đăm quay chiều rất sắc bén
Rồi ngày mai lại rơi vào ngày mai
Và ngày mai gặp nhau — chẳng hề hẹn
Khi hai ngày gặp nhau trong khoảng khắc
Đó là lúc thế giới đang giao chiến
Tờ giấy trắng giãi bày loài khỉ vượn
Cái bút đen úp mở một lời yêu

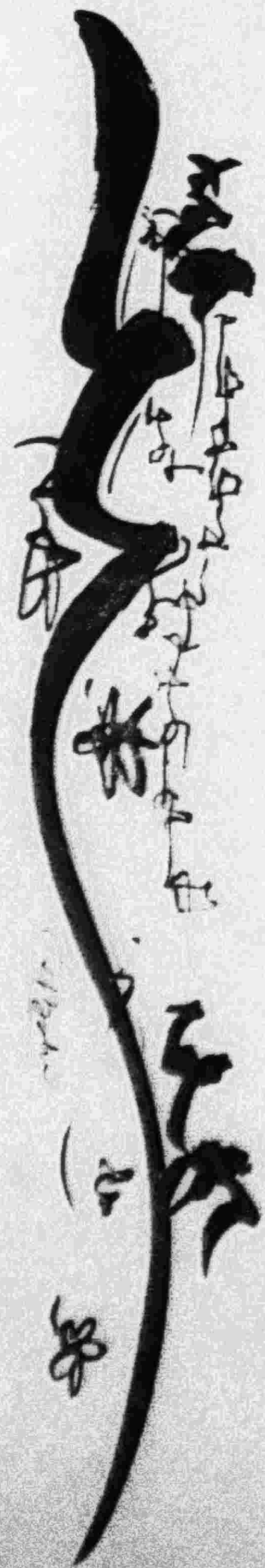
★

Tôi là ngày và em sẽ là đêm
Chúng mình sẽ gặp nhau ở bên thềm
Lần này thì quả là có hò hẹn
Gặp nhau giữa lúc chiều sắp sang đêm
Gặp nhau để nói cho nhau những lời
Hôm nao gặp gỡ nhau em đánh rơi
Và giờ tôi cúi xuống tôi nhặt nhé
Suyt ! im ! để yên — em — tôi hôn môi

★

Chư ta mượn em tiếng nói của người
Em đừng nồn nữa nhé ! em ơi
Ta sẽ dâng em trọn vẹn lời nói
Chỉ để mình ta... mình ta cảm thôi

VŨ-VĂN-TOẢN
Mây hoang



THƠ

BÀI THƠ... Hôm Qua

Màu xanh — ư màu xanh
Màu đỏ — ư màu đỏ
Màu tím từ từ nở
Tâm tình đem bỏ giờ đem công
Giương mắt đứng trông
Màu hồng thêm thanh màu đỏ càng
Tối đang say đắm màu đỏ làm sao
Ngủ hẹp buồn nằm thao thức người qua
Cất bàn tay gãi tăng em làm qua
Phôi anh nắng đỏ ánh khi sương
Vết buồn nằm trên trang tay loan
Ngủ say gầy thót mắt buồn từ đây
Lên thời khắc này là như tâm mới
Tâm hương một nhin tay lấy gầy quai
Đem tình yêu mang đi cho em luôn
Đi tình anh thôi giờ phút từ đây
Tay quai một cái câu trong hồn tập
Mình tìm ra hoa hay là một mảnh
Đi lên mọi giờ — ư màu đỏ xanh
Đi tìm — ư H. nhất thanh — ư tình
Hạ mùa ra hợp tăng nỗi người tình
Đem giờ của những giờ tình từ niềm
Bao thơ tình nhốt vào hồn thắm thắm
Tâm thần tâm đến đáp đến tâm nhân
Mắt người giờ giờ đã hiện đến màu
Tối mở mắt làm mới màu xanh đỏ
Thật đáng cười những tiếng cười mới mới
Hồng khi đi những là nhỏ nhỏ cười

pdvt

MÙA XUÂN NHỚ NGƯỜI

của P. H. L. K.

CỦA một năm qua xuân lại trở về... đem theo ánh mắt tươi vui của người em nhỏ, đáng vội vội trên vầng trăng thiếu niên, hoa đào trên mà trên mỗi người thiếu nữ... lại bắt ta nhớ tới những câu ca dao bình dân

Tháng giêng ba tết ở nhà

Tháng hai cờ bạc tháng ba hội

Tả lại cái vòng sinh hoạt của dân nông nghiệp căn cứ trên nhịp điệu tuần hoàn của thời tiết, trên vũ trụ quan Âm dương — Âm dương là hai trạng thái kinh nghiệm của sự sống, hai thái độ xử thế tiếp vật, hai ý tưởng vận động của một bản tính đồng nhất liên tục — theo dòng của Âm dương là tình yêu cho nên hội hè mùa xuân thường có một linh thần thần ái yêu sống, lao quan và đoàn kết tập thể. Cho nên, từ ngàn xưa, thời gian chỉ xác viết... đất hoang vu sa xâm, nhân dân dần dần đi đất,

chỉ có nhà quyền quý mới đi giày đẹp, đi lại có vòng cang. Hàng năm vào ba ngày nguyên đán phải có cỗ bàn thịnh soạn, cúng bài tổ tiên, trai gái tranh lấy hương hoa quả lễ Phật, chơi trò đánh đu đã cầu, hát múa chuyển cho nhau câu trêu, kéo cờ giấy, bên nào thắng uống rượu bên nào thua uống nước lã.

— Ngày mùng 3 tháng giêng là ngày dân sinh Ngọc Hoàng, nhân dân kéo nhau ra đường xem ngắm lễ bái

— Ngày 3 tháng hai là tết Thượng Ty có đủ bánh nước cúng tổ tiên Quan liêu ở từ uống rượu làm vui

— Mùng 8 tháng 4 là lễ Tết Phật, dịp những lễ Phật, hoa quả cúng tổ tiên,

Mùng 5 tháng 5 là ngày hội đua thuyền đánh làm thuốc.

— Rằm tháng 7 làm cỗ mở lễ cúng nhân đời

cho tổ tiên hay làm lễ vụ lan cung vong linh người quá cố. Trong hương thôn có hội đua thuyền.

Tháng 8 nhà nông giết sinh vật cùng tế thần mồng thần đất, có đọc kệ, bày ngầu tượng chơi tro leo cột đập tay hay làm lễ Phật cầu phúc.

Năm hết tết đến ai cố chi tiền cho hết, một lòng thành kính dâng cúng tổ tiên, đốt pháo tre ống lệnh, ăn uống linh đình, chong đèn thâu đêm suốt sáng, lấy đêm ấy hội họp cùng nhau... » (1)

Những phong tục cổ xưa, lễ tết chơi xuân do của nhân dân Giao-Châu vẫn còn truyền tụng mãi cho đến ngày nay qua những câu ca dao trên. Sự sinh hoạt tuần hoàn xoay ốc do ngu một v thêm trăm về triết lý nhân sinh đồng ruộng, muốn tin vào nguồn sống vĩnh cửu và thao hi với văn điệu tuần hoàn của thời tiết. Nguồn sống ấy đối với nhân dân Việt là thương đề, lấy làm khởi điểm cho vũ trụ tạo vật — « Mọi vật đều từ trong nguồn sống trường cửu do xuất hiện và đều rung động với nguồn sống vì nguồn sống thì vô hạn, vô biên » (2) và hội hè đào năm của nhân dân Việt chính là để diễn tả cái nguồn sống đó.

Chúng ta hãy đi ngược nguồn sông Nhi-Hà, lên miền Yên-Bái kinh đô của Hùng-Vương ngày xưa, từ lễ Khai xuân của người thượng du và nghe hát quan họ ở đời Lâm có cổ mô tương trưng cho thiên động nơi ngư tri của Ngọc-Hoang Thượng đế.

« Hoi mở vào tháng 3 tháng 4, trước khi có hạt mưa rạc mở đầu công việc đồng áng.

Chỗ hội họp là một cái hang động Thầm-Lệ thuộc làng Nghĩa-Bộ tỉnh Yên-Bái. Động ấy có tiếng linh thiêng, ngày thường không ai dám lai vãng sợ động đến quỷ thần. Nhưng vào ngày hội thì trai thanh gái lịch kéo nhau vào động, hát đối trao duyên. Bên gái vào trong xếp hàng một bên theo hành động. Bên trai dám được điều qua trước mắt các nàng có soi vào từng mặt. Khi đã tìm thấy ý trung nhân người trai đứng tại trước mặt nàng và cất tiếng hát — Cô nàng ưng ý, ngồi sụp xuống đất là tỏ ý bằng lòng... (Nếu không anh chàng chỉ còn cách đi khỏi) và khi nàng như ý ngồi xuống rồi thì chàng liền tắt được đi, cùng ngồi xuống bên cạnh nàng : bây giờ hai bên tay vịn tay mà hát đối — và câu hát trao tình cất lên ngày càng thân mật :

*Anh xin em cho tay cầm tay, cho vai kề vai
Hãy xích lại đây hay sát lại đây
Dù anh chẳng được bằng người
Xin đừng ruồng rẫy cho đây lạnh lùng
Hãy để cho sa nhân mọc cạnh khóm gừng
Hỡi người thực nữ xin đừng có lánh xa*

Nàng trả lời nhưn nhường không dám, lấy có lo lắng đến dư luận :

*Hỡi chàng quân tử của em ơi !
Nay em sấm sờ lạng nước chề cười em trang hoa*

Làm cho chàng càng thêm tha thiết :

*Này cô em à đẹp như bình hoa
Lòng anh quyết ở một nhà với cô*

Càng khiến cho nàng thêm lung tung :

*Phận em là phận má đào
Nên chàng trời định biết sao bây giờ
Chàng nên riêng chịu tiếng hư
Hỡi người quân tử bây giờ tình sao ?*

Chàng lại càng gần bó

*Đời nào đất thấp lại trời cao
Dù cho đến thác anh nào dám quên.
Gặp nhau đây ta hãy phỉ nguyện
Vết bằng có chết em hôn làm nước, anh liền
Làm cả để theo em
Chết đi em làm ruộng tư điền
Anh chết làm lúa ở bên không rời
Chết đi em làm rượu em ơi
Anh làm cần rượu đời đời chẳng xa
Chết đi em làm cây chàm xanh
Anh nguyện làm khăn mặt cho mình nhuộm ta
Chết đi em làm cây dừa
Anh nguyện treo ngà để em quần lấy anh
Chết đi em làm con nai cái nui rừng xanh
Anh nguyện làm con lộc theo em không rời*

Đến đây nàng cảm động mà trở lời :

*Ái ngàn được con chim sáo nó dạo cảnh
Ngàn đàn ông lấy vợ ngàn mình lấy ta
Con chim bay trên không con cá lội giang hồ
Làm sao bắt được, ai ngàn đàn bà có chồng con
Một duyên một kiếp cho vuông tròn...*

Cuộc đối đáp cứ thế kéo dài, trước còn bông gió về sau càng thân mật, trước còn giảng gió sau ra không lời... « Ấy bởi vì cuộc phối hợp của thanh niên thiếu nữ giữa trời có mục đích khích động phát triển khi dương xuân. Khi mùa đông vừa đi khỏi. Nhờ đà ấy mà vòng thời tiết của năm mới bắt đầu, màu mỡ của đất đai mới bảo đảm cũng như tất cả các cuộc lễ bái... và hội Thầm lệ giúp cho điều ý vận hành vũ trụ và nhất là giúp cho mùa xuân khởi đầu... » (3)

Ngày xuân, trong ánh nắng ấm áp đánh tan sương mù lạnh lẽo của mấy tháng đông, còn đâu cảnh trai gái cùng nhau hẹn hò gặp gỡ bên bờ suối xếp hàng bên sườn đồi cùng nhau xướng họa câu ứng trong ánh dương quang theo nhịp bu động âm dương? Nhưng câu hát xưa vẫn hấy còn đây nghìn năm vẫn vững :

*Một đàn cò trắng bay chung
Bên nam bên nữ ta cùng cất lên
Cất lên một tiếng linh đình
Cho loan sánh phụng cho mình sánh ta
Cất lên một tiếng la đà
Đàn ông hát trước đàn bà hát sau...*

Câu hát hội hè mùa xuân đó ngụ một tinh thần đoàn kết tập thể, thân ái và yên sống, hoan hỉ và tha thứ... Như hai bên nam nữ phân chia mà cùng nhau xướng họa cùng tranh đấu... để loan sánh phụng để mình sánh ta, đồng cùng chung đi về một nguồn sống yêu thương.

Câu hát đó là câu hát của tình yêu.

P.H.L.K

(1) trích An Nam chí nguyên của Cao-hùng-Trung, dân Giao Chỉ thông chí — BEFDO — 1931

(2) Everything has spring from Immortal life and is vibrating with life for life is immense. Rabindranath Tagore

(3) Les religions Chinoises và Les fêtes du printemps của Henry Maspero

THƠ

Chu Hoài

Trong đêm vắng tôi bước dài theo bóng ngã
Dưới ánh đèn vàng tỏa phủ đơn côi
Con đường rêu rì
Sương sa lạnh
Cỏ lưa
Mặc
Tôi vẫn bước đều trong cô tịch
Để đi tìm một lối thoát tâm tư

★

Tâm tư à u hoài cho thế nhĩ?
Hay thất tình? Đau chĩ? Thất tình thương?
Tất cả còn nhiều
Phải
Tất cả còn nhiều
Là có khao khát hành đi tìm nơi yên ổn?

Khắc khoải 18.

N. V. C.

(IV B)

Thơ

TÌNH TOÁN HỌC

Làm trung gian cho nhân loại thiện thần
Anh nguyện cầu thượng đế hội linh thiêng
Ban hạnh phúc cho dân dân thiện hạ
Gặp cô hàng tiệm cũ ở cung trăng
Anh sẽ xin hồ quang đầy ánh sáng

★

Xuống trần gian ngấp tẩu bạc xấp vàng
Tư giả mặt trăng anh vội đến tìm tình
Tìm cho được hữu tình trong vũ trụ
Chân không gian anh quay võ mặt phẳng
Tìm nơi nào có định để xoay quanh
Đôi chân anh là quỹ đạo song hành
Anh sẽ chạy vòng quanh trên trái đất
Vượt non cao, biển rộng thác ghềnh xâu
Anh sẽ khảo những đường cong siêu hình
Parabol, elip, hyperbol

Nhìn trăng tròn sáng cũng chuyển ra khơi
Ngắm thủy triều vào rạt lúc chiều rơi
Thử thách trí anh nằm sâu lòng biển
Đo lường lên mặt nước cầu nơi nào
Gặp Long Vương anh vội cúi xin chào
Chờ chờ đợi anh say như say rượu
Anh mơ ước, đôi anh thành bậc học
Tìm cho được nguyên nhân trong thủy tinh
Tìm chưa hiểu đôi anh qua căn tính
Nào vô thần, anh không giải nổi vấn đề
Quá tìm anh không có nghĩa từ trường
La nam châm là cơ năng ái lực
Kẻ hôn em anh nghe cường điệu hết
Chạm môi em anh vào cầu tương giao
Chuyển âm dương như các định phần nào
Tình hai đứa chờ chờ trong mỗi mỗi
Nhưng em ơi! tình anh nhiều định lý
Pythagore, Descartes, đến Newton
Tâm hồn anh là nghiệm số hàm sóng
Đang biến chuyển đi vào nơi vô cực
Vì anh muốn tung hoành cho phi cực
Tới khi nước cạn là ngày thời gian
Và anh muốn bay vòng quanh quỹ đạo
Vượt chân không để đi tới chốn xa
Rồi anh sẽ biến thiên vào tính vô

VŨ CÔNG TUÂN

(TÊN NGUYỄN B)



THƠ

Tôi trốn tình trong lòng đại dương vắng
 Nỗi buồn thì nhau úp xuống hồn
 Rong rêu kỷ niệm ra rồi mỗi hồn
 Tôi trốn ánh mặt trời đang dề nắng
 Tôi áp tai xuống đáy bể im lặng
 Loài hải diều đang ca nhạc chopin
 Với tay vớt lớp sinh kỷ niệm
 Con cá heo chợt dâng cười chầm biếm
 Thủy vương đắm... hà... Thủy vương đắm
 Cầu đi ăn đã gây nhíp giữa
 Chín vĩa chờ còn dùng một bữa
 Tôi ngược mặt lên xin giọt nước dịu hiền
 Lòng biển cả với thần tiên gầy gầy
 Tôi há miệng ra ủa ủa
 Năm con nòng nọc chạy ra bốn phía
 Tôi vớ tay ra vớt một vĩa còn lại
 Tam vĩa kia đã lọt qua kẽ tay
 Hải âu ơi hãy nuốt nốt vĩa này
 Cho ta thành người thiện số
 Cầu tâm tình đã vỡ tay ra đi
 Ta sống đây ta nằm đây làm gì?

THY - MAI (Đ T)

(Nhị A)

của Nghiêm - Dũng

ĐƯỜNG phố hình như hẹp lại và sáng lên vào những giờ tan học. Trời về chiều. Trên vòm trời rộng những đám mây xanh, trắng, xếp ngồn ngang đan lầy những tàn cây to và cao. Ánh nắng phớt nhạt đang mơn man những thảm cỏ xanh mầu mỡ, vẫn còn đủ sức làm chói rục hình ảnh của những tà áo trắng.

Nguyễn đứng nép sát vào một thân cây bên đường. Những túa rễ dưới chân chàng như những con rắn ngoằn ngoèo uốn mình trên nền cỏ mịn. Bất giác Nguyễn mỉm cười nghĩ đến tính sợ rắn của Trang, rồi đưa mắt nhìn quanh tìm kiếm...

Những người con gái đi xe đạp chầm chậm lướt qua, nói cười tíu tít. Chàng muốn so sánh tiếng chim hót vào buổi sáng với những tiếng cười vô tư ấy, nhưng lại thôi, vì thầy đã quá nhiều người ví như thê rồi.

« Không biết chiều nay Trang đi xe hay đi bộ? » Nguyễn tự hỏi. Chàng hơi thẹn về sự chờ đón của mình. Trước kia, hồi chưa quen Trang, Nguyễn thường hay có ác cảm với những gã trai đứng nhìn lảo liển trước cửa một trường nữ vào giờ tan học. để mong đưa đón một cô nào.

Mãi đến bây giờ Nguyễn mới nhớ lại điều đó. Chàng tự an ủi : « Mình chỉ đi đón Trang lần này là lần thứ nhất ». Đường phố lúc này đã ngớt. Nguyễn



thầy những người con gái vừa đi qua đây ban nãy, chỉ còn là những chấm trắng ở đằng xa. Những ụ đất bên đường nhựa — do những người phu của nhà Kiều-lộ đào lên chắt ở đây — thật chơ vơ và trắng trẻo. Ánh nắng đã ra khỏi thảm cỏ tự bao giờ, chỉ còn in lên trên mái trường những bóng lá lao xao. Nguyễn chăm chú nhìn vào sân trường Trang. Vẫn còn những bóng trắng thưa thớt đi qua đi lại. Nguyễn hy vọng một trong những bóng đó là Trang. Một bà Giám Thị già tay cầm xâu chìa khóa, đi qua

liếc nhìn Nguyễn dò xét. Nguyễn thấy nóng bừng cả mặt, lúng túng nhìn xuống, chân đi đi trên cỏ. Chẳng cười, thấy cử chỉ của mình rất giống Trang trong những khi ngượng ngịu. Trang vẫn thường có những lúc mặt nghiêng nghiêng nhìn xuống, tóc xòa trên vai, môi hơi mím lại, và tay mân mê lật từng trang sách.

Nguyễn giờ tay xem đồng hồ. Đã sáu giờ mười lăm phút. Chẳng quay nhìn vào sân trường Trang lần cuối, định đi về. Nguyễn chợt kêu lên vui mừng: trong giây lát, chàng bỗng cảm thấy mặt mình hình như đỏ lúm.

Sau chiếc cột cờ màu vàng xẫm, Trang từ đằng xa bước tới. Gió đưa nhẹ những tà áo quần lầy người nàng phe phất. Đây là lần đầu tiên Trang được hưởng sự chờ đón của một người con trai, nhất là người ấy là Nguyễn. Mọi lần, cứ mỗi khi ra đến cổng trường nàng với cái xuống đi thẳng. Trang không muốn trông thấy cảnh Liên — bạn nàng — đang tu tít nói chuyện với một gã trai là mặt. Những lúc ấy, nàng thấy mình thật là bực bội, miệng lẩm bầm vì nhiều khi thốt ra thành tiếng: « Con Liên hư thật, sao nó dám để cho con trai tới đón tận cổng trường? »

Nhưng những khi lòng mình đau xuống, Trang thấy Liên không hư gì cả. Nhiều khi nàng lại còn tự nhủ: « Giá ngày nào Nguyễn cũng tới đón mình, chắc mình không sao từ chối được. Nhưng nó làm sao ấy? »

Làm sao ấy? Trang không biết hẳn là thế nào. Nàng chỉ thấy tâm hồn mình nhẹ nhõm, lâng lâng một cách sung sướng.

— Anh đi đâu đấy?

Trang tươi cười hỏi Nguyễn, qua cử chỉ, dáng vẻ của chàng, Trang biết rằng Nguyễn đang tìm cách nói dối.

— Tôi... tôi đi tới nhà anh. Hào mơn vuốt A certain Smile, mà anh ấy lại đi vắng, với lại...

Nguyễn chợt đứng lại. Chàng nhận ra rằng mình đã lỡ lời. Nhà Hào ở tận Hòa Hưng mà trường Trang ở mãi Tân Định. Chàng cười khà lặc.

— Với lại... Sao hôm nay Trang về trễ thế?

Hai người đi sóng đôi trên lối. Đường vắng. Không một chiếc xe qua lại. Nguyễn cúi đầu dè dặt bước. Chàng không hiểu tại sao khi chưa gặp Trang, thì chàng nao nức, quyết đi đón nàng ngay. Đến khi gặp Trang rồi, Nguyễn lại chỉ muốn đi lùi lại đằng sau để yên lặng ngắm dáng nàng đi nhẹ. Nguyễn vẫn nhiều lần nói với Trang như thế: « Nàng chỉ mím cười khê bảo, « Anh mơ mộng lắm! »

— Trời tôi quý anh nhỉ? Hôm nay em phải ở lại để làm toán. Cái bài toán mà bữa nọ em tới nhà anh để nhờ anh làm hộ, mà lại quên mang theo ấy mà.

Nguyễn mím cười lẳng lặng nghe Trang. Chàng nhớ tới hôm đó, Trang tới nhà mình nói rằng « để nhờ anh Nguyễn làm toán hộ » mà lại chẳng mang theo đề bài gì cả. Nguyễn biết rằng Trang nói dối để lấy cớ sang chơi vì chính chàng cũng có nhiều lần bịa ra những câu chuyện rồi « hữu lý » để sang nhà Trang mà không ai nghi ngờ gì cả. Hôm ấy mẹ Nguyễn đã nói đùa với Trang rằng:

— « Chỉ có mỗi một việc chính yếu mà cô lại quên. Cớ chừng đến khi đi lấy chồng mà còn như thế, thì mẹ chồng đánh đòn cho đấy! » Chàng thấy Trang nũng nịu trả lời rất dễ thương.

— Con chắc rằng mẹ chồng con không bao giờ đánh con cả. Có phải thế không bác?

Mẹ Nguyễn cười đùa:

— « Ở cái cô này hay nhỉ? Tôi có phải mẹ chồng cô đâu mà tôi biết! » Nguyễn thấy lúc ấy mà Trang ửng hồng lên thật đẹp.

Chàng chợt liếc sang bên cạnh chăm chú nhìn Trang, thấy nàng đang ngước lên, miệng tùm tùm:

— Anh nghĩ gì mà ngáy ra thế?

Nguyễn lắc đầu, cáo từ định rẽ sang đường khác. Chàng nghe thấy giọng Trang cũng gắt:

« Ờ kìa, còn sớm thế mà anh đã về sao? »

Nguyễn mím cười nghĩ đến sự mâu thuẫn của Trang. Vừa rồi nàng mới nói với Nguyễn: « Tôi tới quá », mà giờ lại nói là còn sớm!

Đợi cho Trang đi tới tận cuối đường, chàng mới lững thững trở về nhà.

Đường phố đã lên đèn. Nguyễn đứng đợi đèn xanh ở một ngã tư, trí óc nghĩ miên man.

Nguyễn nhớ tới buổi đầu khi mới gặp Trang, các bạn Nguyễn đã thách chàng ra hỏi chuyện. Chàng còn nhớ rõ cử chỉ rất kịch của mình, khi đến bên Trang, cười hỏi:

— « Các bạn tôi, chúng nó bảo rằng nếu tôi ra hỏi chuyện cô thì thế nào cũng bị nghe cô chửi. Vậy cô bảo tôi phải nói thế nào để khỏi nghe những lời mắng nhiếc của cô? »

Nguyễn đã đứng sựng lại khi thấy Trang thản nhiên trả lời:

— « Tốt hơn anh đừng nên nói gì cả. Về nhà học bài đi! »

Thế rồi hai người quen nhau. Thân với Trang hơn, Nguyễn biết rằng Trang không phải là thiếu đứng đắn. Sở dĩ Trang có những cử chỉ ngôn ngữ tự nhiên như thế, là chỉ vì nàng trẻ con ranh mãnh và hay đùa.

Khi Nguyễn về đến nhà thì cả gia đình chàng đương ăn cơm. Chàng bước tới bàn ăn ngồi xuống cạnh mẹ. Ông Điều đưa mắt nhìn con dò hỏi:

— Sao hôm nay con về muộn thế?

— Vâng, thưa thầy hôm nay con về muộn.

Nói xong, Nguyễn mới biết rằng mình đã trả lời mà không trả lời gì cả. Chàng định nói thêm, nhưng

thầy cha không để ý tới nữa, nên lại thôi. Nguyễn cảm thấy và cơm, mắt vẫn nhìn xuống.

Trên chiếc mâm bằng nhôm, Nguyễn thấy bảy lòng chõng một đĩa rau, một đĩa cá thu kho, bát nước rau và bát nước mắm.

Tuy biết nhà mình nghèo, nhưng mỗi lần thấy cơm nước thanh đạm quá Nguyễn vẫn kêu ầm cả lên. Mẹ chàng vẫn thường bảo:

« Thăng Nguyễn con nhà lính mà tính nhà quan tể! »

Từ khi quen Trang, Nguyễn không chú ý tới sự ăn uống nữa và chàng cũng chẳng còn quan niệm « Sòng để mà ăn » như trước.

Nguyễn nhớ tới giọng nói của Trang ban nãy: « Anh đi đâu đấy? » Chàng lẩm bầm và chợt thốt thành tiếng:

« Anh đi đón Trang! » Nguyễn vội vàng im bặt, biết mình buột miệng. Chàng đưa mắt nhìn cha, rồi nhìn mẹ và các em. Bà Điều đặt bát cơm xuống bàn:

— Thăng Nguyễn độ này nó ăn yếu quá. Con muốn ăn bắp rang hả? Được rồi để mẹ làm cho mà ăn.

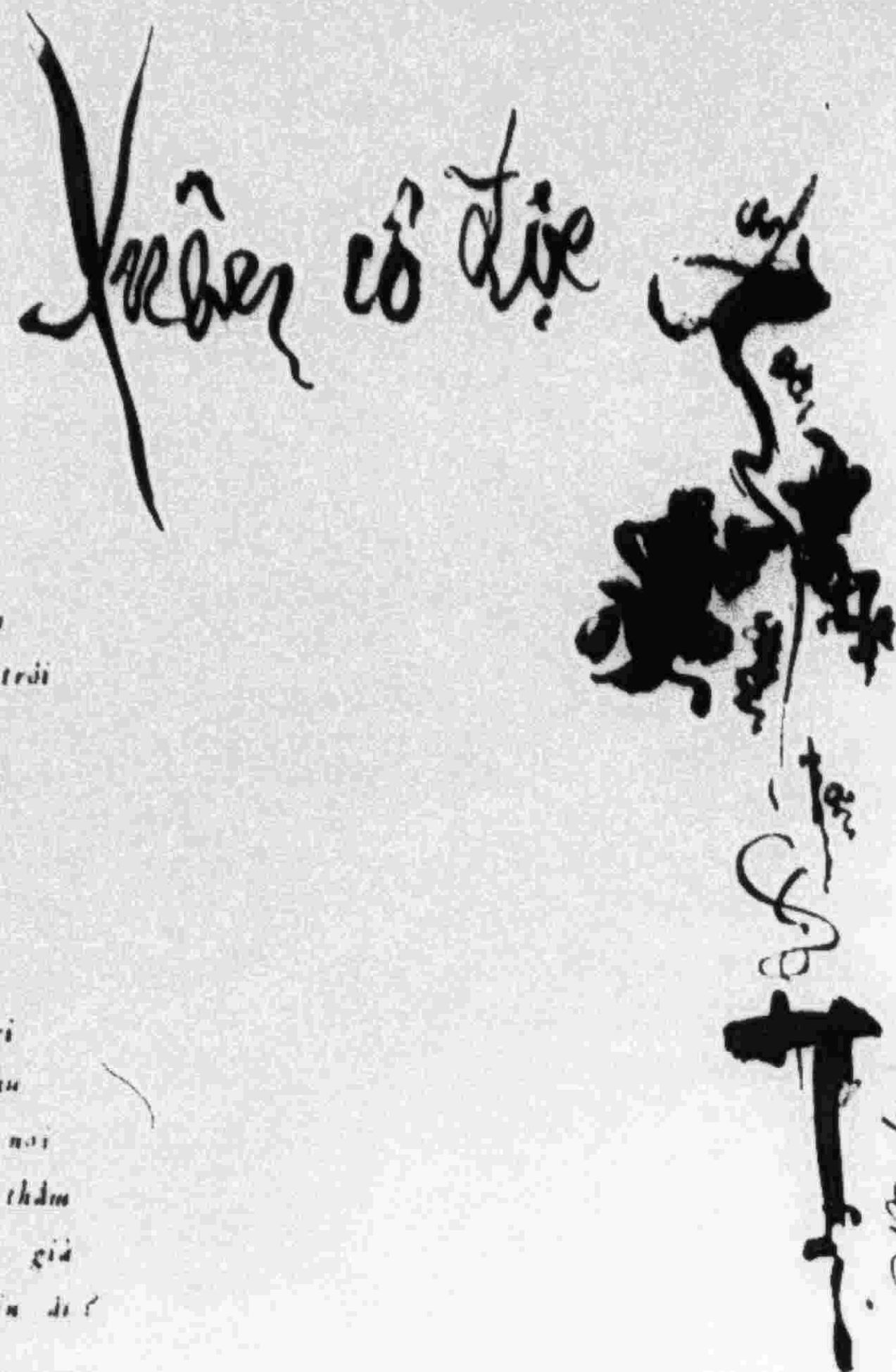
Nguyễn hiểu mẹ chàng có tính lẳng tai. Có lẽ bà đã nghe lẩm câu « Anh đi đón Trang » ra. Con muốn ăn bắp rang nên mới nói như thế.

Nguyễn nhìn mẹ và mím cười.

nghiêm đông



Thơ



Màu thắm đào phai mây đỏ rơi
Hồn sông Bến Hải lạnh lùng trôi
Nước non chia cách ai bao giờ
Giữa sân hơn chi lắm người ơi

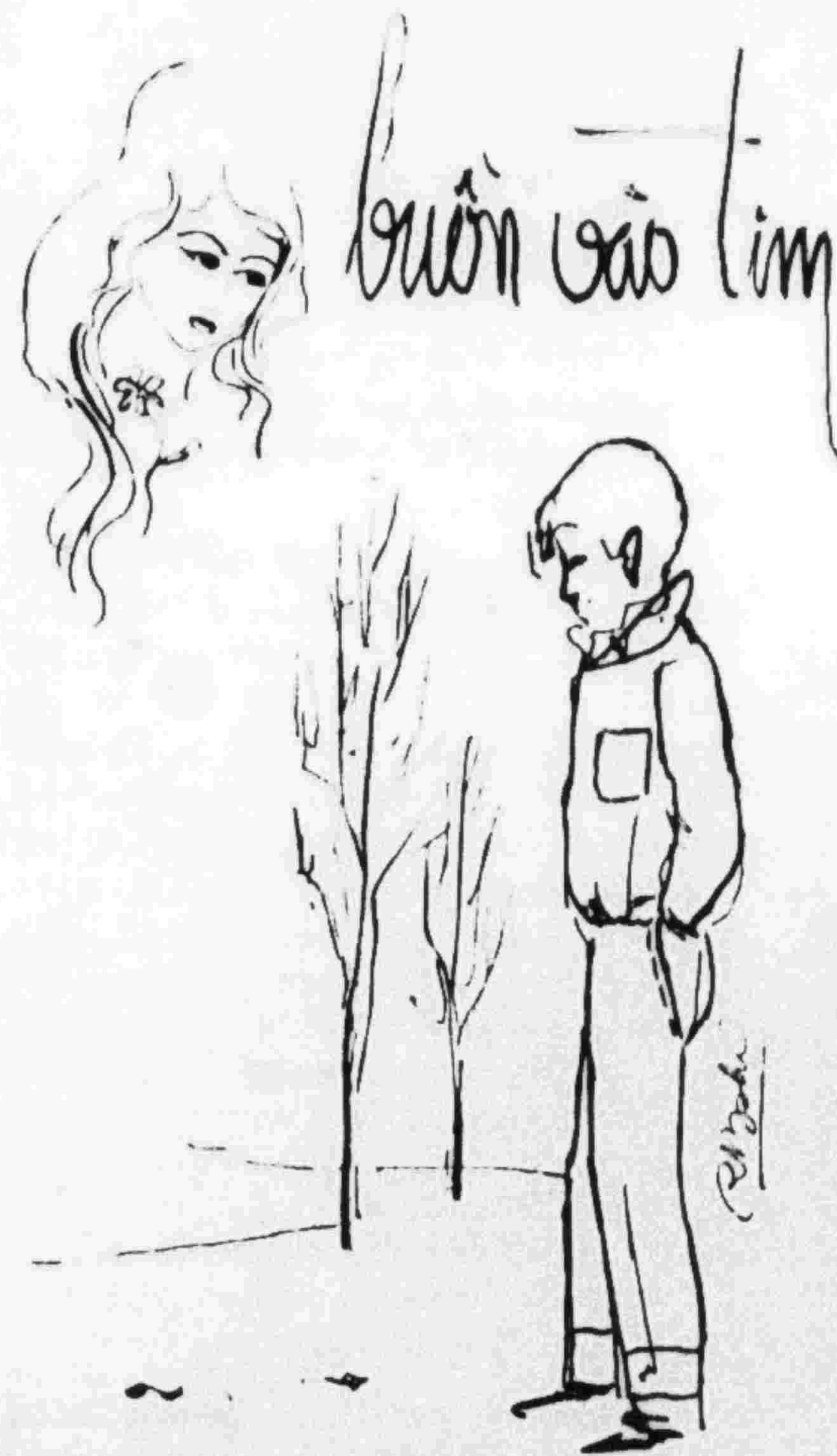
★

Lý hương đâu còn quá trời ơi!
Mẹ gọi con chờ... giữa chợ đời
Ai mãi xanh khăn trắng mây thu
Mang nhớ thương về khắp mọi nơi
Chiến lũy thôn vàng mau xanh thắm
Nắng nhạt còn vương khóm trúc già
Tong nghe tiếng sóng ngoài biển đi
Mơ màng con con mắt lệ nhòa
Liền bước chân anh... chiều là rừng
Con mơn trớn nói... nhướn miệng cười
Hồn em, chiếc hồn nồng ly biệt
Rời đi nắng khuất, phủ dăng người...
Mây mùa thu vàng theo lá chết
Mây mùa đông đến lạnh con tim
Mây mùa xuân nở trong hoa nắng
Đen lệ, cùng con... van nỗi niềm

VŨ - VĂN - NAM

(11 B)

THƠ



Tôi lặng lẽ bước dài trên đại lộ
Mang nỗi buồn mười tám cha tám tư
Đi hoang đại vào hồn tim cô độc
Anh hoàng hôn sầu vương thêm ray dật
Như bóng hình người con gái xa xưa
Tôi nhớ mãi nụ cười em bất diệt
Khiến hồn tôi ngơ ngẩn đến ngộp ngừng
Mãi tôi dài xóa xuống chấm ngang vai
Anh mắt đẹp ru tôi vào mộng ảo
Hình bóng ấy theo tôi từ thuở
Cột giang hồ hàng in nét đơn côi
Em nhớ hẳn ngày xưa, ngày xưa ấy
Hai đứa thương lặng cất bước song đôi
Tôi chờ đợi một tình yêu say đắm
Em cười mỉm đôi môi hồng xinh xắn
Em nói thắm tôi hát thơ bài ca
Nhưng lời ấy không bao giờ còn nữa
Em kết cườm và cất bước sang ngang
Vì tôi trót tôn em làm thần tượng
Nên tất cả bây giờ là ảo tưởng
Đời là thế khi người yêu phụ bạc
Mình lang thang theo ngày tháng dần trôi
Tìm quên mãi trong hoàng hôn đại lộ
Kỷ niệm buồn chôn chặt sâu thương
Tôi sẽ đi và đi vĩnh viễn
Bước lên đường lòng đã diệt không người
Nghe âm hưởng buồn vào tim thương

★

Tôi lặng lẽ bước dài trên đại lộ
Mang nỗi buồn mười tám cha tám tư
Đi hoang đại vào hồn tim cô độc
Anh hoàng hôn sầu vương thêm không dứt
Như bóng hình người con gái xa xưa

LYSTHƯƠNG'S (1B)

NGÀY LỊCH SỬ 1-11-1963

VÀ HỌC SINH

TRƯỜNG học là nơi rèn luyện mầm non của đất nước, đào tạo những tinh hoa của giống nòi, ở mọi địa vị trong xã hội. Nào là: Điện sĩ, thực sĩ, văn sĩ, thơ sĩ... Nào là giảng sư, giáo sư, kỹ sư... Nói tóm lại toàn là các bậc sĩ và tương lai.

Nhưng trước khi muốn thành được tương lai rực rỡ đó, ta hãy hỏi họ đã phải làm gì và hiến gì cho cuộc sống ra sao? Một câu trả lời để không thể tưởng được. Họ đương là những học sinh hàng ngày cặm sách đến trường, mài dũa quán trên ghế, nghiền ngẫm sách vở, nghe lời giảng dạy để trau dồi kiến thức. Đó là ở phạm vi học đường. Nhưng nơi có thể thì dân đã hẳn đủ, ta phải nhận rằng hiện giờ họ là những mầm non nhiệt thành, trẻ trung và hăng say nhất. Một bằng chứng gần đây và cụ thể nhất mà ai cũng biết đó là cuộc cách mạng vừa qua. Họ đã dám vượt ra khỏi phạm vi giáo dục học đường để tự lãnh lấy trách nhiệm của một người đi đòi quyền tự do. Từ từ do

dân chủ đến tự do về tin ngưỡng mà họ thấy lâu nay quyền ấy đã bị cắt xén chà đạp.

Họ là những bạch diện thư sinh, chân yếu tay mềm, không lấy một tấc sắt trong tay làm khí giới. Thế mà họ vẫn hăng hái tranh đấu. Khi cơn sắc bén nhất của họ không gì ngoài lòng can đảm sự hy sinh, một tấm hăng với những hăng chữ phẫn, một khổ chí thêm những nét sần sùi và một đến đang phục hơn hết là họ đã thay sấm bằng những giọt máu dao nóng bỏng. Tất cả gây nên một bầu không khí tranh đấu sôi nổi từ trường, no tới trường kia, bất kể nam, nữ, công tư hay lớn nhỏ. Mà cứ thế cuộc tranh đấu càng dâng lên mãnh liệt hơn khi bị đàn áp. Tiếng vang mỗi ngày một mạnh làm điên đảo « kẻ thù » làm « ngựa ngề » mất vụ. Thế rồi việc phải đến đã đến. Kẻ thù đã lừa bắt và xé họ lên những đoạn xe bit bùng đem đi huấn luyện.

Một biến cố mới xảy ra, mà mọi người ai biết suy hiểu tình thế đều đành đành rằng:

NGÀY LỊCH SỬ 1 THÁNG 11 NĂM 1963 VÀ HỌC SINH

Không sớm thì muộn cuộc tranh đấu của họ trước miệng dây gian nan nguy hiểm cũng sẽ thành công. Và thật, nó đã thành công. Ngày 1-11-1963 là một trong những ngày những tháng năm mà đầu óc họ ghi sâu hơn hết... Đó là một kỷ niệm đấu tranh của họ mà thử hỏi trên thế giới đã có mấy bạn trẻ được vinh dự như họ?

Đối với họ, ngày 1-11-1963 là một dấu chấm của lịch sử, của cuộc tranh đấu tự do. Dấu chấm ngăn cách giữa hai đời sống khác biệt. Một đời sống không ngừng đấu tranh cho mọi quyền tự do đáng lý ra họ đã được hưởng, nhưng lại bị « phồng tay trên » và một đời sống sau dấu chấm của lịch sử, đó là hiện tại, một hiện tại đang được nỗ lực xây dựng trên căn bản tự do bình đẳng thỏa mãn nguyện vọng của họ cũng như toàn dân.

Sau khi lược qua đôi dòng lịch sử tranh đấu cho cuộc cách mạng mà họ đã dự vào. Giờ ta thử nhìn vào tâm trạng của họ lúc này ra sao?

Một người biết hãnh diện với sự thành công của mình, thì dân cũng vậy. Họ cũng đang hãnh diện thưởng thức cái thành công vẻ vang của họ. Một lớp màn vui mừng bao gồm học đường, hiện rõ lên trên mọi khuôn mặt của họ. Tấm lòng của họ giờ đây đang quá vui mừng hơn hờ mà đến nỗi có người đã quên đi cái bồn phẫn hiện tại. Thật vậy, « Lát đổ thì dễ chứ xây dựng mới là cái khó hơn ». Vậy thì XÂY DỰNG là bồn phẫn của họ lúc này vậy.

Trước kia khi họ đã quên đi (cái quên vô cùng lợi) mà bước qua cái ranh giới của học đường để dẫn đi vào và dẫn đến cuộc cách mạng bằng tiếng vang trước cả hành động của quân đội (hiện ngang tầm thay).

Thì nay, sao họ lại nở vui mừng quá đến nỗi lại quên đi (nhưng cái quên này vô cùng hại) cái bồn phẫn xây dựng quốc gia?

Đối với họ, lớp người trẻ trung non dại thì xây dựng gì?

Thật vậy, họ không thể gia nhập hội đồng nhân sĩ để bàn việc quốc dân hay « đỉnh dăng » chính trị, họ cũng không thể có đủ khả năng để điều khiển công cuộc xã hội mà giờ đây sau khi đã môn mỗi vì tranh đấu quá vui với thành công, họ phải lo xây dựng cho tương lai xứ sở. Nhưng tánh cách xây của họ phải được đặt trên cương vị một học sinh. Họ phải rút vào sống trong giới hạn của học đường, vì nhiệm vụ tranh đấu đã hoàn tất, để cùng thầy, cùng bạn thụ huấn tiếp một nền giáo dục căn bản vừa đủ đang. Trở lại với nhiệm vụ thường ngày là chu toàn phần sự một người học sinh và luôn đề cao và duy trì tinh SỰ ĐỂ cho một ngày một thiết và chất hơn... Hẳn mong sau này, nhờ đó họ sẽ trở thành những nhân sĩ của thời đại hay ít nhất cũng phải xứng danh một người công dân chân chính, thực tình yêu nước thương nòi.

Xuân Giáp - Thín! Xuân chiến thắng! Xuân hy vọng! Xuân xây dựng! Mùa Xuân đem lại đoàn kết giữa mọi người và quần dân. Riêng đối với họ, những học sinh Việt Nam Cộng Hòa, Xuân này là Xuân vĩnh cửu đánh dấu một bước tiến khôn lường, một sự vui mừng khôn xiết, một tiếng vang chói lừng, gióng lên cho thế giới biết rằng: học sinh Việt Nam thực là mầm non là tinh hoa của tổ quốc. Họ sẽ lớn lên theo tuổi tác, chỉ khi còn người họ nảy nở thêm, tươi đẹp thêm khi mùa đó Xuân về...

Kỷ niệm mùa Xuân xây dựng cách mạng
(S. M. N. Tam A)



thăm tuổi?

T H Ơ

« Trọn vẹn cho Hoàng-Mai »

Sao trái đầy trời anh tìm đâu về đẹp
Bằng mắt ngày xưa em động mắt linh hồn
Đi vắng còn phơi dư ảnh môi hôn
Mùa đón tuổi đầy rêu xanh kỷ niệm

★

Lối sống muôn đời em còn hiển hiện
Thần tượng tôn thờ theo mầu ủa hoang vu
Mộng đầy vào đêm đi biển giữa sương mù
Cho gầy guộc bàn tay lên vẫy gọi

★

Mặt tường lưu đầy anh tiếc hoài tiếng rồi
Đã khai sinh từ thuở mời yên em
Nên hôm nay mang nhiều nỗi buồn quen
Trên thân thể đeo mặt trời nin thờ

★

Xanh nữa tóc tuổi này thêm bờ ngõ
Em vẫn chưa về giao ngộ yên lương
Anh xóa đi hoài vọng một thiên đường
Mùa đón tuổi cỏ đơn còn nguyên đó

nvtdàlyêntràng

THƠ

Tôi muốn quay về trong đi vắng.
Đó tìm quên lãng một niềm đau.
Khung đời hiện tại ôi! Hào nhoáng.
Họ lặn lường nhau, dối gạt nhau.

★

Nhưng có nào ai muốn được đâu?
Thời gian ôi! Nước chảy qua cầu!
Mấy ai tắm lại dòng sông cũ.
Ngắm lại vùng trăng sáng thuở nào?

★

Bao năm chuyện cũ ấy qua rồi.
Nhưng vẫn còn tươi trong óc tôi.
Buổi ấy sao mình ngày đại nhĩ?
Cầm tay nhau thốt chẳng ra lời.

★

Tiếc thương, giờ chỉ tiếc thương thôi?
Chữ biết làm sao trở lại hồi.
Còn bé chúng mình vui sống bước.
Đường đời chưa biết nghĩa đơn côi!

★

Kỷ niệm bao giờ cũng đẹp thôi.
Như cảnh hoa thắm ngát hương môi.
Nhưng rồi hoa ấy đâu còn mãi.
Trước định lệ chung của cuộc đời.

SONG-KIỀU-HOA

(Đệ Nhị A)



cảnh

hoa

kỷ

niệm

MÃNH LỰC CỦA THÔI MIÊN

Một cuộc biểu diễn thôi miên thuật, tổ chức vừa rồi tại phi trường Gloucester đã làm cho dư luận thế giới sôi nổi và chứng tỏ rằng người luyện tập được thuật thôi miên đến độ cao có thể có những khả năng ngẩng đầu sự tưởng tượng.

Phải nói rằng đây là một buổi diễn đầu tiên, sự thôi miên thuộc từ trên mây bao vây khỏa một số tông người đứng ở dưới đất.

Người biểu diễn là ông HENRY BLYTHE, năm nay 40 tuổi. Ngồi trong một chiếc máy bay du lịch, được treo độ cao gần 4000 thước, ông BLYTHE dùng nhơn lực thôi miên xuống làm cho những người đứng ở dưới đất mê đi rồi hành động theo sự điều khiển của ông. Ông BLYTHE hằng lợi nên truyền bằng vô tuyến điện thuật xuống một chiếc máy phóng thanh đặt ở dưới đất.

Ông bắt những người bị thôi miên làm đủ mọi trò theo ý muốn của ông, kỳ lạ nhất là ông bắt những người này nằm ngửa dưới đất, hai tay giã bó cầm lại, hai chân đạp lên lĩa một chiếc xe đạp vô hình và một người đàn bà bị thôi miên ngủ thiếp đi đến độ phải chờ ông BLYTHE biểu diễn xong xuống giải cho một tỉnh.

Sau cuộc biểu diễn khiến cho toàn thể mọi người hiện diện đều hết sức khâm phục, ông HENRY BLYTHE cho biết rằng thôi miên thuật luyện đến một độ cao siêu như ông chẳng hạn) có thể xử dụng một cách rất đặc lực vào những mục tiêu rất chính trị. Người ta thể ngồi trên phi cơ trực thăng bay lượn trên cao dùng thôi miên thuật giải tán những vụ lăm lộn và những vụ biểu tình dưới đất bằng cách làm cho đám người gây rối hoặc cuộc biểu tình sa vào giấc ngủ thôi miên rồi từ dòng giải tán ai về nhà nấy. Cũng bằng thôi miên thuật, người ta dẹp cuộc cách mạng các vụ đảo chánh một cách êm ru.

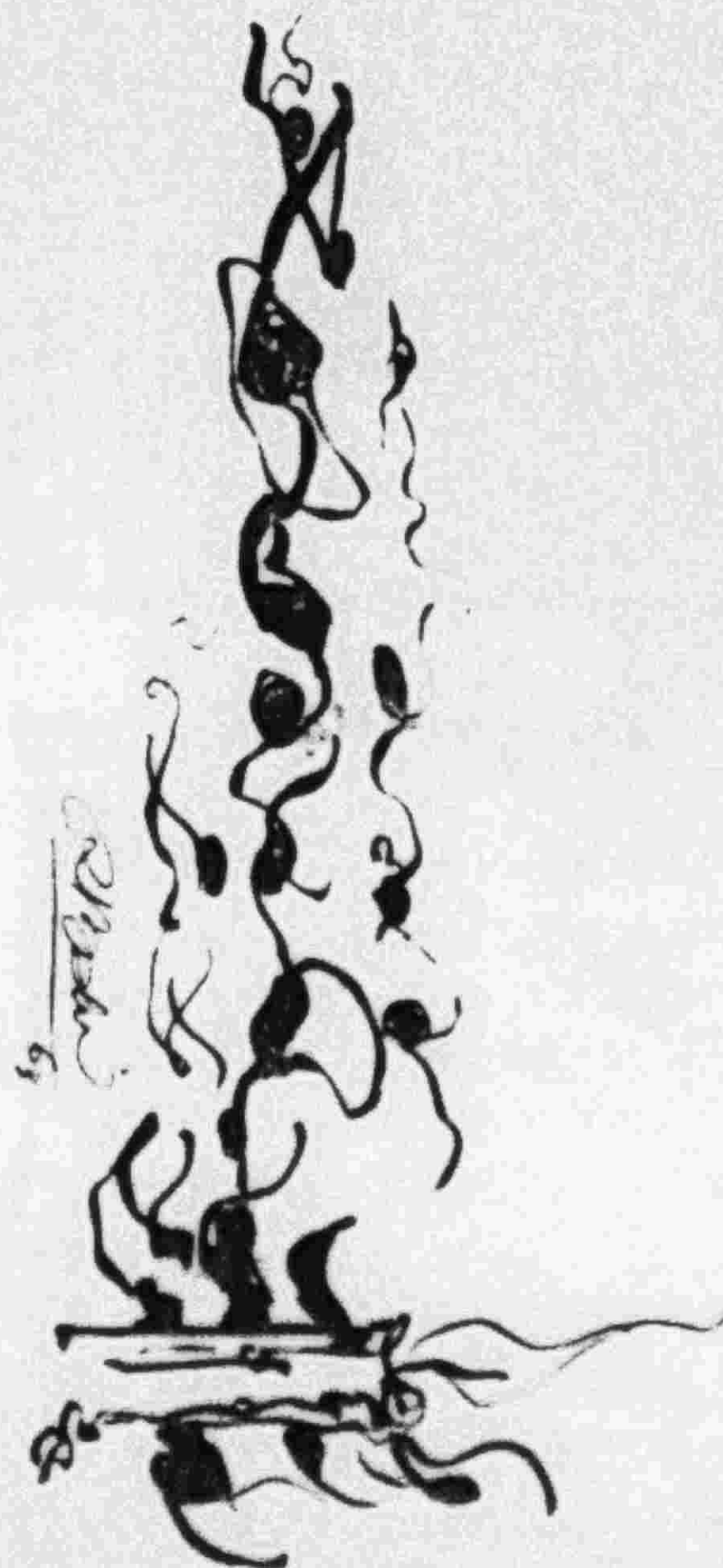
Một đoàn quân biết thôi miên thuật có thể vẫn hồi hòa bình ở khắp mọi nơi. Đoàn quân này cứ việc ngồi trên phi cơ bay lượn trên đầu địch quân hoặc phiến loạn thôi miên cho họ ngủ thiếp đi rồi nhảy dù xuống tước hết khí giới bắt họ hoặc tùy theo trường hợp.

Ông HENRY BLYTHE là con một vị mục sư. Từ tiền ông xưa có một người bị giống mọi ăn thịt người ở Phi-châu, ăn thịt trong khi đi truyền giáo, vì ông cụ này không chịu luyện thôi miên thuật như đa số các vị mục sư khác nhận lãnh nhiệm vụ đi truyền giáo tại các xứ mới Phi-châu, Nam Mỹ, hoặc ở các đảo trong miền nam Thái Bình Dương.

Theo lời ông BLYTHE thì ông luyện tập thôi miên thuật từ năm còn nhỏ tuổi. Đến năm ông 16 tuổi ông đã đạt tới một trình độ mà ngay chính ông cũng không ngờ tới. Luồng ánh sáng của ông từ hồi ấy đã mạnh đến độ giúp ông đạt được những cuộc thí nghiệm hết sức khó khăn về thôi miên thuật.

Hôm biểu diễn ở phi trường Gloucester, ông đã phải thôi miên viên phi công lái chiếc phi cơ của ông trước khi máy bay cất cánh để viên phi công này khỏi bị ảnh hưởng của luồng nhân diện mà ông dùng để thôi miên hàng ngàn người đứng dưới đất.

ĐOÀN dịch



H
U

Ả
O

Người cuối cùng nằm xuống
vĩnh biệt cuộc đời
vĩnh biệt tất cả
Tòa nhà gạch
mệnh mỏng
lạnh lẽo
không một bóng người lại vắng
Khi ánh vàng bị kéo về trời
tất cả phủ một màu đen huyền bí
tòa nhà Ma
chập chờn
hư ảo
tiếng gió rít căm hờn
tiếng mèo hoang khóc than rên xiết
tiếng chó tru lên náo ruột
và tiếng hồn ma gào thét
Bình minh lá rụng
sua đuổi hồn quỉ lạc loài
vắng lặng
cổ đơn
Rồi hằng một đêm
mưa gió quật cuồng
tòa nhà vung vẩy đập
Điên loạn
mất hết
Những hồn ma
ngợ ngợ
về đâu? về đâu?

NGUYỄN MẠNH-HÙNG
(Thơ Tự Do)

VỀ LỜI CỦ

Nguyễn-Manh-Hùng

CUỘC đời lão Lợm bắt đầu lên hương. Nó lên hương một cách kinh khủng khiến lũ bạn nghèo đói của lão đều thêm thưng, mơ ước. Từ giờ phút ấy lão từ bỏ chiếc xe bò cũ kỹ, nhem nhuốc, cái chổi cùn trơ cán và những ông cụ bạn nghèo khổ.

Ngày ngày, người ta thấy lão sát cánh bên cạnh ông chủ đi đi lại lại trước dãy nhà đồ sộ sắp cất. Lão chỉ trỏ, bàn tán với đám nhân công đang làm việc dưới trời nắng gay gắt và được ông chủ tỏ ý bằng lòng lắm.

Có lẽ thương tình cho cái thân già của lão Lợm, ông chủ cấp cho lão cái ghế bô thật rộng, thật êm để lão nghỉ, tiện thể trông coi đóng gạch cat bừa bãi. Lão dần dần công ơn mà lão cho là « trời biển » của ông chủ bằng cách làm việc hết gân. Lão cố đem tấm thân già ra để che chở đóng gạch cat. Lũ bạn cũ của lão đứng hòng lấy được của ông chủ lão một đùm cat, một hòn gạch, ông chủ tỏ vẻ hài lòng lắm. Thỉnh thoảng, ông lại thưởng cho lão năm ba đồng uống cà phê hút thuốc lá, bữa bữa lão không phải đi nhặt nhạnh những mảnh xương thừa, những cọng rau hèo. Lão đã sống vào một thế giới khác, thế giới của những kẻ có chút tiền cơm.

Dãy nhà được xây cao dần, nâng cao giá

trị của lão Lợm. Một tối kia, lũ ông cụ bạn của lão tới thăm lão. Lão ngồi trên ghế bô, chân vắt vẻo, hết hàm hơi :

— Tôi đây có chuyện gì ?

Mấy lão kia kẻ gãi đầu người gãi tai :

— Thi anh em lâu ngày không gặp nhau nên tới thăm chút xiu mà....

Lão ập ừ :

— Vậy hử ?

Rồi lão đưa mắt ra ngoài đường, vẻ lơ đãng. Một lát, lão Phũ — bạn cũ thân nhất của lão Lợm — khẽ cất tiếng :

— Này !

Lão sảng giọng :

— Lão muốn có tiền không ?

Giọng lão Lợm dịu hẳn xuống :

— Tiền hà ai không muốn !

— Muốn bàn với lão cái này, chỉ sợ lão không chịu.

— Sao nói đi ?

Mấy ông lão rúm lại, lão Phũ hạ thấp giọng :

VỀ LỜI CỬ

— Mẹ Tư đang kia muốn lão bán cho ít gạch ông chủ chả biết đâu, nhiều quá mà.

Lão Lợm đứng phắt dậy quát lớn :

— Đồ khốn nạn, tội bay xúi tao ăn cắp hả, tao nói thiệt, đời tao chưa bao giờ lấy cái gì của ai hết nghe.

Lão Phũ bấu môi :

— Lão đừng có làm tưng. Chứ không phải hồi trước lão lấy cắp thịt của thằng Ngâu để nó tát cho chảy máu mũi hử ?

Rồi cả bọn kéo nhau ra về, để lão Lợm ngồi một mình. Lão mím môi nhìn lũ bạn « khốn nạn » đi khuất rồi mới hậm hực nằm xuống. Từ đấy, người ta không thấy lũ bạn ấy bén mảng đến gần lão ta nữa.

Thế rồi dãy nhà ấy thành hình. Về đồ sộ của nó nổi bật lên giữa những mái nhà lá lụp sụp của cái quận nhỏ bé này. Lão Lợm được ông chủ giao toàn quyền, thay mặt ông chủ để trông coi dãy nhà ấy. Hàng ngày người ta thấy lão chấp tay sau lưng, đi từ phòng nọ sang phòng kia, vẻ mặt đầy tự lực. Khuôn mặt vui vẻ, yêu đời trước kia của lão giờ trở thành nghiêm trang khinh khỉnh. Trông lão cũng ra gì lắm.

Có một hôm, mù ăn mây rách rưới, không biết từ đâu tới, lơ ngơ chui ngay vào một căn phòng nhỏ ở cuối dãy để ngủ trưa. Lão Lợm không biết nên mù ta được một giấc ngon lành. Mụ già thấy yên ổn tưởng bở, liền lôi nôi soong ra nấu cơm. Giữa lúc mù ta đương lui húi thổi nấu thì lão Lợm xuất hiện. Mụ già vẫn chưa biết. Như một vị hung thần trong cái lương quát lên một tiếng thực to rồi nhảy tới đá mạnh mù già một cái. Mụ già ngã đá bồi thêm vào đám nôi soong của mù khốn nạn mấy cái nữa. Đúm gạo cuối cùng của mù già đổ tung toé. Mấy mảnh xương mù nhặt được ở chợ, lẫn long lóc béo mẩy con chó ghê gớm đấy. Mụ già chả kịp thương tiếc mấy miếng xương vợ lấy cái tay nải rỗng, nhét mấy cái nôi vào đấy rồi chạy mất. Lão Lợm đứng chừ một lúc rồi lững thững đi vào

căn nhà rộng mênh mông. Rồi, ông chủ cũng biết được tin đó, nên đã ngỏ lời ban khen lão nồng nhiệt. Lão Lợm có vẻ cảm động lắm. Sau khi được phủ một lớp vôi hào nhoáng dãy nhà mới cất rực rỡ như một bà hoàng đứng giữa lũ ăn mày. Sau mấy tháng trời dồng đã xây cất, dãy nhà đã được hoàn thành một cách tốt đẹp. Ông chủ đã có nói « Đó là một phần do công lão Lợm ». Một tấm biển « NHÀ BẠN » to tướng được dựng lên trước cổng.

Vào một ngày đẹp trời kia, ông chủ đến thăm lão. Hôm nay có vẻ vồn vã tề. Sau cái bắt tay tưởng như không bao giờ dứt. Ông chủ vào đề ngay lão Lợm hấp háy đôi mắt toét nhoen.

— Dạ... ông chủ cứ nói tôi xin nghe.

Bay giờ lão chủ mới chậm rãi nói :

— Từ trước đến giờ, lão giúp tôi rất nhiều, tôi cảm ơn lắm. Hôm nay công việc xong rồi, tôi càng cảm ơn lão nữa. Mấy hôm nữa, có người dọn nhà tới đây...

Một lão Lợm dịu xuống, lão chậm rãi nói :

— Dạ... cảm ơn ông chủ. Ngày mai tôi sẽ dọn đi...

Ông chủ bắt tay lão lần nữa rồi mới ra về, nhưng ra đến cổng ông đứng lại nói vọng vào :

— Này lão...

— Dạ...

— Ngày mai tôi cho thằng nhỏ lạ lấy cái ghế bô đó. Lão giặt giùm tôi cái ghen.

— Dạ...

Sau cái dạ tí nhí lão Lợm ngồi thử người ra suy nghĩ. Lão không ngờ cuộc đời lão lại xuống một cách thảm bại như thế.

Hai ngày sau người ta thấy lão trở về với phố chợ nghèo, với cái xe bò cũ, cái chổi cùn, và những người bạn nghèo khổ cũ.

NGUYỄN-MANH-HÙNG
(Đệ Từ B 2)

TRỞ VỀ

Tôi đau muốn đi xa vòng thực tế.
Đi vào tìm đến cái mộng lam mê.
Kết mây bay thành trình tiết lời thơ.
Hương tuổi trẻ sẽ thành mây khói trắng.

★

Tuổi tôi biết mấy lần say nắng.
Ngửa bàn tay tưởng hướng về tôi hồn.
Nghe tiếng ruơn nguyên của rồi van lơn.
Sau vẫn thấy mình đi trong lối tôi!

★

Thời gian là một món qui trân trân.
Bến chân tôi nhiều vàng vọt nào vàng.
Ý chí nồng nàn ấy sự gắng gượng.
Tôi giả làm người đi người khác!

★

Đôi tay tôi long nhưn thương nhân thế.
Thành kính gặp nhau thành kính xa nhau.
Bên mỗi quán cơm lam hoa văn màu.
Tôi vẫn biết sẽ nuôi dưỡng trình trượng.

NGÔ VIẾT ĐỨC

B. Đ. • Tuổi 20 •

1-12-63



Minh-Dương

Đã 2g10 rồi mà giáo sư vẫn chưa thấy đến. Cả lớp nhao nhao lên như một cái chợ. Một lúc sau, ông giám thị vào báo tin thấy giáo sư ồm, thế là chúng tôi được nghỉ hai giờ dần Lý Hòa. Như đàn chim vỗ tổ, chúng tôi tràn ra khỏi lớp. Tôi chạy về phía nhà xe mà không biết sẽ đi đâu trong hai giờ rỗi rảnh.

Chưa kịp đặt chìa vào ống khóa, tôi nghe tiếng gọi của Tân, thằng bạn chí thân của tôi.

— Ê Minh! Đi xa lộ chơi mấy.

Đang không biết đi đâu mà được người đề nghị, tôi gật đầu nhìn nó nhưng vẫn hỏi:

— Có hai thằng đi buồn chết, kiếm thêm vài đứa nữa đi mấy!

Vài phút sau, có thêm ba «trường đại phá» nữa nháp ben, chúng tôi năm thằng, nhắm hướng xa lộ trực chỉ trong lòng rất lấy làm khoan khoái.

★

Qua khu cầu xa lộ, Chánh, anh chàng có tiếng là biết nhiều chuyện nhất lớp tôi, nói với chúng tôi:

— Tôi bây muốn ăn dừa không, tao biết một chỗ có dừa ngon lắm mà không phải tốn tiền mua.

Bốn thằng đang khát khát chỉ tỏ vẻ lơ đãng.

— Muốn chớ! Dẫn tụi tao đi đi mấy.

— Được! Nhưng thằng nào bao thầu việc leo thì tao mới dẫn!

Tôi làm ra vẻ anh hùng:

— Được! Cái đó có tao! Tao bao thầu hết, tụi bây khỏi lo.

Chánh mỉm cười đắc ý, dẫn tụi tôi đi quẹo theo đường về phía Gia Định. Đến ấp chiến lược Nhứt Trĩ, Chánh lại đưa chúng tôi vào một con đường nhỏ đi vào phía ruộng. Cảnh ruộng ở hai bên đê, mùi thơm của lúa vàng làm tôi thấy xa hẳn cảnh chen chúc bụi bặm ở đô thành.

Đi sâu vào độ hai trăm thước nữa, đến dưới một hàng dừa mọc ven ruộng, Chánh hất cằm về phía tôi rất hách dịch:

— Đây dừa đây, ra tay cho tụi tao xem! Khat lắm rồi!

Tôi vừa cỡi ao vừa ngẫm mấy cây dừa vô chủ — Tôi cho là vô chủ — mà thấy lo. Cuối cùng tôi chọn được cây bé thấp và cọt nhiều trái to.

Bỏ dép dưới gốc cây, tôi hít một hơi mạnh — anh hùng mà — Rồi khoanh tay ôm lấy cây dừa leo lên.

— Ừ! Sao cây dừa gì mà mắc gai nhiều quá!

Tôi vờ thốt lên vậy vì suýt nữa tụt xuống. Leo dừa không dễ như leo các cây khác mà tôi đã từng leo. Tuy thế tôi cũng ráng lên được gần ngọn. Tôi nhìn lên mấy trái dừa. Trời ơi! Cả một vãn đề nan giải. Trái dừa thì to mà chỗ dựa thì không có. Tại tôi dô bưng mỡ hơi ra ướt đầm cả áo. Tôi nghĩ:

— Không lẽ xuống thì kỳ quá!

Tôi cố sức lần cuối cùng, tay tôi đã run lắm rồi. Tôi vươn lên nắm trái dừa và cố sức xoay nhưng bất thành linh chân tôi rời khỏi thân cây tôi hết hồn và cảm thấy mình như đang bay bổng.

Ừm! Cả thân hình tôi rơi xuống lùa ngập nước đến nửa thân mình.

Mấy thằng bạn tôi phá lên cười, tôi mắc cỡ quá, phải chi lúc đó tôi có thể dọn thỏ. Bỗng mắt tôi dán vào trái dừa cạnh bên mình, tôi không ngờ trong lúc tôi rớt xuống tôi đã ôm lấy trái dừa và vì sức nặng, trái dừa cũng rớt theo tôi. Như gặp cứu tinh tôi cố gỡ danh dự:

— Tụi bây biết quái gì mà cười! Giỏi thì leo đi! Xem này tao hái được rồi đấy chứ, nhưng vì lúc xuống tao xây chân tề chứ bộ!

Lúc đó chúng mới hết cười và nắm tay tôi kéo lên. Mặt tôi vẫn còn xanh và tôi chưa lấy lại được bình tĩnh. Tuy thế tôi cũng lấy làm hãnh diện vì đã nếm mùi leo dừa và sau đó tôi cũng học được phương pháp hái dừa khi thấy một anh nông dân leo lên cây dừa gần đó: phải leo luôn lên đến hết ngọn dừa, hai tay nắm lấy hai bẹ dừa làm chỗ vịn đu mình lên rồi lấy chân bám vào kẽ giữa hai bẹ, thế là lên được ngọn rồi đấy. Lúc đó tha hồ mà bẻ dừa.

MINH-ĐUÔNG 1963

(Nhị B)



Van-Huong

TRỜI tôi đen như mực, theo ngôn ngữ xưa thì giá lúc này có ngựa bần tay bời đầy phản trắng ra trước mặt, ta cũng chẳng nom thấy cái gì cả ngoài khối đen lù lù của cả khoảng không gian đêm ba mươi tết.

Một tay giữ cây móc to bản, cán dài lòng thông, tay kia, bác Hy thò vào túi áo để moi ra cuộn dây thừng nhỏ nhưng rất chắc.... — Mẹ kiếp! — bác Hy lâm bầm — chả nhẽ mấy lại thoát khỏi tay tao lần nữa? Hôm nay ta hơi say chứ nếu không thì mày rù xương con ạ! đó chỗ thề là cùng.... — bác Hy lầu nhàu mấy chữ vô nghĩa nữa để đánh tan cái hơi hộp lẫn bực tức đang hoành hoành dữ dội trong người mình. Quả thật, đêm hôm qua, vì uống khá nhiều rượu ở nhà ông Trưởng bạ Tắt nên bác mới bị thằng khôn kiếp ấy nện cho vào cằm rồi vùng chạy mất, chứ hôm nay thì đứng hòng. Bác Hy lâm bầm hai ba lần chữ — Đứng hòng con ạ — trong miệng đoạn đôi thề đứng cho đỡ mỏi chân, rồi lại chăm chú đợi chờ.

Thằng khôn kiếp ấy vẫn chưa đến! Chả nhẽ mà tở bày mười đời nhà nó lại phát đến thề cơ à? bác Hy tự hỏi, rồi lại tự trả lời — chả phát thì sao nó lại biết hôm nay mình rình nó ở đây mà không đến? hôm qua, nó làm một vô lớn ở nhà lão Hai-Hào, hôm nay, nó dự định làm vô nữa ở nhà ông Ký Xếp, mình

biết trước nên đã chặn đầu sẵn ở đây, cu cậu lém phếng là bị thộp cổ liền tụt suýt... thề mà... nó lại... không đến? ...

Bác Hy thở dài, bác nhận thấy rằng cái việc bác nấp ở đây để chặn bắt Sáu Minh chỉ là một chuyện rở nhục hơn là một chuyện giữ gìn an ninh chung cho làng xóm. Lão Ký-Xếp chẳng qua cũng là phường vất cổ chày ra nước... mịa mà thôi, tội gì canh nhà giùm cho lão.

Song le việc rình tội của bác Hy phải đi đôi với việc nấp trước cửa nhà lão Ký, vì không nấp ở đây thì làm sao tóm cổ được tên trộm khét tiếng làng bên ấy? tên trộm đã dự định đêm nay làm ăn ở đây rồi mà? không lẽ nó lại đổi ý kiến?

Bởi thế cho nên bác Hy mới thờ dài, bác mong trộm hơn cả dân ghen mong thuốc, dân bợm nhậu mong rượu.... bác còn nhớ tí mị hơn là bác mong trạm trạm với Sáu-Minh hơn cả hỏi bác mỗi món chờ đợi thằng con trai đi lính cho Tây trở về. Thằng con ấy già nhà, không phải để — đem bức chiến bào — mà là để đeo một cái túi dật đựng đầy bánh Tây và những hộp sứt chứa gì, bác Hy không rõ. Nó tứ giả bà con, anh em trong xóm xong thì leo tuốt lên một cái xe nhà binh lớn và đi mất hút, để lại phía sau một ông già thắm đêm trong óc những mùa xuân đã qua và những mùa xuân sắp tới...

MỘT CHUYỆN KHÓ HIỂU

Thầy ý tưởng mình đi quá xa, bác Hy vội vã kéo nó lại bằng cách véo thật mạnh một cái vào đùi, rồi đưa tay lên dụi mắt lia lia... bác bỗng thở dài khi thấy khoảng không gian trước mặt vẫn im lìm và đen kịt...

... Nhanh hơn cả tia sáng, bác Hy lần mình vào bụi tre bên cạnh khi nhác thấy một khối đen hiện dần dần phía đầu ngõ. Đúng nó rồi! bác Hy sung sướng nghi thầm: không ngờ nó ngóc vảy, có ông mày chẵn đầu mà không biết... Bác khoải chỉ nắn lại cán mác, sợi dây thừng choàng trên cổ hồ hững tụt xuống, bác Hy với cái xuống nhắt lên và huộc quanh lưng.

Bác bỗng giật bản mình khi thấy bóng đen hồi nãy mắt hút, bác đâm ra lo sợ, biết đâu nó chẳng trông thấy mình, rồi đi vòng lối khác để đâm cho mình một nhát? sự lo nghĩ ấy xoay cái đầu của bác Hy mấy lượt để nhìn cho rõ bốn phía quanh người.

Nhìn vào cửa nhà lão Ký, bác hỏi lấy làm lạ. Đánh rảng ba mươi Tết thì cửa ngõ vắng im lìm là phải, nhưng sao bác vẫn nhận thấy hình như có một cái gì bí mật chứa trong nhà của lão ta. Bác cũng không quên rằng lão Ký đi cho vợ và đưa con nhỏ về bên quê mẹ, để một mình ở lại nhà này đón cái xuân hồ hững hờ. Bác Hy nghi bụng: ở phải rồi! Lão ta có chó gì đâu mà chả ngủ cho đầy giấc, sáng mai, mặt trời mọc quá ba con vào mới đây là ừ...!

Lấy làm yên trí về ý nghĩ của mình, bác Hy khoan khoái và thêm nhẩn nại để chờ Sáu-Minh đến xác định.

Một tiếng ket cửa làm bác Hy chợt quay phắt lại, mắt chứng chứng nhìn vào cửa nhà lão Ký. Quái lạ! san tự nhiên cánh cửa không người mà bỗng đóng đây, rồi từ từ hé mở...

Sáu-Minh chẳng? hân đại gì mà lại mở cửa cho lộ chuyện? hay là lão Ký? ở, phải rồi, có lẽ chính lão ấy, chắc lần đi tiểu, bác Hy nói thầm trong bụng.

Cánh cửa đột nhiên rung chuyển dữ dội, căn nhà

hình như lung lay theo nhịp âm ầm của tấm ván lim đầy cộm... rầm... cánh cửa bật ra khỏi ngưỡng, bay ra một góc sân rồi nằm im lìm một cách rùng rợn... căn nhà và khoảng không bao quanh nó đột nhiên trở nên im lặng làm cho người yếu bóng vía có thể chết ngất.

Bác Hy đột nhiên tròn xoe mắt, căn nhà bỗng nhiên lại rung chuyển rầm rầm và thỉnh thoảng, bóng người trong ấy chạy vụt ra...

Sáu-Minh! bác Hy kêu lên sững sốt rồi như một phản xạ, cánh tay bác chia nhanh mũi cây mác về phía trước...

Phập! lưỡi mác cắm phập vào hông Sáu-Minh một cách vô cùng ngọt và sắc. Hân không kịp kêu lên một tiếng, lăn quèo ngay dưới chân bác Hy, nằm im không cử động.

Sững sốt đến tốt độ, bác Hy quý gỏi xuống, lấy tay sờ mắt xác chết. Quả đúng là Sáu-Minh rồi, bác không thể nào nhầm được, cái sẹo to lớn nằm vắt trên sống mũi của hắn là một bằng chứng rõ rệt; rệt cho sự nhận xét của bác.

Nhưng tại sao hắn lại chết một cách bất ngờ và dễ dàng như vậy? một lưỡi mác của bác Hy đâu đủ để gây ra cái chết ấy? hân khoan, bác Hy toan xỏ nách Sáu-Minh để đỡ hân ngồi đây nhưng bỗng thụt lui lại phía sau đôi mắt trợn trừng vì khiếp đảm. Trước mắt bác, sừng sững một bóng người không, một xác chết thì đúng hơn, một xác chết mà gương mặt là gương mặt của Ký-Xếp... Gương mặt sắc sảo, loằng ló và lăm lăm máu. Tuy rằng trời rồi lằm, nhưng hình như phản ánh diệu nhất của bác Hy làm cho đôi mắt bác nhìn rõ hơn gương mặt của... lão Ký. Không một lẽ gì trên gương mặt chứng tá lão là một người còn sống cả... Đôi mắt trắng dã, cái mũi đầy mụn cóc, cặp môi méo xệch và dài đến gần mang tai, hình như quết đầy máu... Cả gương mặt quái đản làm bác Hy sững sờ mắt gần ba phút mới tỉnh trí lại được.

Việc đầu tiên của bác là chụp lấy cây mác, gần giọng:

MỘT CHUYỆN KHÓ HIỂU

— Ông Ký! ông làm gì thế?!

Lão Ký không trả lời, tiến lên một bước, bắt giắc, bác Hy lùi ra sau một bước:

— Ông Ký! bác Hy cố lấy hết can đảm hét lên ông làm gì ở đây? giọng bác hơi run run...

Cái xác ma vẫn im lìm, chậm chạp tiến tới... tiến tới... Như một luồng chớp, bác Hy vung tay mác lên, lia ngang thân lão Ký... lưỡi mác; lạ lùng thay, cắm ngập vào xương, vào thịt lổ một cách rất khó tưởng tượng được... Lưỡi mác được rút ra ngay do đôi tay gân guốc của bác Hy và lui về thế thủ, chia thẳng vào cái xác của lão Ký.

Quá thật là lạ lùng! Quá thật là lạ lùng! bác Hy lăm lăm như đang mê sảng; Lưỡi mác của bác rút ra không làm bắn một giọt máu nào của lão Ký... mà bây giờ thì chính bác đang lăm lăm vào một tình trạng nguy khốn, bác chợt hiểu ra như thế khi thỉnh lình có cảm tưởng rằng cái xác chết của lão Ký trước mặt là một xác của quý nhập tràng! Quý nhập tràng! Ba tiếng đó gieo vào đầu bác Hy một âm thanh hãi hùng bác chợt nghĩ đến lưỡi mác cắm vào thân lão Ký ngọt sớt và không gây ra thương tích cho hân... đúng rồi! lão Ký... Quý nhập tràng!

Bác Hy hét lên một tiếng hãi hùng, kinh khủng làm toang màn đêm đen tối rồi bắt kẻ gai góc, rãnh hồ, bác đâm đầu chạy, chạy bấn sông bấn chết, chạy gần mờ mắt xanh lén mắt vàng, vừa chạy bác hét ầm ầm... căn nhà của lão Ký lại ở trên một vị trí báo lảnh nên từ tiếng kêu của bác loảng trong không gian và tan vào vô tận...

Thỉnh lình thân bác Hy chới với rơi rơi tùm tùm xuống nước. Bác vội vã ngoi đầu lên và nhìn hân người trước khi nhận định rõ là mình ở trong một cái xô... Bão tâm phũ phất lên người bác làm bác ngứa muốn tẩy da. Đứng xa con quý nhập tràng từ từ tiến lại, nó không hề gì đến chổ sâu của cái xô lớn, là mớ tiền lại chổ bác Hy... nhưng chỉ trong nháy mắt trước khi bác Hy kịp phản ứng con quý

đã ngụp đầu dưới làn nước đen ngòm rồi biến mất... vài tiếng ục ục dưới đáy ao làm mặt nước nổi lên lơ thơ vài cái bọt...

★

Bác Hy thoát chết sau đêm kinh hoàng đến tốt độ ấy nhờ những sự tình cờ về công may mắn: là nước ao đã giết con quý nhập tràng. Sau khi một lúc định thần, bác Hy mới vội vã leo lên bờ, chạy một mạch ra đình, giống trống ầm ầm. Tiếng trống làm mọi người kéo đến đình. Sau khi nghe bác Hy kể tự sự, họ ùn ùn đổ được, băng qua bãi đất uhang để đến nhà lão Ký. Vật đầu tiên họ tìm thấy là Sáu-Minh, nằm co quắp dưới bụi rậm mồm ứa đầy máu, chân tay cứng đờ như chết từ lâu. Sau đó dân làng đổ xô vào nhà lão Ký, cảnh tượng diễn ra trước mắt làm họ gần chết đứng: dọc theo sân nhà, ba cái thấy người treo lủng lẳng, kiến hồ đen kịt và lúc đặc có dăm ba con dơi rơi xuống, một mùi uế khí nồng nặc bốc lên làm dân làng nín thở...

Ông Tô là người gan dạ hơn hết, cầm đuốc soi rõ mắt từng xác chết rồi nói với dân làng:

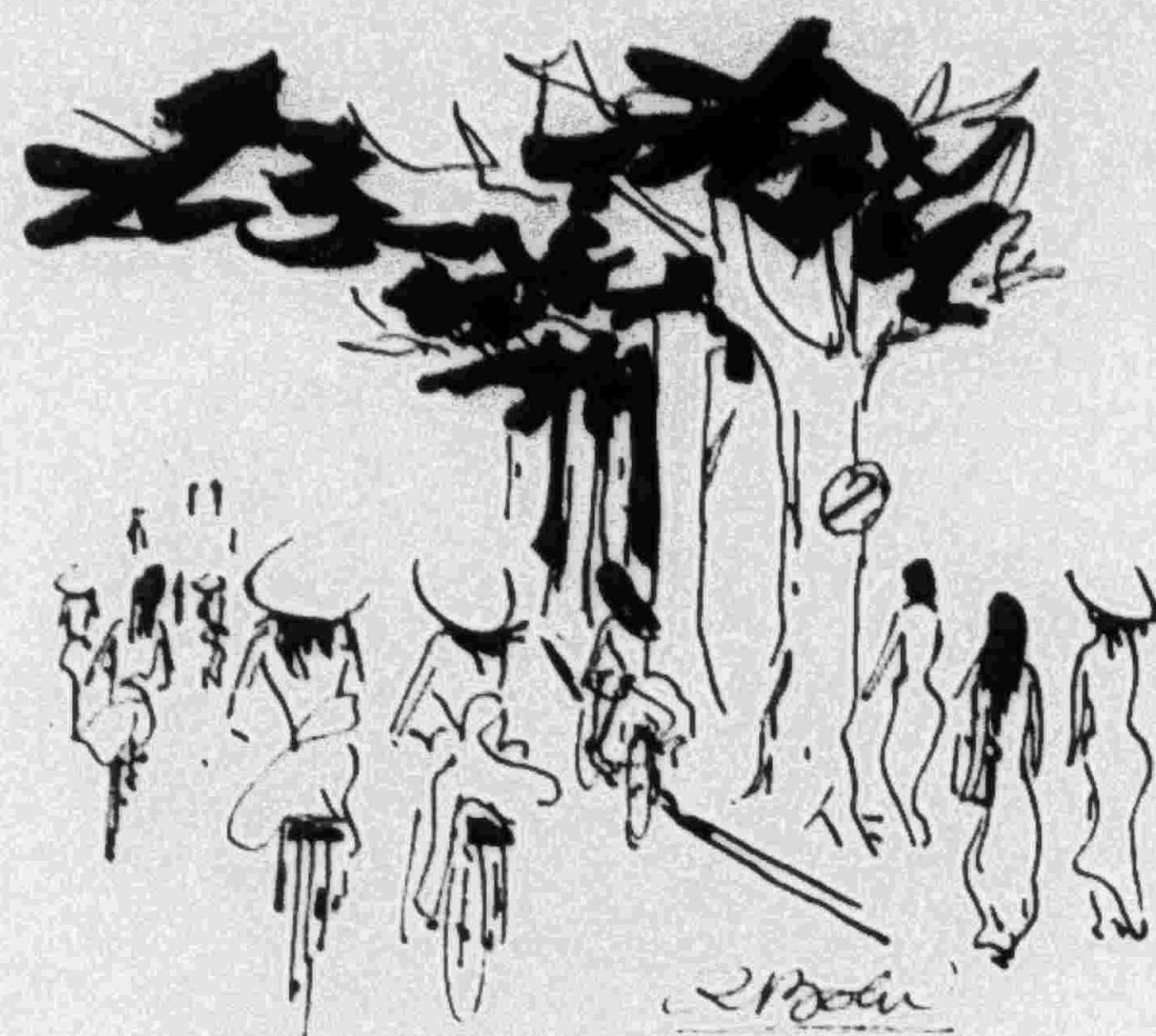
— Lão Ký, vợ lão và đứa con lão đây! chắc lão đã giết vợ và con xong rồi thì treo cổ mình sau...

Bác Hy cũng có mặt ở đó, lấy làm vô cùng sững sốt đến nỗi đánh rơi cây đuốc. Bác kêu lên: Nhưng rõ ràng con quý nhập tràng đuổi theo lão Ký! tôi trông đầu nó nhăm...

Muốn biết rõ thì bác Hy, dân làng tại ao hồ kéo hân hồ sơ và một rúm lưỡi lên được ném xuống. Hai da lén kéo lên, lưỡi đầu trắng rỗng. Mọi người, ai cũng lấy làm lạ, có người cho rằng bác Hy nói sáng có lẽ nói hão điên, rằng bác, từ dạo đó, bác trở nên ngơ ngẩn. Ở nơi và đặc biệt là không bao giờ tỉnh trộm nữa cả...

VĂN HƯƠNG

(Đã kể ở B)



Điệp khúc hoa bướm

★ Em có biết không em ?

Nơi trường em là hào quang, là sa mù của tình yêu.

Nơi trường em là một vườn hoa trắng quỳnh rũ những cánh bướm khắp nơi bay đến; để rồi cô kẻ phải ngã gục vì say hương.

★ Em có biết không em ?

Một cánh bướm xanh trắng vẫn nối tiếp tìm về một đoá hoa trong những buổi chiều tắt nắng. Thời gian trôi dài đoá hoa khởi sắc, cây si của cánh bướm reo hạt đang cổ vườn mình tìm sức sống trong sa mù tình yêu để trốn chạy nỗi buồn cô độc.

★ Em có biết không em ?

Khi chiều hiện hiện, vườn hoa bừng chuyển động sau tiếng hú thần thoại, bao cánh hoa làm đang tiến về cánh bướm bên đường — sao em lẫn tránh ? Cánh bướm

buông tiếng thở dài buồn theo nét mặt ; hay sau em chấp chớn say hương sắc với bao kỷ niệm ôm ấp giữa quả tim ; treo lơ lửng bằng sợi chỉ sắp đứt chưa được người chấp nối.

Chỉ một chút cố gắng ; cánh bướm sẽ tới gần em, muốn cất lời nhưng sợ hoai một điệp khúc xây cất lâu dài trong kỷ ức, sợ đánh mất cái gì không tìm lại được khi tình yêu còn ngoài tầm tay với.

★ Em có biết không em ?

Khi em biến mất, công vườn khép kín và đêm tối vườn mình trời đầy. Cánh bướm bay về với một nỗi buồn gậm nhấm tâm hồn, nhả ra khuôn mặt những dòng nước mắt đang âm thầm, nức nở trong vòng tròn tình ái.

★ Em có biết không em ?

ĐIỆP KHÚC HOA BƯỚM

Cuối mùa này vườn hoa trắng sẽ vui mình trong giấc ngủ khi có những nàng tiên áo đỏ hiện đến, những nàng tiên của chia ly buồn thảm.

Nhưng chắc cánh bướm vẫn bay giữa nền trời tháng hạ đến vườn xưa tìm kiếm trong lạc lõng thần thờ, để chứng kiến chung quanh trên bãi cỏ vàng cháy chỉ có những nàng phượng đang mở mắt ngao du với si rủi, xóc bàn tay cần cỏi tìm một người trần trối.

★ Còn gì buồn hơn đau em ?

Lúc nào em mới hiểu anh — cánh bướm xanh trắng ấy ?

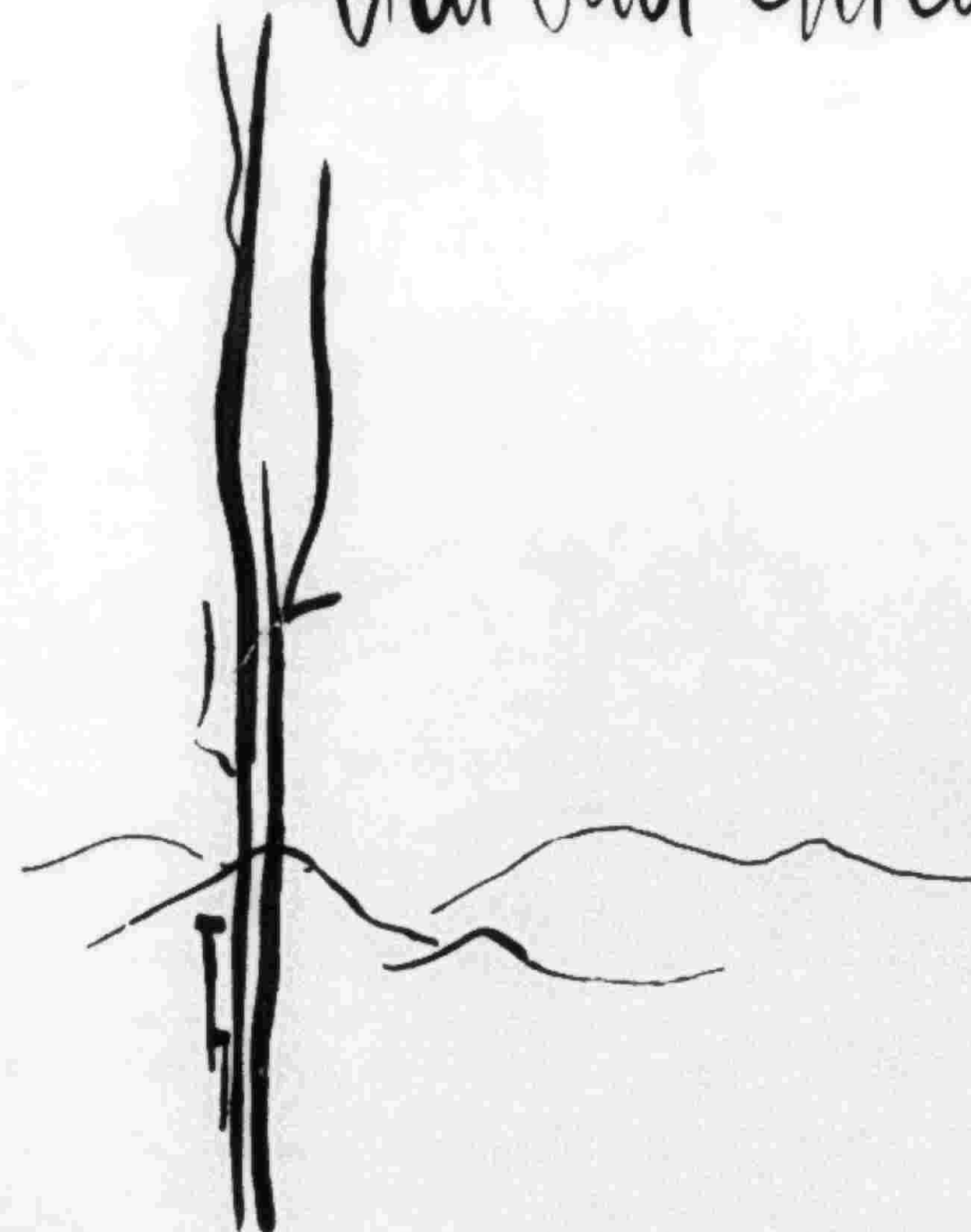
Lúc nào em mới dang tay đón anh thoát khỏi vùng xa mù để đến nơi hào quang của tình yêu.

Khi nào đó em ??? trong mùa xuân này em nhé ?

Anh đang hỏi em để tìm tiếng vọng.

nvtdaileyentrang

Hai buổi chiều



Chiều hoang hôn Cao nguyên sao lạnh lẽo
Mặt trời lằng lặng muốn kéo rèm mù
Từng mây vẫn vô mang sâu vạn nẻo
Đôi sim sắp ngủ ai khóc chia ly

Tiền anh ra đi cũng một buổi chiều
Nước mắt thấm nhòa đất đỏ Cao nguyên
Nắng vàng thồn thức nhút nhát yêu kiều
Rồi bóng anh tan dật dờ xao xuyến

Chiều nay trên bãi cát vàng bờ biển
Hoàng hôn trở về nặng trĩu tâm hồn
Sống dâng trào gió thổi lạnh triền miên
Cầu cho anh giờ biển thủy bình yên.

MINH-ĐƯƠNG

(II B)

Trời ghen tức tòa lan sương lạnh giá
 Chi Hằng hôn nếp má dưới bờ mây
 Gió thổi em vào rồi tóc tung bay
 Đêm giã dư phù đầy màn đen tối

★

Trên môi anh lan môi em nóng hổi
 Em mơ màng uống cạn tiếng tim anh
 Anh say sưa tìm anh mắt long lanh
 Đôi má hồng vì tơ tình quá đượm
 Anh nhìn em, em nhìn anh say đắm
 Cung trau nhau ngọt ngào thâm yêu đương
 Đây không gian hoa tình ái dâng hương
 Thơm van nua tơ lòng ta em nhí?

★

Em thẹn quá nhìn anh em thò thò
 "Đã chưa anh, như thế đã chưa anh"
 Đây làm sao lòng khao khát vô biên
 Anh chứng một mắt tơ tình run rẩy
 Ôi! Đôi mắt ngọt ngào quá ta ầy
 Là mơ đến vì lửa cháy trong tim
 Tình bao la, dâng cao trêu mỉnh mỉnh
 Và tôi cười háp hỉnh như sóng cả

★

Trời ghen tức tòa lan sương lạnh giá
 Chi Hằng hôn nếp má dưới bờ mây
 Gió thổi em vào rồi tóc tung bay
 Đêm giã dư phù đầy màn đen tối

Ghi lại hình ảnh đêm giao thừa

THÁI-LANG

(IV-B4)

THƠ



THƠ

và

HỌC SINH

Phiếm luận của NGHIỆM-DŨNG

TRONG mấy năm gần đây, sở học sinh làm văn nghệ càng ngày càng đông. Người ta thấy hiện lên rất nhiều thi nhóm hoặc văn đoàn với những tên "rất kêu" cùng những bút hiệu "rất mộng". Nam sinh và nữ sinh đua nhau viết truyện ngắn, tùy bút, phóng sự, nhất là làm thơ. Sự kiện này sẽ đưa tới những kết quả tốt đẹp hoặc hậu quả tai hại như thế nào? Đó là một điều đa số phụ huynh cũng như những nhà mô phạm dĩ thác mắc cũng băn khoăn. Là những học sinh cũng đang bị cuốn theo cái "quay văn nghệ" ấy, chúng ta khó có thể nhận xét văn đề "văn nghệ đối với học sinh có lợi hay có hại?" một cách khách quan? Bởi thế cho nên ở đây chúng ta chỉ bàn đến một vấn đề thuộc phạm vi văn nghệ của chúng ta, đó là vấn đề "thơ và học sinh".

Có thể nói rằng hầu hết chúng ta đều chưa phải xa lạ với cuộc đời trong tuổi học sinh. Bởi thế

dù muốn dù không tâm hồn của chúng ta vẫn chưa bị "chưa đã" và chúng ta vẫn còn có những rung cảm rất mơ mộng. Điều này rất có thể bị phủ nhận bởi một số các bạn học sinh vẫn tự cho rằng mình hiểu đời, đủ hiểu đời qua sách vở hoặc qua những lời chỉ dạy của các bậc thầy thành. Nó cũng có thể làm nổi giận những bạn vẫn tự xưng là "đệ tử" của thuyết hiện sinh, vẫn thường tuyên bố rằng "đời vô vị và phi lý" tuy rằng thực sự các bạn ấy không biết gì về J.P. Sartre cũng như thuyết hiện sinh của ông ta.

Tuy nhiên, dù có cho rằng mình hiểu đời đến đâu đi chăng nữa các bạn vẫn còn có lúc rung động đồng cảm những hình ảnh thật nhẹ nhàng hoặc kiêu dũng, nét phong trần hoặc đáng hiên ngang của một người con trai cũng như khỏe như miền man với với cùng mái tóc phiêu hồng của một người con gái.

THƠ VÀ HỌC SINH

Như thể vô tình hay vô ý, tâm hồn của các bạn đã mơ mộng mất rồi !

Vậy, mơ mộng là đặc tính của lứa tuổi học sinh chúng ta. Nó đã gây rất nhiều ảnh hưởng trong nội dung của những bài thơ mà chúng ta sáng tác.

Chúng ta làm thơ để nói lên những gì ? Lẽ dĩ nhiên ở tuổi học sinh rất ít người trả lời rằng : làm thơ để nói lên những nỗi băn khoăn của thời đại hoặc để là chứng nhận của cuộc sống...

Những điều đó đối với học sinh quả là lý tưởng, nếu không muốn nói là viễn vông hoặc xa lạ.

Nếu không : làm đáng : hoặc tự dối mình chúng ta sẽ trả lời rằng : làm thơ để mà làm thơ ! Nói như thế không có nghĩa là chúng ta đã quan niệm nghệ thuật vì nghệ thuật : như một vài nhà văn thơ thực thụ mà chỉ là chúng ta làm thơ nhưng không coi thơ là trọng.

Thơ chỉ là một phương tiện để cho chúng ta làm văn nghệ.

Phần lớn của chúng ta không phải để nói lên những niềm đau của thế hệ, mà chỉ nói tới hoa bướm gió mây, chúng ta vẫn còn quan niệm :

*« Là thi sĩ nghĩa là rung với gió
Mơ theo trăng và vờ vẩn cùng mây ».*

Chúng ta vẫn còn có những lúc :

*« Hôm nay trời nhẹ lên cao
Tôi buồn không hiểu vì sao... tôi buồn ».*

Chúng ta vẫn còn đưa vào trong thơ hình ảnh của một người con trai ngày ngày đưa đón một người con gái, nét thủy mị hoặc ngổ ngàng của người con gái và chúng ta bỗng nhiên thốt lên rằng :

*« Có những người chưa quen biết
Nhìn nhau... rồi nhớ không người ».*

Tâm tình thật mộng ! Có gì gọi là đau khổ đâu ?

Cũng có những nỗi giận hờn : nhỏ nhỏ : trong những bài thơ sầu mộng trách than, cũng có những người bị mang : danh hiệu seven amours : nhưng dù có : bày mối tình : hay : thất tình đến đâu đi chăng nữa, tâm tình của chúng ta — dù là than trách — vẫn là những : tâm tình mơ mộng. Bởi vì những sự : — thật sự nếu có — đã được tiểu thuyết hóa lý tưởng hóa rất nhiều khi được vào trong thơ.

Những sự than trách vơ vẩn đó không thể gọi là những niềm đau của thế hệ được !

Thành thật mà nói, trong chúng ta cũng có nhiều người dùng danh từ : rất mạnh : tự gán cho mình những nhiệm vụ : thật là cao cả :

Nhưng thực sự đó chỉ là phương thể để nguy trang cho tính : trẻ con học làm người lớn : của chúng ta.

Học sinh mà bảo rằng : làm thơ để là chứng nhận của đời sống để nói lên những nỗi băn khoăn của nhân loại, để diễn tả niềm đau của thế hệ : thì quả là không tưởng !

Chưa ra đời, chưa già dặn với đời, chưa trải qua những nỗi băn khoăn những niềm đau đớn ấy, thì làm sao có thể là một chứng nhân diễn tả một cách chân thực cho được ?

Vậy thì, chúng ta hãy yêu lấy cái mơ mộng của chúng ta. Mơ mộng không phải là lãng nhãng. Chỉ có những tình cảm, không vướng vẩn những hình ảnh vàng bạc dục vọng mới có thể gọi là mơ mộng.

Tuy nhiên, chúng ta đã bị ảnh hưởng rất nhiều bởi những nhà thơ tiền tiến : Xuân Diệu, Huy Cận.

Chúng ta đã thấy cái thú khi đọc trong bài Cảm Xúc của Xuân Diệu.

*« Là thi sĩ nghĩa là rung với gió
Mơ theo trăng và vờ vẩn cùng mây ».*

Hoặc với Huy Cận.

« Em ơi hãy ngủ anh hầu quạt đây... »

THƠ VÀ HỌC SINH

Chúng ta vẫn có quyền yêu những tình cảm này nếu thấy hợp với chúng ta — những học sinh của năm 1963-64 — vẫn còn chịu ảnh hưởng của những nhà thơ thời Tiến chiến thì thật là... chậm tiến !

Tại sao chúng ta không thể dứt những lời diễn tả mà quá nhiều người đã dùng đến thành sáo ?

Tại sao chúng ta lại để cho thơ bây giờ trở thành thơ Tiến chiến ?

*« Và em sẽ cười phải không em
Em sẽ buồn như con chó ốm
Như con mèo ngày ngủ trên tay anh
Đôi mắt cá vược sắp sửa se mình
Để anh giận sao chả là nước biển ».*

Trên đây là những câu thơ của Nguyễn Sa, những câu thơ mà chúng ta có thể yêu thích hơn cả thơ Xuân Diệu.

Chúng ta không còn thấy : buồn như nàng tiên sầu mộng : mà chỉ thấy : buồn như con chó ốm, như con mèo ngày ngủ.

Chúng ta cũng không tìm thấy được : đôi mắt thiên thần, hoặc miên man, vờ vờ : mà chỉ tìm được : đôi mắt cá vược sắp sửa se mình !

Tất cả những gì sáo cũ — những nàng tiên sầu mộng. Những thiên thần Công chúa, Hoàng hậu — đều bị bỏ đi để thay bằng những con chó ốm, con mèo ngày ngủ.

Nhưng những nét ứ rù của một con chó, nét đáng yêu của một con mèo đương nằm gọn trong vòng tay quá là... dễ thương hết. Đã dễ thương thì sao chúng ta lại không được đưa lên cao để rồi tôn thờ như thần tượng mà rất gần gũi, rất bé bỏng, cho chúng ta có thể triu mến mà nói rằng.

*« Đôi mắt cá vược sắp sửa se mình
Để anh giận sao chả là nước biển ! »*

Thật là mới lạ ! Nhiều người đã nói như thế.

Khi làm một bài thơ chúng ta cần phải có nhiều sự kiểm tra, để đưa tới một lời diễn tả nên không muốn nói là độc đáo thì cũng không đến nỗi sáo cũ và nhàm chán.

Trừ loại thơ trừu tượng ra, chúng ta có thể nói : thơ tức là hình ảnh. Thật ra, rất ít khi chúng ta được đọc câu thơ như sau :

« Tôi nhớ em... tôi nhớ em đến tận cùng nỗi nhớ ».

Tận cùng nỗi nhớ ! Bốn chữ đó không cho ta một hình ảnh nào cả, nhưng nó đã diễn tả rất nhiều, nỗi nhớ sâu xa không sao đo được.

Còn thì tất cả, cứ đọc những thơ là chúng ta cảm thấy hình ảnh hiện ra trước mắt rồi.

Điểm chính của bài này là PHẢI DIỄN TẢ NHỮNG HÌNH ẢNH MƠ MỘNG CỦA CHÚNG TA THỂ NÀO CHO MỚI LẠ. Hình ảnh của một người con gái ngạc nhiên rồi mắt tôi gắm lại nỗi giận dữ, chúng ta có thể biết rằng.

*« Em ngáy thơ khê ngổ ngàng
Tắt đèn trong mắt với vàng quay đi ».*

Chúng ta bảo rằng : tắt đèn trong mắt : quả là một cách diễn tả tạm mới.

Nếu ta bảo rằng : mắt sáng như sao, sáng như đèn : và : Tắt đèn trong phòng : thì tại sao chúng ta lại không thể bảo : Tắt đèn trong mắt ?

Vì tay ta dơ lên để : tắt đèn trong phòng : thì ý chỉ ta cũng có thể điều khiển để : tắt đèn trong mắt : được !

Để diễn tả một cái nhìn chớp nhoáng chúng ta có thể cho rằng đó là một : khoé nhìn sao đôi ngôi : được lắm.

Những sự giải nghĩa ở trên có thể bị mọi người cho là những : nguy chứng : vì thơ không phải để đem lên bàn mổ mà chỉ để cảm thấy, yêu lấy với những sự rung cảm của tâm hồn.

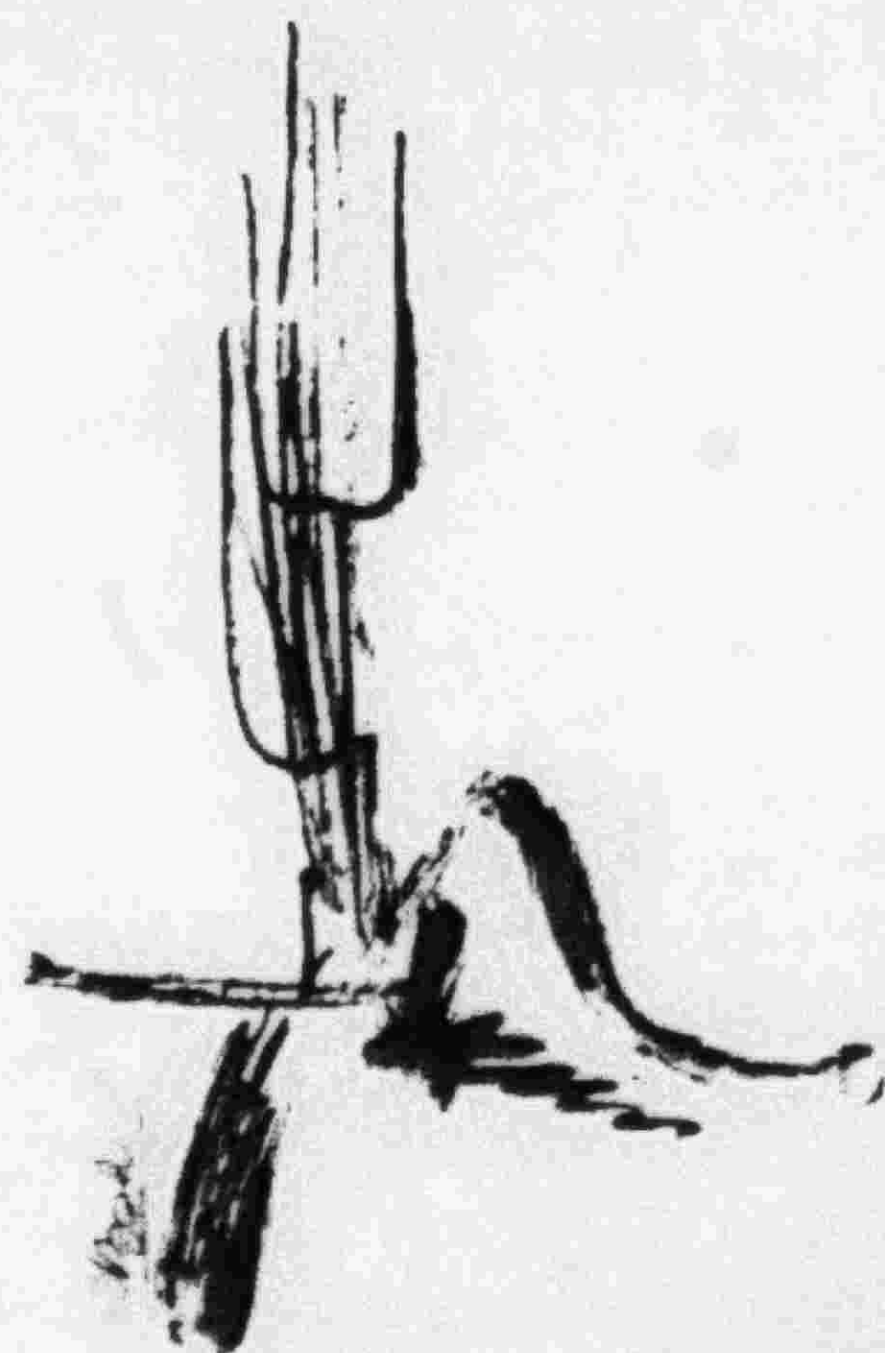
Vậy thì chúng ta hãy cùng nhau : cảm thấy đi ! Với trực giác bén nhạy của những con người mà tâm hồn chưa bị chai đá, tin tưởng và rằng chúng ta được những bài thơ rất mới.

Có như thể học sinh chúng ta mới khỏi bị mang tiếng thơ như đời tiến chiến :

NGHIÊM DUNG

CHÔN VÙ

THƠ



Em hôn đi hôn này anh mong đi
Thăm mỗi mùa, tìm khế, khế, anh đi
Mong đến phương tình yêu thương và đi
Hôn tìm hết trong tuổi đời đi
Vết chân em gói lạnh trong phòng vắng
Mảnh hình em rơi lại đang thấy em
Tình em anh tìm, em thời chờ đợi đi
Buồn! Chỉ có đau thương và đau đi
Thương nhớ em giờ đây trong em đi
Trong đêm tàn hoàng lạnh thêu và đi
Vết bao nhiêu ngày, đi khế, mong đi
Anh đi, loan quay cuồng theo kỷ niệm
Nhớ, thương, mong anh quay về một lần
Để cứu em, tay kẹp giữa cuộc đời
Sống lại thêm trong thế, loan chơi với
Chôn kỷ niệm chặt trong lòng gió bụi

PHẠM BÌNH HẠNH
(Đã Nhì A)

HẢN

Vũ Văn Toàn

HẢN với chiếc máy hình đã đi cùng đường...
Vắng hản là phóng viên, cuộc đời lẫn lộn đã trùn
lên người hản một dáng phong trần đến tuyệt đời.
Người ta không biết hản là ai nhưng mỗi khi có
công việc gì hản chia tâm thế kỷ giả rách nát ra thì
có người xi xào: là thằng chả nhà báo! Hản nào
đói rách. Nhưng hản cóc cần, không phải hản theo
thuyết duy sinh của J.P. Sartre không phải đấu óc
hản toàn là lời nói của F. Segon mà là người cái
nghề chụp hình bạc bẽ hản còn tự cho vào trong
người một thứ máu thơ nên bất cứ gì gọi là tiền dù
là tiền vàng tiền bạc hay tiền giấy hản đều để riêng
ra không dám ăn tiêu dù chỉ là hết một điều thuốc
là là — Hản để tiền làm gì? Ờ! Hản để tiền cho
đứa con đo hản và máu thơ trong người hản tạo
nên. Có lẽ khắp Saigon này không ai là không biết
hản từ góc chợ đến đầu đình, từ cửa trước tới cửa
sau đều đều cũng được hản đôi giấy tẩy há mồm
của hản? ... Tôi đang nghĩ hi hoáy lộp cuồn phim
vào máy thì có người lại gọi đi chụp một đám ma —
À đời nhiếp ảnh là thế — Tôi lên hản — Minh đi
quá quen với công việc này rồi... Tôi tháo cuộn phim
Kodak để thay phim thuốc vào cho chụp liền tiếp
được nhốn nhớn, chụp mà lên đầu... Tôi đo máy
lên hản liền tiếp máu nghệ sĩ của tôi nổi lên tôi
nắm hản xuống hay ngẩng hản người để có những

bức ảnh đẹp. Trông cảnh thiên hạ khóc quá nhiều
tôi cho là sự phải có và tất có...

Minh đi lang thang ngoài phố đã khá lâu mình
chăm điều thuốc cuối cùng — Mà những người
đám tang đưa cho — Một làn khói xanh vờn lên
trong như một cái giấy mỏng tôi leo xuốn lầy khôn
khí. Điều thuốc thật đậm mình nghĩ tới một cái
hôn, một cái hôn đầu tiên và cũng là cái hôn cuối
cùng.

Ba năm về trước...

Tôi cắp sách đi dài theo đường Nguyễn-Bình
Khâm, và cái là mẹ nhỏ rơi xuống vương trước
mặt, tôi nghĩ rằng chúng tôi cuộc sống gần gũi với
chúng. Bằng một người con gái đáng quên quên
ngược về phía tôi, tôi ngược mắt nhìn lên:

— Kìa Trang — Tôi huýt miệng.

— À anh.

— Bây giờ Trang học ở đâu?

Trang chỉ vào trường T.V. rồi nói:

— Trang của em vào để tìm A còn anh là
giờ học đâu?

— Tôi ý gì? Bây giờ đang chạy ở Văn-Kho
năm đầu thì cũng thường thôi...

— Anh nói thế... Giờ như anh thì gì mà không
thường.

— Nay Trang mới hơn bốn giờ mà Trang đã tan vôi vậy ?

Bỗng tôi thấy Trang đỏ mặt lên rồi quay đi. Một tiếng cười nhẹ như gió vượt qua tai tôi : Tôi bỗng hiểu.

— Thôi đừng đây nói chuyện hơi bất tiện. Trang có thể đi với tôi một chút nhé ?

Trang không nói gì, nàng cúi xuống tôi quay lại và cùng đi. Đi bên Trang tôi hỏi tường lại ngày Trang còn bé học lớp Nhất, tôi nào cũng sang nhà thờ để tôi kèm toán. Tôi làm bầm năm năm rồi Trang lớn hơn nhiều, quá không hiểu sao mình lại nhận ra Trang..

— Anh nói gì thế ?

— Không tôi có nói gì đâu...

— À anh lại nói xấu Trang phải không ? Trang khóc cho mà coi...

— Trang làm như Trang còn bé lắm đây

Trang bỗng kéo tôi quay lại hai mặt đối diện nhau Trang dừng mày lên nói :

— Đầu anh, thấy Trang khác xưa ở chỗ nào đâu.

Tôi phì cười. Trang đỏ mặt quay đi. Nàng vẫn giữ được tính ngây thơ ngày trước giờ thêm vẻ duyên dáng của một cô gái đầy thi.

Ra đến bờ sông, tôi chỉ một chiếc ghế đá và chỉ Trang ngồi xuống.

Tôi bỗng hỏi :

— Ngồi đây Trang có sợ cá sấu lên cắn không ?

— Gớm anh làm như năm năm về trước không bằng.

Đầy nhè Trang nói đầy nhè, thế mà hỏi này dám hỏi là khác xưa ở chỗ nào...

— Nhưng...

— Không có nhưng gì cả..

Tôi nói chuyện với Trang một lúc rồi ra về...

• Chà • mình vừa vấp phải cục đá nhỏ lên mình cúi xuống, đôi giày há mồm tét thêm một lần nữa đưa điều thuốc lá lên môi, mình trở lại đoạn hình quá khứ...

Từ đó tôi năng lui tới nhà Trang, tuy không chủ hướng nhưng càng ngày tôi càng thấy Trang gần tôi hơn và lạ là nàng lại càng buồn hơn...

Một hôm cảm thấy không thể thiếu Trang trong cuộc sống của tôi, tôi quyết định hỏi ý nàng. Tôi đưa Trang đến cái ghế đá cũ ngày nào nói chuyện một lúc tôi vẫn thấy nàng buồn buồn và nhìn ra sông, cuối cùng tôi đánh bạo :

— Trang...

— Gì anh...

— Anh muốn nói là anh...

— Thôi anh đừng nói nữa...

— Trang cười qua nước mắt dần dụa, nàng gục đầu vào vai tôi.

Tôi để một lúc cho nàng qua cơn thôn thức, tôi sẽ gọi :

— Trang em.

— Anh... — Nàng ngừng lên.

Tôi cảm thấy không biết gì nữa ngoài hơi thở của nàng. Nhưng nàng bỗng đẩy tôi ra rồi khóc nức lên.

Tôi chỉ giữ nàng trong vòng tay tuyệt nhiên không nghĩ gì đến đồ nàng nín cá... Tôi còn đang mê man với cảm giác mới mà lần đầu tiên gặp dù năm nay tôi đã 26 tuổi rồi.

Nàng nín hỏi nào tôi cũng chẳng hay, đến lúc tôi quay mặt nhìn nàng lần thứ hai thì nàng đầu mặt đi và nói :

— Thôi, có ngần ấy cho nhau đủ rồi, anh hãy nhớ lấy ngày hôm nay anh nhé.

— Em nói gì anh không hiểu được vậy Trang ?

— Mình còn gặp nhau mà, sao em nói như chia ly đến nơi vậy.

— Vâng chia ly đến nơi rồi vì anh không biết chứ Trang yêu anh ngay từ năm năm về trước thành ra khi mới gặp anh Trang mừng hết sức nhưng càng thân nhau Trang càng thấy anh đứng đắn và nghiêm quá, hơn nữa con gái ai lại tỏ tình trước thành ra như anh biết Trang càng ngày càng buồn. Trang

tường anh chỉ coi Trang như một cô em gái đến khi có người hỏi. Trang và mẹ đã nhận lời chỉ còn — Vâng chỉ còn hai bữa nữa người ta đến đón Trang rồi — Im anh đừng nói đi Trang kể tiếp — Trang tuy buồn nhiều nhưng vẫn tưởng là anh chỉ coi Trang như em gái nên định cho anh vui mừng bắt ngờ khi hay tin Trang thành gia thất... Nhưng Trang không ngờ...

Tôi đứng dậy và cúi đầu ra về. Thôi thế là mối tình đầu rồi đây sẽ là mối tình cuối cùng... Tôi làm bầm...

Mình thấy nóng rất hai ngón tay, buông cho máu thuốc lá rơi xuống đường mình vẫn biện hộ quanh quẩn cho hành động của mình hôm đó đánh rằng làm Trang buồn và hiểu lầm mình nhưng mình hiểu mình là được rồi. Tôi tác lược về đến nhà tôi vào ngay phòng tôi tráng phim vừa chụp thì có người đến gọi.

Tôi làm bầm • ai vậy ta • rồi nói xin đợi mấy phút. Tôi treo cuốn phim sông nước rồi ra mở cửa.

Thưa ông ở đây có nhận chụp hình ở nhà chứ ?

Vâng...

Người đàn ông nọ cho tôi địa chỉ và hẹn 3 giờ tôi tới đó. Hai giờ hơn tôi đi bộ từ từ. Đến nơi không khí ồn ào vui nhộn, tôi làm bầm • Một đám cười • rồi tôi lại làm việc của bác phó nhòm không hơn không kém.

Về đến nhà tôi uể oải xếp tất cả vào buồng tôi rồi ngủ một giấc...

Bưng mắt đã thấy tôi rồi, tôi cúi xuống coi đồng hồ của nhà đối diện.

Bảy giờ hơn rồi.

Tôi rửa mặt qua loa rồi đi ăn cơm trở về tôi mua vài viên kẹo cao su và bao thuốc lá — Hôm nay tôi chả có nhiều việc — Rồi bắt đầu viết — Tâm hồn ý nghĩ... từ từ ra ngoài bút, một lúc tôi buông

bút đã đến lúc mình rọi hình rồi. Tôi nghĩ thế rồi khó cửa đi vào buồng tôi. Tất cả gần chín mươi cái ảnh tôi đem ra phơi thành từng hàng dài. Một sự sắp xếp kỳ lạ diễn ra mà lúc sắp xong tôi mới để ý có một cái ảnh buồn chen với một cái ảnh vui... Một đang cúi gằm mặt xuống đất sau cái quan tài... Một người đang tươi cười bên đống lương quần... Tôi nhai bãi nước bọt đời là vậy có sao ?... Tôi quen quá rồi còn nhiều cái bần hơn nữa kia...

Mình bước ra đường một cơn gió ngược làn tình ngủ, mười giờ đêm rồi chứ ít sao lấy ra một điếu thuốc mình mới một người qua đường. Hình ảnh bắt đầu tiếp tục hiện về,

Sau đó tôi làm thơ rồi say mê gửi cho các báo rồi có chút ít tiền tôi vào ban biên tập của một tờ báo nhỏ rồi kiếm luôn cả nghề phóng viên. Rồi một hôm ông chủ mặt chia cho tôi một phần giấy tài nhỏ nhỏ đủ mở một cửa tiệm chụp hình bé và tôi đã trở thành ông chủ tiệm không hơn không kém. Một đôi lúc tôi có nghĩ đến Trang nhưng không lần chỉ một hai hôm là nhiều rồi hình ảnh nàng được thay bằng hình ảnh của đám ma, đám cưới, tên tôi vượt ngục...

Hàn vẫn đi, vẫn đá tảng hòn sỏi dưới đường đêm từng cột đèn đang thụt lùi. Con đường Phan đình-Phùng dẫn hàn đến Đ.P. Thanh, rồi chân hàn tự động rẽ sang lối nào hàn cũng không biết. Đến trước trường T.V vắng lặng, một ma lực nào đó đã giữ chân hàn lại. Hàn nhìn vào cửa trường đóng im lìm bầm : • Đã ba năm, mình già rồi, quyền thơ gác xong mình coi như hết nợ, lúc đó có chết cũng không sao •. Xong hàn lại tiếp tục đi. Bóng cao cao đổ dài ra đường trước. Bao giờ hàn mới giảm được bóng của đầu hàn, càng ngày nó càng xa hàn thêm... Hàn vẫn đi... hàn vẫn đi....

xuân đất người sao bằng xuân đất mẹ

Mai - Linh

MÀU XUÂN TRÊN ĐẤT NƯỚC PHÙ TANG

Tôi muốn mời các bạn trước khi thưởng thức mùa xuân ở đất nước chúng ta, hãy rời đất Mẹ bằng một chuyến bay đặc biệt qua vùng Đông-Nam-Á. Các bạn sẽ dừng lại ở Nhật bản, và đi thăm xứ Anh Đào này trong thời gian chờ xuân đến.

Báo hiệu mùa xuân xứ này là tuyết. Các bạn có thể tưởng tượng khung cảnh tuyết rơi là thế trong khắp bầu trời Nhật bản không? Tuyết trắng xóa. Tuyết lạnh buốt. Tuyết mát rơi. Tuyết mỏng dính. Tuyết phủ lên những ngọn đồi xanh màu rừng núi. Tuyết bám lên những cánh hoa — những cánh hoa anh đào mà tôi quên không giới thiệu với các bạn. Xin lỗi các bạn nhé. Vì hoa Anh đào cũng báo hiệu cho mùa xuân xứ Phù Tang. Nói đến hoa Anh đào đưa tôi ngợp trời xuân bên xứ người, chúng ta lại chạnh lòng nhớ tới quê hương — nhớ tới những cánh Đào búng lên trong những mùa xuân đất Bắc. Bây giờ thì còn đâu? Ấy tôi lại phải xin lỗi các bạn một lần nữa vì có lẽ làm các bạn buồn. Ngày xuân mà buồn thì... buồn quá các bạn nhỉ. Vậy tôi xin đến các bạn.

Khi các bạn:

— Đã nghe gió rét lùa trong tuyết
Đã thấy màu hoa đỏ Tết về

(Nhật thơ X.D.)

Xin các bạn sửa soạn xem xuân, và cũng sửa soạn... đi về — đi về đất Mẹ. Các bạn sẽ thấy người dân của Thái Dương Thần Nữ căng trường và sạch sẽ đón xuân như thế nào?

Họ dọn dẹp nhà cửa, trang hoàng đẹp đẽ — một công việc đón xuân hầu như của tất cả mọi dân tộc. Lễ di nhiên họ treo cờ nhưng khác với các dân tộc khác ở chỗ họ treo trên mây cảnh tre và một bó gai để cầu may. Dân ta thì trồng cây nêu để đuổi... ma. Kề hai dân tộc có sự tin giống nhau lắm chứ.

Nhưng các bạn định rời xứ Anh đào vào ngày nào? Nếu các bạn rời trước ngày mồng một thì thật là... uổng, bởi vì hôm đó các bạn sẽ thấy điệu bay ngập trời. Những cánh diều của trẻ em Nhật bản lại làm các bạn nhớ đến thời thơ ấu, với cánh đồng tươi cỏ non lồng gió của mỗi buổi chiều. Tiếng sáo diều văng lên như ru hồn bạn. Bạn lại còn thấy những thiếu nữ đẹp như thiếu nữ... Phù Tang, mới đánh cầu. Đó là điểm khác biệt với thiếu nữ của đất nước chúng mình. Và phải chăng nước người tiên hơn nước Mẹ ở chỗ ấy?

Đến đêm, Các bạn sẽ ngỡ ngàng trong thế giới thần tiên mờ ảo với những đoàn vũ nữ nhún nhảy theo vũ khúc Miyaku-Odori, và vũ khúc Aruma-Odori, trong những bộ áo ki-mô-nô màu rực rỡ. Bạn sẽ nghe họ ca ngợi hoa Anh đào. Dân tộc

XUÂN ĐẤT NGƯỜI SAO BẰNG XUÂN ĐẤT MẸ

Nhật có một niềm yêu hoa Anh đào tha thiết — tha thiết hơn cả dân tộc ta yêu hoa đào.

Bạn sẽ được tiếp tục lạc trong thế giới thần tiên diệu ảo đó khi bạn đến Phú Sĩ Sơn. Ngọn núi trắng tuyết ấy đã được dân Nhật ca ngợi muôn đời: Dưới chân núi Dạ hội từng bừng mở khắp nơi với đèn lồng treo la liệt. Bạn sẽ được thưởng thức hương vị đặc biệt ngon thơm của trà và bánh Phú Sĩ. Trong khi đó bạn cũng được say sưa với nhịp đờn ba dây Samisen — một nhịp dân để các thanh niên nam nữ Nhật nhảy múa, với âm thanh thánh thót và quyền rũ.

Bạn cũng sẽ được dự khán những cuộc đấu Nhu đạo, Thái cực Đạo, hay đấu gươm... Đó là điểm đặc biệt của một dân tộc có tinh thần thượng võ rất cao.

Bạn cũng có thể đi tranh Thành cầu trong ngày mùng ba Tết. Hôm đó có đám rước rất linh đình, một vị Sư tung quả cầu lên, và tất cả mọi người tranh nhau bắt. Hễ ai bắt được tin là sẽ may mắn suốt năm. May mắn thế nào không biết. Nhưng tranh nhau như vậy cũng vui quá phải không các bạn.

Trong ngày Tết, các bạn lại nhận thấy một sự thay đổi trong lời xưng hô của gia đình người Nhật. Anh em được phép xưng mày tao chỉ từ loạn xạ ngầu. Trong mỗi gia đình đều để một miếng lụa cho mọi người trong nhà khai bút chúc nhau, ngày đầu xuân.

Nếu bạn là thi sĩ, bạn sẽ tìm được rất nhiều nguồn hứng ở xứ này. Dưới gốc Anh đào, dưới trời tuyết bay, bạn gần lắm trong bộ áo da, bạn có thể ngâm. Nhưng những khung cảnh ấy, lạc thú ấy, làm bạn mai một tình về Mẹ. Và bạn đành rời bỏ xứ Anh Đào thơ mộng này.

MỘT ĐÊM XUÂN TRÊN QUẦN ĐẢO LƯU CẦU (Riu-kiu)

Nếu bạn ghé lại quần đảo Lưu-Cầu bạn sẽ được mục kích một tục lệ lạ lùng của Thổ dân — tất nhiên là lạ đời với bạn. Chắc bạn nóng lòng muốn biết cái tục lệ ấy làm. Tôi xin kể bạn nghe:

Đêm mồng một Tết, dân ông diện thật đẹp, đi vợ ở nhà ra đi. Bạn có biết họ đi đâu không? La lăm bạn à. Họ đến nhà một người bạn — là di nhiên là ông bạn của họ không có nhà vì ông ta cũng đi — như thế. Người vợ bạn nằm nhà đợi... đợi ông bạn

chống đèn. Họ mừng tuổi nhau bằng... một đêm ân ái. Cứ thế, ông này mừng tuổi vợ của ông kia loạn quá phải không bạn. Nhưng bạn đừng chế thò dân vô luân thường đạo lý nhé. Bởi vì dân tộc nào cũng có tục lệ của dân tộc ấy.

Thổ dân ở quần đảo Lưu-Cầu này rất tôn trọng tục lệ "ái ân" đó. Họ tin rằng như thế, sẽ tìm được... giống tốt nhân dịp đầu năm cho gia đình.

Sau cái đêm... mặn nồng ấy, người đàn ông sẽ thành "kẻ cũ" và năm sau sẽ không bị "đi" mừng tuổi vợ bạn lần nữa. Nếu bạn thích bạn cứ ở lại "thử nghiệm" một đêm rồi về. Chẳng có gì cảm bạn cả.

Nhưng phiền cái là muốn được "mừng tuổi" nhau như thế, bạn phải rất "thần thiện" với gia đình nào đó. Bạn vừa đến làm sao mà làm quen được. Vậy tốt hơn là chúng ta tiếp tục cuộc hồi hương.

TRIỀU TIÊN VỚI MÙA XUÂN THƠ MỘNG

Qua Triều-Tiên, các bạn sẽ thấy phong cảnh thơ mộng như đất nước Phù Tang. Hương xuân về trong nở mọi cánh hoa: hoa Đỗ-mai, hoa Đỗ-quỳên, hoa Phong-lan... và nhất là hoa Anh Đào. Các bạn tưởng mình lên về xứ Nhật. Nhưng Triều Tiên thật đầy các bạn à. Triều-Tiên giống Nhật-bản vì có đầy hoa Anh Đào. Các bạn sẽ ngợp trong hương thơm của ngàn hoa xuân ấy. Các bạn không thấy tuyết rơi trắng xóa bầu trời, nhưng các bạn sẽ sống ấm áp hơn trong bầu trời xanh bất ngát, với phong cảnh quang đăng thơ mộng.

Dân tộc Triều-Tiên lại hưởng xuân theo những trò chơi liên tiếp từ mồng một Tết. Ba ngày đầu xuân họ vui mừng hơn hết. Thanh niên nam nữ tự do giao thiệp. Họ bỏ công ăn việc làm để mừng xuân. Vào ngày mồng ba, theo chuyện thần kỳ, chim chạn từ biển bay về xứ sở, và họ nô đùa đón chào.

Sau ba ngày đầu xuân, dân Triều-Tiên tung hoành trong hội Hoa-đăng. Họ treo đèn trên cây, và tin rằng ánh sáng sẽ đem đến cho họ những điềm tốt lành. Nam nữ thanh niên cầm tay nhau múa hát.

Các bạn lại sẽ nghĩ đến quê hương, với ngày Hội-Lâm ở Bắc-Ninh. Xưa làm rồi phải không các bạn. Xưa làm chỉ nhưng đất nước Triều-Tiên vẫn vui đằm trong Hội Du-ly. Hội Du chính là hội của

XUÂN ĐẤT NGƯỜI SAO BẰNG XUÂN ĐẤT MẸ

trẻ em Triều-Tiên, mở vào mừng năm Têt, khi hội Hoa Đăng đã tàn. Các trẻ em mặc quần áo mới, đi giày mới rất là bánh, và đi đánh đu suốt ngày! Nhưng người lớn thấy vui cũng... chơi luôn. Thành ra Hội Đu rất là tưng bừng.

Các bạn có thích dự vào tục lệ mừng xuân của người Triều-Tiên đã mất ở đất Mẹ không? Có lẽ nào? Bạn nhỉ. Mùa xuân của Mẹ đang gọi chúng mình. Thôi về các bạn nhé.

VUI XUÂN TRÊN MIỀN SƠN DẴ ĐÀI BẮC

Qua miền sơn dã Đài Bắc, các bạn sẽ giật mình tưởng rằng ở đây chỉ có đàn ông mà không có đàn bà. Thực ra không phải thế bạn ạ. Đàn bà con gái suốt ngày ở trong nhà dệt vải, quay tơ, và không được bước ra khỏi nhà. Bạn có thấy tục lệ khe khắt, và thô dân cần cù chăm chỉ không? Bạn cũng có hỏi: - thế công việc hàng ngày ai làm? - Thì đàn ông làm cả chứ ai vào đây nữa. Bạn có thể không tin rằng có đàn bà con gái mà lại ở trong nhà suốt năm được. Nhưng bạn sẽ hết hoài nghi ngay nếu bạn đứng chân ở miền sơn dã Đài Bắc này vào ngày xuân. Đêm đến, các bạn sẽ thấy đàn bà con gái tự do ra ngoài, mà đàn ông lại rất vắng: họ vào làm thế công việc của đàn bà rồi. Chăm và tiết kiệm đến thế là cũng phải không bạn. Ấy nhưng nếu bạn là đàn ông con trai thì bạn phải coi chừng đàn bà con gái ở đây họ... bắt cóc đấy. Bạn lạ ư? Thật thế, vì đàn bà con gái ra ngoài lúc này cốt để tìm các cậu trai. Cậu trai nào vô phúc bị các nàng bắt thì phải làm việc theo ý muốn của nàng. Khó hay sướng hờ các bạn?

Có lẽ vừa xa lạ kỳ cục không hợp với các bạn, nên chúng mình chớ dừng lại miền sơn dã này làm gì lâu.

VŨ KHÚC MORO TRONG MÙA XUÂN PHI LUẬT TÂN

Mo-ro là tên của một bộ lạc, tên thổ dân đông nhất quần đảo Phi-Luật-Tân, và cũng là tên một vũ khúc bình dân. Dân Moro đa số theo Đạo Phật, và có nhiều điệu múa cổ truyền ngày xuân dành cho họ là một dịp nhảy múa. Những điệu múa cổ truyền được đem ra trình diễn. Vũ khúc Moro gồm nhiều điệu múa của họ.

Các bạn sẽ được xem một nàng Công chưa chọn đồ nữ trang trong vũ khúc đặc biệt đó. Nhưng điệu nhảy lừng lẫy của cô gái trên khách si tình có lẽ làm các bạn... khoái nhất. Cả điệu múa «ai tình» trình bày một cặp tình nhân ân ái cũng làm các bạn thích. Bởi vì bạn thuộc một dân tộc đa tình. Nhưng cạnh những điệu múa «tình yêu» đó, các bạn sẽ được xem những điệu múa «rất hùng» trình bày niềm kiêu hãnh của kẻ anh hùng hay của hai người ra trận.

Kể vũ khúc Moro hay lắm và hợp với chúng mình ở chỗ nó mơ màng từ điệu múa đèn tiêng đàn. Dân Moro có lẽ cũng đa tình vì vũ khúc nào cũng rất là «tình tứ». Vũ khúc «rất mới gọi là nhảy cô» của họ cũng diễn tả một cặp chim bay âu yếm nhìn nhau nhưng đa tình thì đa tình, vũ khúc nào cũng không quên «ai các bạn được khi đã về gần đất mẹ».

THẦN LINH TRONG NGÀY XUÂN CỦA BỘ LẠC THÁI LAN

Bây giờ ngồi trên máy bay về đất Mẹ đón xuân, tôi xin kể cho các bạn nghe vài tục lệ ăn Têt của các dân tộc khác. Nếu các bạn thích ngao du thì tùy ý. Qua vài bộ lạc miền sơn cước Thái Lan, các bạn sẽ thấy một tục lệ lạ. Các bộ lạc Thái có nhiều miếu thờ thần. Các thiếu nữ Thái Lan đến ngày xuân sẽ dự một cuộc nhảy múa trước thần linh. Thần linh ở đây là thần Rắn. Nhảy múa như thế không phải là hò hét vui vẻ, mà để trình với Thần Rắn xem lòng trinh bạch của mình. Họ tin rằng Thần Rắn sẽ biết. Lễ dĩ nhiên trong dịp gọi là tề lễ này không có chàng trai nào cả. Không biết tục lệ «xem trình» của các cô đó là mưu mô đặt ra để ngăn bớt sự... vụng trộm với các chàng trai chưa cưới hỏi vợ chăng? Nếu thế thì tục lệ ấy hay chứ không phải dở các bạn nhỉ.

MÙI THIÊN TRONG MÙA XUÂN MIỀN ĐIỆN

Ở Miền Điện, nhất là ở thủ đô Rangoon, các bạn sẽ ngạt trong hương khói nhà Phật. Những ngày đầu xuân ở đây, dân tộc Miền đó xò cả về phía chùa Sul và chùa Yhawedagon để lễ Phật. Bạn đã từng đi hái lộc ở Lăng Ông trong buổi lễ Giao thừa, chắc bạn sẽ tưởng tượng dân chúng Miền lễ Phật cũng chỉ đông đến thế là cùng. Nhưng không ít như vậy dân, không những dân ở thủ đô Ran-

XUÂN ĐẤT NGƯỜI SAO BẰNG XUÂN ĐẤT MẸ

goon tràn tới mà còn nhiều dân chúng ở những tỉnh khác đổ về. Bạn có thể hỏi tại sao dân tộc Miền lại đi lễ Phật như vậy. Đó là tục lệ của họ. Những ngày đầu năm này tất cả trai gái già trẻ đều đi lễ Phật. Chỉ khi nào đã làm xong nhiệm vụ ấy họ mới thông thả về làm việc hoặc vui chơi.

Đó ngày tết ở Miền Điện chỉ có thế. Các bạn có muốn ở lại đi lễ Phật không? nhưng bạn phải nhớ rằng ở đất Mẹ cũng đi lễ Phật và cúng bái đầy nhé. Vậy thì chúng ta đứng dừng chân ở đây làm gì.

KHÔNG KHÍ GẮN GỬI CỦA NGÀY XUÂN AI LAO

Bây giờ chúng ta về gần đất mẹ rồi đây. Vậy tôi xin kể cho các bạn nghe cái không khí gắn gửi của mùa xuân Ai Lao với chúng ta. Các bạn có biết tại sao gắn gửi không các bạn?

Bởi vì ngày xuân các cô gái Lào người nước bằng gạo, người cho nước vào bóm, người pha phẩm, kẻ pha phẩm đó, cầm tay và nấp vào các bụi cỏ hay chỗ nào kín đáo. Dư biết các cô «phục kích» như thế để làm gì rồi phải không bạn, đúng lắm bạn quả là người con của đất Mẹ, các cô chờ «các cậu» đi qua, lập tức tạt nước ra, phun nước vào đầu người, làm cậu, quần áo trắng vừa mới vừa đẹp bị nước xanh nước đỏ phun bắn hết trơn. Các bạn cũng dư biết là các «cậu» ấy không tức tí nào cả, mà lại còn khoái... là đáng khác. Dân tộc Lào họ tin «cậu» nào được phun nước như vậy sẽ may mắn và sang năm thế nào cũng có bố...

Bây giờ tôi để các bạn gửi hồn về đất Bắc, gửi hồn về cái Hội chùa Thầy. mà ngày ấy các cô cũng phun nước các cậu tôi bởi như thế, Nếu có việc lên miền thượng du Bắc Việt vào ngày xuân, các bạn cũng được xem những cô gái Mèo đứng trên lầu hay trong bụi cỏ các cậu trai đi qua là xối nước cho ướt từ đầu đến chân Gắn về đất Mẹ mà nghe những tục lệ giống như ở quê hương, hẳn làm bạn mũi lòng muốn có cánh để bay cho nhanh. Nhưng bạn đừng nóng vì bạn đang ngồi trên máy bay mà bay lại bay mau hơn chim nhiều phải không bạn.

TRÒ CHƠI NGÀY XUÂN TRÊN ĐẤT MIỀN

Đề bạn đỡ sốt ruột, tôi xin kể tiếp cho bạn nghe một trò chơi ngày xuân của người Cao Miên, cũng nằm ngay bên đất Mẹ. Các bạn sẽ thấy các cô gái Cao Miên rục rịch trong tấm áo đỏ (người Cao

Miền họ tin màu đỏ là tình yêu và hạnh phúc) các cậu trai Cao Miên thì chính tề trong Quốc phục. Họ đứng thành hàng, bên con trai, bên con gái rất ngay ngắn. Xong đến lúc bên nữ tung một cái khăn lên lập tức bên nam tranh nhau chụp lấy. Cậu nào chụp được chiếc khăn đó thì cô gái tung khăn phải đứng giữa hai cánh chân của cậu trai. Cậu trai ngồi duỗi thẳng chân và khi cô gái đã đứng vào giữa rồi thì cậu kẹp chân vào thật cứng và đèn lượt bên nam tung khăn lên. Bên nữ tranh nhau bắt. Nếu có nào bắt được lại ngồi duỗi chân để cậu trai đứng vào giữa cho mình kẹp. Các bạn đã thấy thú vị chưa và đã thấy điên chưa?

Trò chơi «kẹp chân» cứ tiếp tục như thế, đến khi các cô các cậu bắt nhau hết rồi đêm xem bên nào bắt được nhiều là bên đó thắng.

Các bạn có thể hỏi mỗi bên tung khăn lần lượt như vậy thì huế chứ làm gì có bên nào hơn bên nào. Nhưng không phải thế các bạn ạ. Khi các cô tung khăn lên, các cô cũng đánh bát. Nếu bắt được thì các cô không ai bị «kẹp» cả. Trái lại các cậu cũng vậy. Vì thế mà trò chơi rất nhộn.

XUÂN ĐẤT NGƯỜI SAO BẰNG XUÂN ĐẤT MẸ

Máy bay sắp vào không phận Việt Nam — sắp vào đất Mẹ rồi. Các bạn có thấy rung động không? Qua bao nhiêu đất người với những tục lệ của nước người, các bạn thấy thế nào? Phải chăng ở đất khách xa lạ ấy, làm bạn nhớ quê hương? Phải chăng ở những tục lệ ngày xuân trên đất nước người làm bạn hướng về đất Mẹ? Hướng về với cả tình yêu chan chứa, với cả niềm rung động chân thành. Chỉ những khi xa nhà, xa người thân yêu, xa quê hương, xa đất Mẹ yêu dấu, các bạn mới thấy lòng mình rung lên mãnh liệt vì nhớ thương. Tình cảm ấy, là tình yêu nước, là lòng ái quốc, là nghĩa gia đình.

Phải chỉ ở đất Mẹ, ở chỗ thân yêu, chúng ta mới hoàn toàn thấy không lạc lõng, cô độc như ở xứ người. Sở dĩ tôi mời bạn trước khi hướng xuân đất Mẹ, lại rời đất Mẹ bằng cuộc du hành tưởng tượng, cốt để các bạn thấu hiểu thế nào là tình yêu nước, khi ở nơi đất khách quê người trở về với Mẹ thân yêu cốt để các bạn cảm thông với những người con yêu của Mẹ đã phải ra đi vì đất nước bên xứ người xa lạ.

MAI LINH
Vào xuân giáp thìn

những bước

chân hoang

Tô-Phan-Tổng

TRONG bầu trường giờ đây chỉ còn mình hân. Ánh điện vàng bệnh hoan bắt mạnh vào mắt hân càng làm hiện rõ vẻ xanh mét của gương mặt sau lớp phấn nham nhò. Hân vẫn chống tay ngồi yên bất động. Gió lạnh thổi bat vào mặt hân, vai hân khẽ run lên. Một cơn ho phát khởi dữ dội, hình như muốn phá vỡ lồng ngực mỏng manh của hân. Hân đưa tay ôm lấy ngực, bưng miệng. Một cảm giác lây nhầy truyền nhanh vào người hân. Hân từ từ đưa tay lên ngang mắt, nhìn thẳng vào lòng bàn tay ướp lạnh. Một bãi dơ. Một bãi dơ lây nhầy những máu.....

Bất giác hân cau mặt lại, gục đầu vào đôi tay. Đắm quyền vào tóc hân. Mái tóc xòa gần kín mắt.

Hầu trường vẫn yên lặng. Hân vẫn gục đầu. Gió lạnh càng thổi mạnh.

Quyên nhất kỳ màu đen tang chế nằm lạc lổng trên chiếc bàn bừa bải. Chiếc mào quan trường trơ trẽn, những loại phấn đồ, tưng tọc vấy cả vào những vật trang sức rẻ tiền của một kép hát, bên cạnh những chiếc lược bần ghệt. Từng trang nhất kỳ bị bắt tung lên.....

• Đông hưng Mỹ đêm

Đêm nay lại ho nhiều. Đắm đủ cơn lần máu. Nhưng có lẽ chẳng sao. Chỉ mới ở thời kỳ thứ nhất. Tâm hồn vẫn mãi bị ám ảnh bởi nỗi buồn cô độc. Minh vẫn đi trong hien trang buồn — kéo dài dang dặc. Đêm nay gió nhiều, thổi vào tâm hồn — ớn lạnh — Bất chợt, tưởng hân me vẽ đây với mình dâng lên tâm trí. Me ơi giờ đây con cô độc quá! Me hãy vẽ đây với con me nhé!.....

Minh đã bước chân ra đi, đi vào đời ngày tuổi 18! Ngày nào mình nghĩ rằng gia đình là

ràng buộc, là bắt công. Thằng con trai tuổi 18 đầy mơ ước. Thế nhưng gia đình mình — với một người cha thế kỷ xa xưa, khắc khổ, với những ông anh Ich kỷ, thiên cận đã cản ngăn bước đường thực hiện lý tưởng của mình. Gia đình mình nhất là ông anh — họ đã cho mình là thằng con trai gàn. Hừ mình có gàn không nhỉ?

Gàn! Gàn! Gàn. Hừ! Hừ mình có gàn không nhỉ? Gàn! Gàn! Bất cứ lúc nào, trong trường hợp nào mình cũng sẵn sàng nhận được những tiếng kêu thất vọng của họ: Gàn! Gàn! Họ chỉ là những con người sống cho lẽ nghi, cho hình thức. Tất cả trong gia đình không ai hiểu mình cả. Trước mắt họ mình chỉ là một thằng gàn chường mắt. Cha mình tuy không nói ra muốn cho mình ra đi sống tự lập. Minh hoàn toàn sống trong bầu không khí khó thở, đầy dặc sự nghi kỵ, thiếu cởi mở. Chỉ còn một người mẹ. Mẹ mình, nghĩ đến mình như một đứa con. Mẹ chỉ cho mình tình thương — Tình thương tự nhiên giữa người mẹ và đứa con. Tình thương ấy, tuy dạt dào, thành thật nhưng không phải là tình thương mình mong muốn. Minh hoài bão ở mẹ sự thông suốt một lý tưởng của mình, dẫn dắt mình tới lý tưởng ấy. Trong khung cảnh trang trọng thiếu tình thương mình cảm thấy bơ vơ lạ, mất cả tin tưởng trong sự dìu dắt của gia đình.

Những ý tưởng bơ vơ trong khuôn sáo cổ kính, ràng buộc, những cảm giác hoài nghi của người cha, sự bỡ ngỡ tình cảm của hai ông anh, những mơ ước của thằng con trai muốn đi tìm cái đẹp, cái lạ trong cuộc đời đã thúc đẩy mình ra đi. Ý tưởng thoát ly gia đình đập dấn vào óc mình. Minh đã thực hiện ý tưởng đó.

Những bước chân bỡ ngỡ, chênh chạng

NHỮNG BƯỚC CHÂN HOANG

trên đoạn đường đời đưa mình vào sự thất vọng chưa cay nghiệt. Xã hội cũng chỉ là một hình thức được thoát thai từ gia đình. Minh cũng vẫn không tìm thấy lý tưởng trong cuộc đời. Người đời cũng chẳng ai hiểu mình. Họ cũng cho mình là gàn. Minh dám ra hoài nghi cả mình. Có lẽ mình gàn! Vừa thoát khỏi gia đình lại bị đẩy vào xã hội tối tăm — xã hội của giả dối — xã hội của hình thức. Minh lại phải quay vào bầu không khí ngột ngạt, bước đi bên những người bạn đời hờ hững. Thế là mình chỉ còn sống cho mình, cho nội tâm, sống trong cái buồn mơ ước của

thằng con trai tuổi hai mươi. Minh muốn gào to lên, đưa tay đập vỡ những hình thức giả dối của xã hội. Nhưng đôi tay mình chỉ chới với trong không gian lạnh lùng đen tối.....

Những luồng gió lạnh cuối đông còn lưu luyến còn vương vấn một mùa Đông rét lạnh bỗng nhiên thổi nhanh và mạnh hơn.....

Hầu trường vẫn vắng lặng. Ánh điện vàng vẫn trơ tráo. Mái tóc bỗng tung theo gió, hân vẫn gục đầu trong đôi lòng tay nhỏ bé, cần cỗi.

TÔ-PHAN-TỔNG

« Tam A »

THƠ



Giót

PHIÊU

Du

Giải mây trắng lòng lơ ôm đỉnh núi
Thống ngàn thuở reo lời ra đón đợi
Cổ đôi xuân mơn mẩn thăm to nhưng
Đã kiên gan nghe thác sôi kiêu hùng
Hoa hé nhụy nước hương bùng diễm sắc
Lá thắm thì bướm gàn xa dịu dặt
Gió ngàn phương về mở lối huyền trang
Đường xuyên sơn ngọc vụn vô trắng vàng
Ta giẫm bước hoan ca lời trác tuyệt
Suối lưu ly tấu hòa cung tha thiết
Suy trùng dương bướm nuốt gió ra khơi
Nào chén say khà môi nở quên đời
Ta khoái nhẹ mái chèo trăng rạn rây
Ta mím cười muốn ngàn sao nhấp nháy
Ta ngậm vàng lời gió nhẩn bào la
Trang tâm tư bay vút đến cung nhà
Chiều đắm đuối ru hồn bến mi nở
Làn môi ngọt lịm say lòng lạng từ
Nhạc thiên thai mê hoặc giấc yêu đương
Đường cuồng xi ta ró áo lên đường
Vân phiêu mộng hiện trời mây trắng nước
Hỡi nàng xuân đang diễm kiều tha thiết
Hân cùng ta nhấp cạn chén ly bôi
Trăng mím cười nhắc nhớ chuyện xa khơi
Hân ta lại phiêu du vào vũ trụ
Tóc hai mươi điểm phai màu là thơ
Án cũng hỡi vai bạc là thời gian
Ta vẫn say ngây ngất ánh trăng vàng
Sống mãi rộng thủa tình ta vững vàng
Người ơi! Nghĩ đời ta là... Thế đấy!

VĐ.CÔNG.TUẤN

(198)

Di Vãng

Hoàng - chí - Cường

TÔI, một học sinh của trường này. Mặc dầu mới mười hai tuổi mà tôi đã phải xa nhà, xa cha mẹ, xa anh chị em để trọ học tại nhà một người thân ở Gia-Định.

Những lúc nhàn rỗi, tôi ngồi tưởng nhớ lại những phút êm ấm thân mật của gia đình tôi lúc trước — lúc mà tôi còn ở nhà tôi thì tôi không khỏi trách sao số phận tôi lại đen tối thế này.

..... Năm năm về trước, lúc đó tôi còn học lớp tư một trường tiểu học nọ — tôi còn ở với cha mẹ — mỗi ngày tôi cắp sách tới trường học tập, dời học sinh lúc đó còn vui tươi lắm.... Thế rồi, một năm sau, có một người thân của tôi nghĩ y muốn nuôi tôi ăn học cha mẹ tôi bằng lòng, thế là tôi phải xa nhà để lên Saigon học, khi lên đây tôi được theo học tại trường Đinh-tiên-Hoàng : tôi phải xa nhà : xa gia đình từ đó.

Hình ảnh tôi cùng em tôi, bạn tôi đi bắt chuồn chuồn giữa những buổi trưa nắng lửa. Những buổi chiều mát mẻ chúng tôi dắt tay nhau trở về nhà sau bốn giờ học tập ở trường. Những sáng tinh sương chúng tôi đi

bắt dế Những hình ảnh ấy nay còn dấu nữa. Tiếng văng « cọt kẹt » của nhà bên cạnh vang lên đập vào tai tôi khiến tôi tưởng như đó là tiếng kêu của cái văng mà mẹ tôi ngồi ru em tôi ngủ. Những lời nói thân mật của mẹ tôi lúc đưa tôi lên tỉnh học vẫn văng vẳng bên tay tôi.

« Con lên đây học nhờ luôn luôn chăm chỉ học cho mẹ vui lòng

Nhớ đến đây tôi đã khóc, khóc để đỡ niềm thương nhớ cha mẹ anh chị em tôi và khóc cho cái số phận đen dũi của tôi.

Bỗng :

« Cường ơi vào ăn cơm »

Tiếng của bà cô tôi, người thân của tôi, gọi vào ăn cơm kéo tôi về thực tại. Dưa tay lau hai dòng nước mắt tôi cất bước vào trong nhà để ăn cơm.....

Hôm nay lúc viết bài này tôi đã khóc, khóc rất nhiều và thầm nghĩ : « Không biết sau này đời mình sẽ ra sao »

8 - 12 - 1963

Hoàng-chí-Cường
(6 B 1)



Độc thoại

Phạm-Đinh-Hạnh

như những cô gái đang trở ngón trong nghề để quyến rũ một ông khách.

Tâm tư chơi với linh hồn lột xác, thật là cả một sự mình không thể ngờ được.

Điều thuốc gần tàn, khói thuốc liếm văng ba ngón tay. Màu vàng lợt này gọi lại cho mình nghĩ đến sự chết chóc. Ở đời có nhiều cách chết lắm. Mình nghĩ như vậy. Người ta có thể chết vì bệnh tật, ốm đau trả thù... nhưng!... người ta cũng có thể chết vì tình yêu. Nhất là khi bị tình phụ.

Mình cũng đang ở trong tâm trạng ấy; cái tâm trạng một thằng con trai bị người yêu quên lãng. Mình không thể ngờ được câu chuyện đó lại xảy ra, mà chính mình là người vô phúc phải chịu nhận...

... Phút đầu tiên gặp em là sí mê ngay rồi. Mình yêu em ở dáng đi yếu điệu, một khuôn mặt đẹp với làn da trắng, với đôi mày nhỏ, hay nguyệt lại mình mỗi khi gọi chuyện. Thế

MÌNH đi có độc : Con đường về hôm nay trông hun hút ; mình tưởng tượng như bước vào lòng đất. Con đường tối tăm không có một ánh đèn, dù chỉ le lói, không một bóng người qua lại, mình có độc lại thấy cô độc hơn : Mình có cái cảm giác lâng lâng như thể hồn mình đã thoát ra khỏi xác và bay lơ lửng ; nó gặp những luồng gió thổi lên không rồi dật dờ đưa qua đưa lại ; Trí óc mình bây giờ lơ lửng, cần cỗi ; những tư tưởng triết lý cao siêu của các nhà văn, nhà bác học hình như đã thoát khỏi vòng kiềm hãm của lý trí và bây giờ chỉ toàn là trống rỗng.

Mình đi sát bên lề. Từng làn gió nhẹ hôn lên tóc. Nhẹ nhàng, âu yếm. Mình chợt có cảm tưởng như đó là sự vuốt ve của người yêu ; năm ngón tay thon, mềm mại lần lượt đan lên tóc mình rồi từ từ bỏ ra. Từng đám cỏ liếm chân mình, hơi hột ; mình lại tưởng

rời tình yêu này nở theo ngày tháng, em và mình đã yêu nhau tha thiết, yêu đến nỗi mình có cảm tưởng rằng trên thế giới này chỉ có một mình em mà thôi.

Ôi! Tình yêu là thế đấy. Nó đã ru mình ngủ trong thế giới yêu đương. Nhưng chính nó cũng đã gieo vào tâm hồn mình một nỗi chua xót, để mình đau buồn cho tình đời.

Từ cái ngày em dứt tình với mình. Mình đâm ra ghét con gái tợn. Bình nhật ra thì mình vẫn thường khen con gái, vẫn thường kêu họ bằng những tiếng tôn thờ «thần tượng của lòng anh». «Nàng tiên diễm kiều ơ!»... Thế mà bây giờ mình lại ghét họ thì quả là ngược lắm vậy. Mình không còn tin con gái nữa, vì mình tưởng cô nào cũng như nàng. Mình xa lánh con gái và lại sống cô đơn như thuở ban đầu, cái thuở ban sơ ấy tuy thiếu thi vị tình yêu thật nhưng nó đem lại yên lặng trong tâm hồn mình. Mặc dù cái yên lặng đó có vẻ buồn bã và trầm lắng.

Mình đốt thuốc khác, rit vai hơi rồi húng diếu thuốc lá trên ngón tay đi ra xa. Ánh lửa đỏ loé lên rồi tắt ngấm.

Trời mưa bắt đầu mưa lớt phớt. Đó là những trận mưa cuối mùa còn sót lại. Mình vén cao cổ áo, lòng mình bây giờ nguội lạnh hơn. Tình cảm mây dáo này khô khan, nó không còn để mặc cảm hay xao xuyến như hồi trước nữa. Tất cả đều là sắt nguội. Nếu bây giờ mà người ta có đem mình đi để cho các nhà phân tâm học mổ xẻ, tìm tòi thì họ cũng không tìm hiểu được gì cả.

Có những người giàu sang, danh vọng lại thích sớm lìa bỏ cuộc đời. Trong trường hợp này mình nghĩ ngay đến cô đào nguyên tử M. M. của Mỹ. Tiểu học cô, danh vọng cô, được hàng triệu thanh niên trên thế giới mến chuộng. Thế mà cô đã tự tử. Tại sao? Nếu ở địa vị mình thì mình sẽ cho rằng bị điên, bị loạn óc, căng thẳng thần kinh; nhưng mà trái lại cô ta tự tử vì thiếu tình yêu.

Ôi! tình yêu lôi cuốn, tình yêu xô đẩy; mình muốn chết đi để khỏi nhìn thấy cái cảnh điên đảo của tình yêu. Mình muốn thế lắm nhưng mà mình không có quyền chết, không

có quyền giết cái thể xác hiện sinh mà cha mẹ đã tạo ra, không có quyền chết khi mọi người đang vui vẻ làm việc.

Chết! Hèn lắm. Mất thú vui tình yêu, mình không thể nào tìm một thú vui khác như nó sao? Không lẽ trên thế giới này chỉ có tình yêu là trên hết.

Mình đưa tay vuốt mặt. Những giọt nước mưa đọng trên má trên trán rơi xuống đất. Tiếng mưa tiếng gió rít trên cành cây tạo cho mình một nỗi buồn man mác. Mình nghe thoáng đâu đây một điệu nhạc buồn của Chopin. Tiếng nhạc khi thanh thoát, khi trầm lắng, mình tưởng như đang nghe tiếng kêu than ai oán của một kẻ bơ vơ, sầu khổ.

Qua hết một quãng đường dài tối tăm. Mình bắt đầu bước đi dưới ngọn đèn vàng ủa. Trời mưa nên đèn cũng buồn. Ánh sáng héo hắt chiếu trên một khoảng rộng, không đủ chiếu sáng trong tâm hồn một kẻ cô đơn. Mình vẫn lặng lẽ bước đi dưới cơn mưa nhỏ.

Một cặp tình nhân đi qua. Người con gái hơi ngã đầu lên vai người con trai. Họ không nói mà chỉ trao đổi với bằng những ánh mắt trịnh mẫn. Thình thoảng người con trai lại kéo người con gái sát vào lòng, người con gái lại ngược nhìn cười duyên.

Thật là đầm ấm hạnh phúc. Họ đi có cặp, còn mình vẫn lẻ bóng cô đơn. Mình chợt muốn có hạnh phúc như họ, mình lại muốn được thủ thi tâm tình với người yêu. Ôi! Tâm tính mình thay đổi mau lẹ quá. Nhưng khi nghĩ tới hậu quả mà chính mình đã bị một lần thất bại, mình đâm ra bối rối. Rồi bất giác, mình quay lại nhìn cặp tình nhân. Họ vẫn đi hân hoan dưới hạt mưa lấm tấm, vẫn ngã đầu vào vai nhau.

Mình quay ngoắt đầu ra để tránh sự thèm muốn trong ánh mắt. Đôi chân mình bắt đầu bước nhanh hơn. Âm thanh vang lên đều đặn, như quyền rũ, mình cố gắng bước nhanh hơn nữa, hơn nữa trong khi cơn mưa bắt đầu rơi nặng hột.

Saigon 2.12.1963

PHAM. ĐÌNH. HANH

Thơ

Thời gian



Người nữ chiều dài viễn giá.

bến chiếc quán nửa khuya.

Sống như loài dã thảo,

một đời người; hai kiếp sống.

Vườn hoa phai tàn — Loài cỏ dại mọc lên...

... Trên con đường tối đen.

Nàng thoát các truy hoan.

Vòng tay trên vai bạn người tình,

mà tâm hồn lơ đãng.

Những khúc lời «em anh»

Những màn yêu như giả tạo.

Những đoạn hương kết.

Chỉ là một vở kịch

«C'est la vie».

... Nàng không biết hát,

Nhưng vẫn ước nó từng êm.

Theo bản nhạc nào đã vỡ,

Như lời nàng!

Thời gian theo chiếc quán.

Những đêm, những đêm...

nvtđblyêntrung

Minh - Dzũng

NIỀM VUI

GÀ dành hừa liêu :

— Ư để vài hôm nữa

Gà vừa đẩy chiếc xe vào sân thì thằng con gà đã chạy ra đón.

— Ba có sắm quần áo Tết cho con chưa Ba ?

— Chưa có con ạ !

— Sao lâu quá vậy Ba ? Con thấy tại thằng Tiến, thằng Dũng nó đã có rồi Ba ạ.

— Sao mà gấp vậy con, còn lâu mới Tết mà.

Tuy nói thế gà biết hôm nay mười lăm tháng chạp rồi. Chỉ còn xe xích lô kiếm tiền còn không đủ ăn đủ mặc thì làm sao mà có tiền để sắm Tết cho vợ con.

Thằng con gà nói :

— Ba nhớ sắm cho con lẹ lẹ nghe Ba :

Gà dành hừa liêu :

— Ư để vài hôm nữa rồi Ba sẽ sắm Tết cho con và Má con nữa.

Thằng con gà thích quá reo lên rồi chạy ra ngoài xóm. Thấy con như thế gà càng thêm tủi.

★

Trong nhà đã lên đèn. Vợ gà từ sau bếp đi ra.

— Minh vào thay đồ rồi ra ăn cơm.

— Ư, mà nó cũng ăn luôn.

An qua loa xong, gà ra bộ vác nắm vát tay lên trán, đôi mắt lim dim. Làm cách nào để có tiền đây ? Gà nghĩ ngợi liên miên mà cũng chưa tìm được cách nào....

Thằng con gà đã ngủ say, nét mặt hân hoan, hy vọng. Vợ gà ngồi vá chiếc áo cũ cho con bên ánh đèn nhợt nhạt. Nhìn con, nhìn vợ gà chạnh lòng chua xót.

— “À hay mình chạy thêm buổi tối” ? Gà nghĩ thầm. Phải rồi chỉ có cách đó mới kiếm thêm được tiền thôi. Gà quay sang vợ :

— Má nó nghe tôi bảo đấy :

— Chuyện chi đó mình ?

— Tôi tính chạy xe thêm buổi tối mà nó à.

— Không được đâu, mình không quen khổ có điều gì thì khó... Nhìn đứa con đang thiêm thiếp, gà thở dài :

— Phải vậy chứ biết sao, lời hứa với con rồi.

— Nhưng mình nên đạp vừa sức thôi, đừng có quá nghe mình. Gà yên lặng nằm xuống.

★

An cơm chiều xong, gà lạng lẹ đẩy xe ra. Thằng con gà đang chơi với mấy đứa trẻ vội chạy đến :

— Giờ này mà Ba còn đi đâu vậy Ba ?

Gà hỏi đời con :

— Ba đi có chút việc cần.

— Thôi Ba à, tối rồi đi chỉ cho mệt. Sáng mai Ba đi cũng được mà. Nghe con nói thế gà cảm động. Ôm con vào lòng gà nói :

— Không được đâu con, việc cần lắm.

Bỏ con xuống gà leo lên xe đạp đi.

Thằng con gà không hiểu gì, chỉ dương cặp mắt thơ ngây nhìn theo Ba nó đã khuất ở đầu xóm.

★

NIỀM VUI

Đêm đã khuya, Gió thổi mạnh. Không quen chạy khuya gà cảm thấy lạnh quá. Kéo cao cổ áo, gà ra sức đạp.

Nhảy giờ gà đã chạy được mấy chuyến rồi. Nghỉ đèn vợ, đèn con gà càng cố sức hơn.

Bên đường có tiếng kêu

— Xích lô

Gà đã chạy được mấy dặm rồi.

Thằng con gà thấy Ba nó tối nào cũng đi. Nó hỏi :

— Sao tối nào Ba cũng đi hoài vậy Ba ?

Gà đùa :

— Họ bắt ba phải đi đó con à.

— Họ là ai vậy Ba ? Sao họ dám bắt ba phải đi. Ba chỉ họ cho con rồi con sẽ đánh họ cho ba coi.

Gà cười :

— Họ là con đó, hiểu chưa ?

Thằng con gà ngơ ngác nhìn ba nó. Nhưng thấy Ba nó cười, nó cũng cười theo khoe hai chiếc răng sữa. Không hiểu nó biết Ba nó nói gì không ?

Đêm nay 29, ngày mai là 30 Tết rồi. Gà quyết định đêm nay sẽ sắm Tết cho vợ con gà. Vì sau bao ngày đạp xe gà đã có một số tiền kha khá.

Mua sắm xong, gà đạp xe về nhà sớm hơn thường ngày. Vợ con gà vẫn còn thức. Thấy Ba về thằng con gà chạy ra :

— A Ba về, ủa Ba mua cái hộp gì đó Ba ?

— Ba đồ con biết đó.

— Con làm sao biết được.

Gà đưa mắt nhìn vợ, vợ gà biết ý mỉm cười nói với con :

— Đầu con thử mở ra xem nào ?

— Ba cho con mở ghen Ba ?

— Ư, con mở ra đi

Con gà mở nắp chiếc hộp xinh xắn ra.

— Chén ơi, Ba sắm quần áo Tết cho con đó hở Ba ? Má ơi đẹp quá có cả quần áo mới của Má nè. Thằng con gà reo lên.

— Thích không con ? Gà hỏi.

— Thích quá Ba à. Nhưng sao sao Ba không có gì hết vậy Ba ?

— Ba còn quần áo mà, con khỏi lo cho Ba nữa. Thôi con mặc vào đi.

Thằng con gà mặc bộ quần áo lính thủy vào, mang đôi giày mới. Nó chạy đến trước kính ngắm, rồi quay sang hỏi Ba Má nó :

— Đẹp không Ba Má ?

— Ư, chú lính thủy của má đẹp ghê. Vợ gà trả lời.

Gà tiếp :

— Con của Ba oai tề.

Thằng con gà mỉm cười, vui sướng chạy đến ôm chầm lấy Ba Má nó. Gà quay nhìn vợ rồi lại nhìn con.

Một niềm thương to tát len vào hồn gà.

MINH-DZŨNG

Tứ Bạ

THƠ

bước

chân

đi

Đôi tay gầy, nắng hoa tím
Vuốt từng cánh mòng mắt buồn
Môi héo hắt nụ cười sưng
Tay run rẩy cành hoa vỡ
Hồn hoang gục đầu nước mờ
Tám tư tiễn bước hình hài
Chấn ai dầm nát... chấn ai ?
Thoát khỏi vòng tay vương vấn
Giã biệt hồn tôi, mắt hận
Giờ đây, bóng ngả nhạt màn
Cỏ đơn ngồi trong đêm thâu
Gục đầu nghe hồn lịm chết

TÔ-PHAN-TỔNG

(Đệ Tam A)

hồn tính dân tộc việt-nam

Me ơi ! con muốn gần mẹ.
V.T.T.

âu - tiến - thủy

BỚT chúng con người sinh ra vốn có những tình cảm của trời, một thứ tình cảm bao gồm cả tình tình tự tưởng chung của nhân loại. Họ khác nhau chính là ở một trong những thứ tình cảm chung ấy mạnh hơn và trội hơn hết: đó là cá tính con người. Những cá nhân biết hợp nhau thành đoàn thể sống chung với nhau bảo vệ, giúp đỡ nhau, tất cả những cá nhân đó phải có chung với nhau một thứ tình cảm chung nào đó mạnh mẽ nhất vì có chung với nhau chính yếu như vậy họ mới có thể thông cảm nhau dễ dàng và mới thương yêu nhau được. Những đoàn thể đó là những quốc gia và những sông, trong lòng nó là dân tộc. Cuộc sống chung đứng giữa những cá nhân, dần dà đưa họ đến chỗ hiểu nhau hơn, thương yêu nhau hơn, tha thiết với đất nước hơn. Trong những cuộc thăng trầm lịch sử, lịch sử của tạo nên chính thể quốc gia, nếp sống của dân tộc, cũng tất cả tình tình tự tưởng, gói lại thành một nền văn hóa đặc hữu. Quốc gia nào cũng có một nền văn hóa đặc hữu như vậy và thể hiện phần nào cái khí chất dân tộc. Nói như thế không phải là phủ nhận ảnh hưởng hỗ tương của các dân tộc về mặt văn hóa. Những quan niệm văn hóa ngoại quốc, thoáng hoặc rất có thể thâm nhập vào một quốc gia; tuy nhiên từ phi những quan niệm đó đã cần có thiên tính nội tại phù hợp với đặc chất cố hữu của dân tộc tiếp thu thì không lẽ, còn thì không một quan niệm văn hóa nào có thể biến thành nhân tố chân thực trong sinh hoạt của một quốc gia. (1) Cho nên không ai có thể phủ nhận được rằng mỗi quốc gia dân tộc đều có một hồn tính. Hồn tính đó là bản tính cá biệt trong đời sống cá nhân và tập thể, được hun đúc bởi quá

trình của một nền văn hóa đặc hữu dân tộc. Ghi lại được những tình cảm thâm kín hay chân thật, và nếp sinh hoạt phức tạp chân xác của một quốc gia dân tộc, không có phương tiện hoàn hảo bằng văn chương. Bởi văn là người

Nhưng nếu cứ đi thẳng từ văn chương để vào hồn tính dân tộc, e có nhiều sự phức tạp và khó khăn. Thiết tưởng muốn đi vào hồn tính dân tộc ta xét những tình cảm chung của nhân loại mà bắt cứ dân tộc nào cũng phải có đấy đó qua văn chương của dân tộc đó, là một việc thực thể hữu hiệu nhất.

Nay đi vào hồn tính dân tộc Việt-Nam, qua văn chương Việt-Nam, ta hãy thử xét đến những tiêu chuẩn tình cảm sau đây xem tiêu chuẩn nào minh liệt nhất thì đó là hồn tính của dân tộc ta vậy: Luân-lý - Niềm tin cái cười nỗi buồn - tình yêu - và lòng thương.

I. Luân-lý trong văn-chương VIỆT-NAM

Không cần chứng minh ai cũng biết rằng nho giáo đã ảnh hưởng đến tính thần văn hóa dân tộc ta như thế nào. Bài học luân lý đầu tiên của lớp đông lu đã dạy:

Cống cha như núi Thái-Sơn
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra
Một lòng thờ mẹ kính cha
Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con

Đó mới là cốt lõi của phải biết
Lam trai chí quyết lập thân
Cương thường giữ lấy có phần hiền vinh
Giữ thời giờ lấy chữ trinh
Sống năng cần mẫn giữ danh phước cho

Sau này khi đã ra đời, phải tìm tâm niệm niệm:

Trại thời trung hiếu làm đầu
Gối thời tiết hạnh là cần sâu mình
(Nguyễn-dinh-Chiếu)

Phải gắng sức ở nhiệm vụ khó khăn
Nặng nề thay đổi chữ quân thần
Đạo vì từ vi thần dân có nhẹ
(Nguyễn-công-Trứ)

Luân lý nho học đã ảnh hưởng nặng nề như vậy, nhưng nếu bảo rằng. Văn chương Tàu, Cao-Ly, Nhật-Bản cũng chịu ảnh hưởng của nho học. Vậy thì trung, hiếu tiết nghĩa không phải là sắc thái riêng biệt của văn chương Việt-Nam. (2) E không rõ ràng dứt khoát. Chúng ta phải biết rằng tuy luân lý nho giáo ảnh hưởng nặng nề đến văn hóa dân tộc ta thật, nhưng không hẳn dân tộc ta hoàn toàn tôn sùng Nho giáo.

Ta hãy nghe:
Nào nết tu lành, nào mũ thâm
Đi đâu không đợi để ông chăm?
Đầu tư há phải gì bà cột,
Bà ngo con ông kẻ cái lăm
Hay:
Tu làm có lẽ lên tư cụ
Ngất ngưởng tòa sen họ đó mà
(Hồ-xuân-Hương)

Những lời khinh mạn, lảo lêu, hồn xược như thế thử hỏi có hợp với luân lý nho gia chăng? Đến cái hình ảnh:

Một thằng trọc tuột ngồi lêu lêu
Hai tay tròn xoe đứng múa bóng

Hay
Ông bầm ông an đưa trục đầu
Đầu không có tóc hóm vào đầu?
(Trần-tê-Xương)

Thì thật vô luân không tưởng được? Nếu bảo về sự vô luân lý ấy chỉ là một thiếu sót cá nhân thì thật là lầm. Ta hãy công nhận cá nhân không phải là đại diện cho dân tộc chung đi. Nhưng ở văn chương bình dân đại chúng thì chắc không ai phủ nhận được nữa. Người dân bất tiết nghĩa cho nho giáo có lúc tâm sự như thế này:

Trời mưa nước chảy qua cầu
Em về lấy ông lão qua cầu thì thôi
Bao giờ ông lão chết thôi
Thì em lại kiếm một người trai to

Và tính thần nho giáo đã bị đảo ngược:
Sống con rồi mới sinh cha
Sinh cha rồi mới sinh ông

HỒN TÍNH DÂN TỘC VIỆT-NAM

Đền như câu chuyện kể một ông sư cứu một người đàn bà bị cưa kẹp. (3) Thì thật không có dân tộc trọng luân lý nào nhất là luân lý nho giáo lại có những sự vô luân như vậy. Cho nên ta có thể bảo rằng luân lý nho giáo không phải là hồn tính dân tộc Việt.

II. Niềm tin trong văn chương VIỆT-NAM

Căn cứ vào những chuyện cổ tích, nhiều người cho rằng dân tộc ta rất mê tin dị đoan. Điều đó chỉ có một phần đúng, và nếu quan niệm như thế thì dân tộc ta phải có một niềm tin mãnh liệt lắm. Nhưng sự thật, không phải như thế. Dân ta đôi lúc tỏ ra nghi ngờ thượng đế:

Tâm có lừa ruộng có mùa
Chăm làm trời cũng mưa là có hội

Hai tiếng có khi nổi lên sự nghi ngờ đó. Sự nghi ngờ có trong tư tưởng như thế rồi có một lúc người dân sẽ không còn tin ở trời nữa không còn tin số mệnh nữa. Phần đông dân ta nghèo khổ. Tuy rằng nhiều lần họ tự an ủi mình.

Số giàu tay trắng cũng giàu
Số nghèo cứu đũa mười trâu cũng nghèo

Nhưng vì nghèo quá, khổ quá tại bị địa chủ cường hào, bóc lột, xa hoa họ đâm ra oán trách:

Trời ơi! trời ở không cần
Kẻ ăn không hết người lần không ra

Đền lúc cầu nguyện ước mong chân cả ra mà không thấy linh nghiệm họ mới hoàn toàn chán nản:

Cầu cầu tạo hóa rồi đến mất
Mừng tới cầu khấn thất bại rồi

(Hồ-xuân-Hương)

Vừa nghèo tại giờ chán, nghĩ ngáp ruộng ở nhà, họ càng nghi họ càng giận trời:

Nghĩ buồn mà trách ông xanh
Khi vui muốn khác luận thành lại cười

(Nguyễn-công-Trứ)

Không còn tin trời thì chẳng còn cái gì tin nữa, họ không còn tin ở nhà sư nữa.

Thấy thương hóa đến lên bóng cầu
Thơ thơ chửi đười đười người xa đạo

(Trần-tê-Xương)

Không còn tin gì ở ông bồng:

Đứng giữa cơn dông không giữ được
Hay là ông bị sét đánh mất?

(Trần-tê-Xương)

Ngay cả ở công không còn trong đời như trước. Nhắc vì nhủ rằng, lời cầu cũng chẳng nhất nhĩ nhĩ nhĩ. Bị từ một cách đơn đơn, kể ở tại đơn bị họ gạt

cay ghét đắng đến nỗi họ khuyên nhau rằng :
 Ai ơi chớ lấy học trò
 Dài lưng tốn vải ăn no lại nằm
 Mùa Đông trời rét cam cam
 Đi cấy được ba mươi sáu đồng kẹm về nó lại
 nằm nó ăn

Rồi giữa người này với người khác họ cũng hết
 đâm tin nhau, nhất là trong việc dựng vợ gã chồng :

Ai chớ, ai vợ mặc ai
 Bao giờ ra bấy ra bãi tẻ hay
 Bao giờ tiền cưới trao tay
 Tiền treo rập nước mới hay vợ chớ

Và việc mua bán : Tiền trao chớ mức dân ta
 hoàn toàn không tin tưởng một chút nào. Vậy niềm tin
 hay sự mê tín không phải là đặc tính của dân ta và
 sự hoài nghi cũng không kể vào đặc tính dân tộc
 được.

III. Cái cười trong văn chương VIỆT - NAM

Tôi thấy dân ta có những cái cười thật là thật
 thú vị mà cũng thật chua chát. Người ta thường
 bảo khi buồn lại tỏ ra vui. Không biết điều đó có
 thật đúng không ? Nhưng nếu đúng như vậy thì cái
 cười của dân ta đôi lúc không phải là cái cười hồn
 nhiên, hay chế diễu nữa, nó biến thành một sự an ủi,
 một sự miễn cưỡng, che dấu một tâm tư ẩn ức.

Đây là cái cười thâm, tùm tùm thú vị và
 hồn nhiên.

Tình tình tang
 Anh đang xúc tếp
 Anh thấy có nàng đẹp
 Anh đã tếp đi
 Anh thấy có nàng đi
 Anh lại xúc tếp

Cười ở cái cử chỉ bằng quơ ngo ngo, mà tình
 tứ ý nhị biết chừng nào. Còn đây là cái cười chế
 diễu.

Bằng bằng công chớ đi chơi
 Đi đến chỗ lội đánh rơi mất chớ
 Chớ em ơi! cho tôi mượn cái gầu sông
 Để tôi tát nước ướt chớ tôi lên

Những người đàn ông yêu đuối hèn hạ ấy, họ
 chỉ cười chơi thôi chứ thực ra không có ý
 châm biếm quá quắt. Đây mới là cái cười mỉa mai.

Hỡi cô mặc yếm hoa tằm
 Chớ đi lính có năm với ai
 Có năm có để chàng bé con giai

Chớ có về hỏi con ai thế này ?
 Con tôi đi kiếm về đây
 Có cho gọi nó bằng thầy thì cho

Chê diễu những hạng đàn bà "phi thường", đôi
 khi tỏ sự chế diễu đó một cách mỉa mai hơn, kín
 đáo hơn nhưng mà thâm thúy :

Không chớ mà chớ mới ngoan
 Có chớ mà chớ thế gian là thường

Cái cười lại có lúc xót xa, đau đớn với thân
 phận :

Của em bưng bít vẫn bụi ngùi
 Nó thừng vj chùng kẹ nặng dùi
 Ngày nắng đắp từng năm bảy chiếc
 Đêm thanh tằm các một đôi hồi
 Khi giăng thừng cánh bù khi cui
 Chiến đưng không thôi lại chiến ngời
 Nhân nhá ai về thương lấy với
 Thịt da đầu cũng thế mà thôi

(Hò-xuân-Hương)

Có người bảo người người Việt ta cái gì cũng
 cười. Nói như thế ít hân kết luận là hồn tính dân
 tộc Việt là cái cười. Nhưng theo tôi cái cười chưa
 thể kể là hồn tính của dân tộc ta được, bởi lẽ bên
 cạnh cái cười ấy, chúng ta thấy một tình cảm mạnh
 hơn : nỗi buồn. Sau đây ta tìm hiểu thứ tình cảm
 đó.

IV. Nỗi buồn trong văn chương VIỆT - NAM

Tôi chỉ nhận thấy điều này là đặc biệt nhất
 trong hầu hết các thi ca trên này : Cái buồn (4).
 Phải cái buồn mệnh mang bất ngát, len lỏi, vẫn vương
 trong khắp tâm hồn người và cảnh vật. Cái buồn ấy
 phải kể đến cái buồn chia ly. Khi chàng đã ra đi,
 nàng ngậm ngùi nhìn theo, âu sầu than thở :

Anh đi làng ấy xa xa
 Để em ôm bóng trăng tà năm canh

Rồi nàng trở về với những nhớ thương, ngong
 ngóng chờ chàng suốt những ngày trăng sáng như
 lời nàng nói. Chờ chàng hết mùa trăng sáng mà
 hình dáng chàng vẫn bặt tăm mây mù. Những đêm
 âm u tâm tột, trong cái cảnh quê cô liêu, nàng tần
 ngần đứng một mình than thở :

Đêm qua ra đứng bờ ao
 Trông cá, cá lặn, trông sao sao mờ
 Buồn trông con nhện giăng tơ
 Nhện ơi! nhện hỡi nhện chờ mối ai

Buồn trông chính chiếc sao mai
 Sao ơi! sao hỡi như ai sao mờ

Nhưng nỗi buồn của nàng chỉ là nỗi buồn cá
 nhân, hơn nữa nàng còn gửi nỗi buồn ấy cho chàng,
 hy vọng lúc chàng về. Chứ còn những người đơn
 côi tha phương lữ thứ một mình, hay những tâm
 tư u uất, họ phải ôm ấp trong lòng vì biết thờ lộ
 cùng ai :

Gió thổi hiu hiu Bã, liêu kia hỡi
 Đoàn sầu này biết gửi cho ai

Cảm thông với họ, với tâm tư khúc mắc u hoài
 đơn côi ấy ta thấy có những câu :

Ai về Đồng tỉnh Huế cầu
 Để thương để nhớ để sầu cho ai
 Để sầu cho khách vắng lai
 Để thương để nhớ cho ai chín sầu

Có những tiếng thôn thức :

Trước bến Ván lán
 Chiều chiều trước bến Ván lán
 Ai ngồi ai cựa
 Ai sầu ai cảm
 Ai nhớ ai trông
 Thuyền ai thấp thoáng trên sông
 Đưa câu mới đẩy tranh lòng nước non

Thôn thức cho những kẻ giang hồ ra đi vì sống
 nổi. Nỗi buồn luôn luôn xâm chiếm hồn người.
 Một nỗi buồn mệnh mang hoang vắng. Có những
 nỗi buồn thâm thúy xót xa.

Chơi Xuân có biết Xuân chàng tá ?
 Cọc nhỏ đi rồi lỗ bỏ không

(Hò-xuân-Hương)

Hay một nỗi buồn man mác :

Lá đào rơi rắc lối thiên thai
 Suối tiễn anh đưa những ngậm ngùi
 Nửa năm tiền cảnh
 Một bước trần ai
 Ước cũ duyên thừa có thể thôi
 Đá mòn rêu nhạt
 Nước chảy hoa trôi
 Cái hạc bay lên vút tận trời
 Trời đất từ nay xa cách mãi
 Cửa động
 Đầu non
 Đường lối cũ
 Nghìn năm thơ thẩn bóng trăng chơi

(Tân-Đà)

bằng quơ như tràn lan khắp hồn trời rồi như
 nhỏ dần lại. Nỗi buồn-thật độc đáo tình tứ không

riêng gì tình buồn mà cảnh cũng buồn :

Em nghe chăng mùa Thu
 Lá Thu kêu xào xạc
 Con nai vàng ngơ ngác
 Đạp trên lá vàng khô

(Lưu-trọng-Lưu)

Hình ảnh buồn nhẹ nhàng mà đẹp vô cùng, cái
 hình ảnh ấy còn được ghi lại :

Rặng liễu đìu hiu đứng chịu tang
 Tóc buồn buông xuống lệ ngàn hàng
 Đây mùa Thu tới, mùa Thu tới
 Với nhánh cây khô rụng lá vàng
 Bời vì :

Đã nghe rét mướt luồn trong gió
 Đã vắng người sang những chuyến đò

(Xuân-Điệu)

nên lòng người buồn theo :

Kiểm ra biết bao nhiêu là nỗi buồn với những
 hình ảnh buồn tâm thía, một nỗi buồn bất tận, mênh
 mang ngợp cả hồn người.

Buồn ơi! xa vắng mệnh mỏng là buồn

(Thê-Lữ)

V. Tình yêu trong văn chương VIỆT - NAM

Nói đến tình yêu, ai cũng cho là lạ, bởi vì tình
 yêu là tình chung của nhân loại, một thứ tình bao
 giờ cũng sôi nổi hay nhẹ nhàng thấm thiết hiển lộ,
 khôn ngoan, cái tình ấy tất nhiên không thể dành
 riêng cho dân tộc nào được. Nhưng nói như thế
 thật là hẹp hòi, nếu ta xét một dân tộc nào có tình
 yêu đậm đà nhất thì vẫn có tình yêu dành cho dân
 tộc đó. Dân tộc Việt-Nam có một tình yêu đang đó.
 Bao giờ họ cũng nghĩ đến mỗi tình cờ đang của họ :

Ai đi đợi với tôi cùng
 Tôi còn chờ mối tơ hồng chưa xe

Nhưng đã đang dở dở dang dang như thế, lẽ nào chỉ
 than thở thở than mãi bao giờ. Cho nên đã đang dở
 họ cho nó đang dở luôn, đang dở theo cái lối thi
 vị hóa :

Tình chi đẹp kia còn đang dở
 Đời chi vui chưa vẹn câu thề

(Xuân-Điệu)

Tình yêu đi đến cái độ đó trở thành một thứ
 tình yêu lãng mạn. Nhiều người cho lãng mạn là
 xau, thật ra đó là một thứ tình đẹp, một thứ
 tình mang nặng tình chất an ủi, đem lại một cái gì
 nhẹ nhàng man mác, thi vị cho hồn người. Tình

HỒN TÍNH DÂN TỘC VIỆT-NAM

lãng mạn đã có trong hồn dân tộc Việt-Nam, nó không phải "nhập cảng" của Pháp đầu thế kỷ 20 như người ta thường lầm lẫn.

Tình lãng mạn đã có từ lâu và làm lòng trai say sưa, quên đi được thực tại khổ đau của mình:

*Trời xanh kinh đỏ, đất xanh
Đĩa bu mui cần làm anh nhớ nàng*

Phải chỉ cần nhớ đến nàng với cái thú:

*Đêm nằm gối găm không em
Gối dựa không mềm bằng gối tay em*

Nên thơ như thế, êm đềm như thế tình tứ như thế, làm gì mà lòng trai không ước mơ:

*Anh như tàn tia tàn vàng
Em như mảnh chiếu rách nhà hàng bỏ quên
Lay trời cho cả gió lên
Cho mảnh chiếu rách lên trên tàu vàng*

Ước mơ như thế cho nên tâm tưởng chàng lúc nào cũng đề bên nàng:

*Trăng rơi trước mắt ngỡ chân hương
Giấc trôi bên tai ngỡ tiếng chào*

(Nguyễn-công-Trứ)

Ồi lãng mạn! Ồi thi vị. Một thứ tình làm quên được đau buồn nghèo khổ vật chất như thế; sao gọi là vào vơ, vô tích sự được. Tuy rằng tình yêu càng đậm bao nhiêu, nồng bao nhiêu, thì sầu tình càng chan chứa bấy nhiêu. Khi nặng trĩu đứt tình lên xe hoa về với người đàn ông chàng không hề quen biết, hay chàng gặp sự trắc trở gì đó để cho tình dang dở, thì cả hai cũng buồn, buồn thắm thía. Cái tình cảnh ấy được người ngoại quốc nói lên.

*Ái làm cho bướm dia hoa
Cho chim xanh nở bay qua vườn hồng
Ái đi muốn đắm son hồng
Để ai chết chứa sầu lòng với đây*

Chàng bỏ ra đi với khối tình dang dở ấy, với vết thương lòng sâu đậm ấy, nhưng mỗi lần nghĩ về nàng, nghĩ về mỗi tình của đời bên, thì lòng chàng lại chan chứa yêu thương. Phải chăng tình lãng mạn đã hun đúc lên tư tưởng và hành động của chàng.

*Ái về đường lý hôn mai
Gửi trăm điều nhớ gửi vài điều thương
Gửi cho đến chốn lầu vàng
Gửi cho đến chốn hương trong em nằm*

thả thối và chung tình như thế, chỉ có những tâm hồn lãng mạn như chàng. Như chàng Trương

Chi, với khối tình nồng đậm hình dáng Mỹ Nương. Khối tình đã đúc thành chén ngọc để rồi khi giọt lệ Mỹ Nương nhỏ xuống nóng âm với tình yêu, thì khối tình chàng tan theo giọt lệ ấy hòa với nhau, quện với nhau, mãi mãi ở một thể giới tình yêu đầy hoa thơm và bướm lạ. Không có những tâm hồn lãng mạn làm gì có được những nỗi lòng ấy, hình ảnh ấy.

Tình yêu còn bao la hơn, đậm đà hơn, ra khỏi tình cá nhân, đó là lòng yêu quê hương, tình yêu dân tộc, với những tình yêu cao quý ấy khối phải dẫn chứng biện minh, ai cũng nhìn thấy, trong văn chương và trong những trang sử Việt.

VI. - Lòng thương trong văn chương VIỆT-NAM

Nhìn vào lịch sử Việt Nam ta thấy một sự đón đau cho dân tộc luôn luôn dân tộc ta sống trong lo âu, trong cảnh chiến tranh, không bị Tàu đó họ thì lại bị Tây hành hạ, không bị ai hành hạ thì lại chia cắt giang sơn? Chiến tranh và loạn ly, tan rã và chết chóc, đã làm dân tộc khiếp sợ. Đã kinh hãi rồi, không còn tham chiến nữa. Họ luôn luôn kêu gọi hòa bình, khao khát hòa bình. Biểu hiệu cho sự khát khao đó là những địa danh của đất nước. Bất cứ một cái tên nào, không ít thì nhiều đều mang nặng tình chất hòa bình, khát khao hòa bình.

Dân tộc ta lúc nào cũng mơ ước có một xã hội thanh bình như thời Nghiêu Thuấn.

*Xem trên trăng bạc trời hồng
Dạo miền sơn thủy bồng bồng thanh bình*

và luôn luôn mở lòng nhân từ, thương yêu, cứu giúp con người.

*Dù cây chim đứt phôi đã
Không bằng làm phúc cứu cho một người*

lòng thương ấy luôn luôn đến với lòng người. Cả đến những con vật, họ cũng yêu thương vô vàn ái, không nề quật mắng đánh đập, chỉ lấy lời lẽ hơn thiệt mà thể thì với nó?

*Trên vì ta bán trâu này
Trên ra ngoài ruộng trâu này chỉ ta
Cây này vốn nghiệp nông gia
Ta đây trên đây ai mà quên cha
Khi nào cây lúa còn lông
thời còn ngựa có người đứng trên ao*

HỒN TÍNH DÂN TỘC VIỆT-NAM

Ồi một tâm tình nhân từ bác ái như thế, thử hỏi mấy dân tộc có được vậy. Một lòng khao khát hòa bình như thế, mấy dân tộc nào sánh kịp.

*Bầu ơi thương lấy bí cùng
Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn*

ĐỂ KẾT LUẬN

Gạt bỏ đi những quan niệm hồn tính dân tộc Việt-Nam, tuy rằng những quan niệm ấy của Vũ-ngọc-Phan (5) của Trần-vân-Mai (3) của Nguyễn-Hoạt (7) của Đoàn-quốc-Sỹ (8) của Nguyễn-sĩ-Tê (9)... không phải là sai những vì chưa dứt khoát rõ ràng, hay thiếu thốn, và bởi lẽ học sinh chúng ta chưa dám có tham vọng bàn với các bậc thầy ấy nên chúng ta gạt bỏ ở đây không phải là một thái độ khinh mạn ngạo bàng, nó hàm chứa ý nghi từ chối lễ phép và khiêm tốn. Chúng ta nhận thấy qua sự phân tích trên, thì ba tình cảm mạnh mẽ nhất trở hơn nhất là: Nỗi buồn tình yêu và lòng thương.

Nó biến dân tộc ta thành một dân tộc... đa sầu, đa tình và đa cảm, thiết tưởng cái tâm đa ấy (phải chăng con số ba là con số huyền diệu của vũ trụ (10)) là hồn tính dân tộc Việt Nam

VŨ-TIÊN-THUY
tháng 12 1963

CHÚ THÍCH

- (1) Nguyễn Hoạt, văn nghệ Tân Do số 1, ra ngày 6-7-1955
- (2) Trần Văn Mai, văn nghệ Tân Do số 4, ra ngày 1-8-1955
- (3) Nguyễn Văn Ngọc, Văn nghệ Tân Do số 1, ra ngày 6-7-1955
- (4) Vũ Ngọc Phan, Trần Đăng Khoa, thơ, văn
- (5) Trần Đăng Khoa, thơ, văn
- (6) Văn nghệ Tân Do số 1, ra ngày 6-7-1955
- (7) Văn nghệ Tân Do số 1, ra ngày 6-7-1955
- (8) Sông Tân số 1, tháng 1-1955
- (9) Sông Tân số 1, tháng 1-1955
- (10) Linh Vũ, Tân Phong

thỉnhm hóm nay

với... hóm hóm trong thymoi, mồiinh, mồi
hoangvũvũvũvũ, nghiêmdồngnghiêm
hóm hóm...

cất cả thơ thuật mong mồi tư cộng tác của bạn

- thỉnhm hóm nay -

4516... và đã thành

thơ

(cho mình em bé buồn)

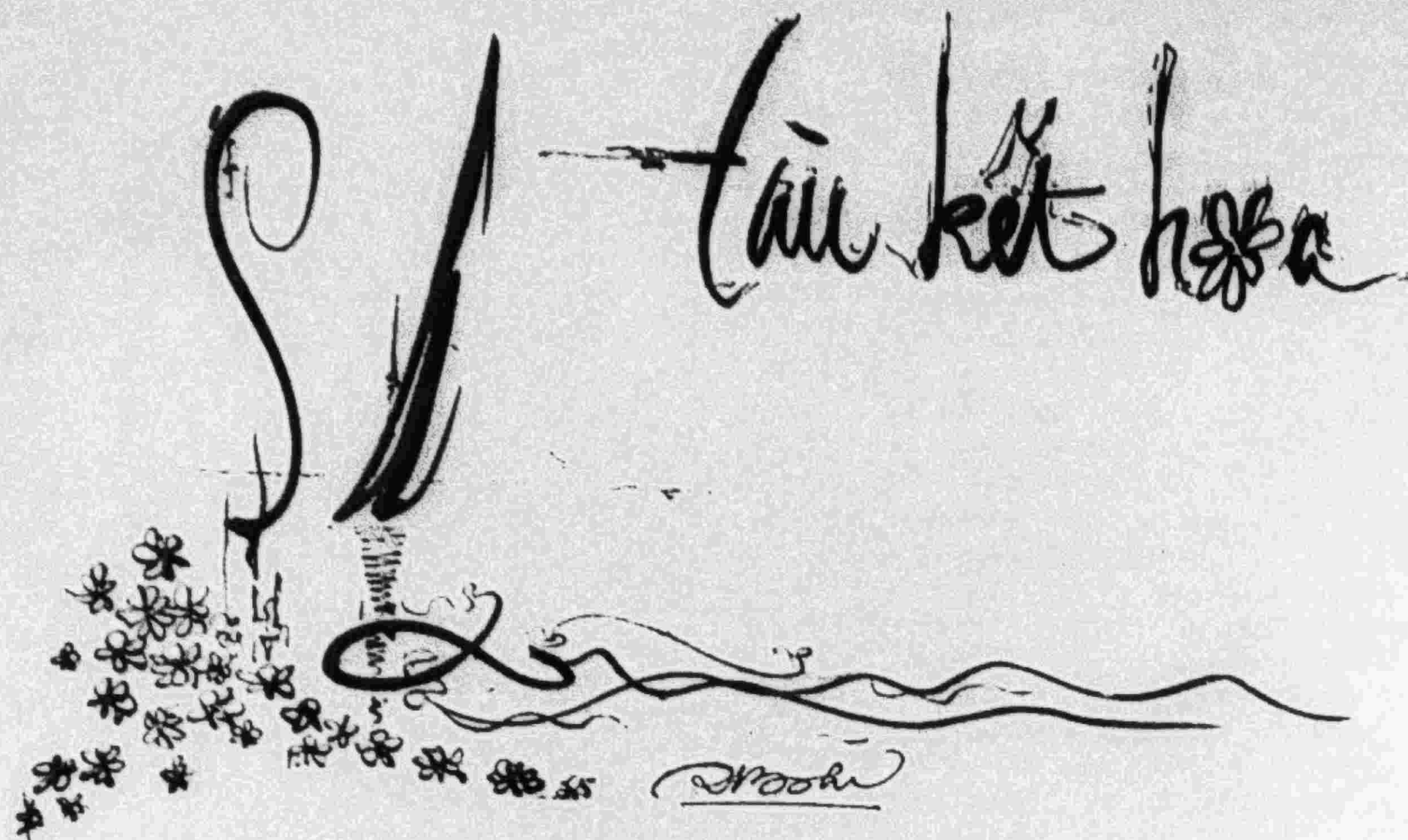


Tôi hoang chân gặp em, người của thành phố
Dưới một mắt đèn vàng
Em đẹp đến hoang sơ cảnh vật
Một cái nhìn - gút đứt - em hiểu một
Và lúc đó thì em chỉ là một
Mình song hành với em là tại sao
Hai bên đường là cột đèn bu lư và sao - chỉ
bỏ thôi

Còn như nhỏ nhưng có năm chí của
Bầu là dài và lòng thắm
Từng rơi tích tích lòng lắng thấp thỏ
Ngọt ngào thì chẳng có
Phải chăng lúc này hồn tôi người con gái
trong tay

Tôi đánh thức nó
Em chìm trong giấc ngủ
Đàn anh gửi bạn đã lương li
Và cũng của em cuối đời đang lành dần nhịp thơ
Bà già thì bà hiền một vòng chỉ một lần
Mình đi đến nghiêng một bóng lưng
Hay là em
Và...
Đu thiên cho em đến triệu lần tay
Tựa bên tay đàn ông
Sao thì không thấy thấy nhau
Hay... à... thì là lý tại sao

VŨ-VĂN-TOÀN
(Hải Hoàng)



Tôi đứng ở đây cát vàng bờ biển
Thưởng những linh hồn rung chuyển tình xuân
Con tim vô tình đập ngất bằng khung
Lòng nặng xuống tóc mùa thu đại hải.
Làm những con thuyền lững lờ trôi đại
Chờ tình yêu tìm hải cảng tình yêu.
Và mắt tôi màu tim mịy chiều
Giác mộng vào xuân chán day phiên bát
Nửa khúc tình ca mỗi buổi không hát
Chờ đợi chuyến tàu hẹn ước hoa tim
Tôi muốn xé tan trời đất im lìm
Tất cả nhiệt tình người yêu ở động
Xa tít chân trời...
Con tàu rẽ sóng
Khởi trưng phương ngàn rớt huyết hoàng hôn
Tàu về thay khước trống tâm hồn
Tôi sẽ thấy em trên tàu trông xuống
Mình nắm bàn tay dây neo chưa muộn
Để chuyển cho nhau hơi ấm mùa trăng
Để chỉ nhìn bằng khúc tuổi rung rung
Rồi cúi lạy chúa xuân — Đừng tiếc nuôi
Đôi mắt Hawaii nghìn sao tâm rười
Em hãy nhìn anh em hãy nhìn anh
Cho lòng miền man say rượu thiên thanh
Hành tình vô phôi

Bàn tay Jesus ngà ngọc
Em mang về đây cánh hoa cứu rỗi
Tôi hết bệnh rồi hết như hết thương
Chúng mình cùng nhau hành trình thiên đường
Leo cây mặt trời máu hòa ăn đi
Để cả mùa thu mùa đông bốc cháy
Để đón hoa hương gián tiếp hai tim
Anh sẽ và em chết bóng vào đêm
Cho nốt tình yêu linh hồn Hy lạp
Tôi đứng ở đây gió lửa sóng táp
Trông ngóng con tàu Do thái về đây
Có chờ người yêu — Tôi chết bao ngày
Mang hình bóng Indonesia trở lại
Em đứng trên tàu

Sống mũi vòng tay Paris từ tái
Hộp đêm xây thành phòng kín Ba lê
Để ngọt đêm nay mình sẽ tỉ tỉ
Bằng vũ khúc vô văn hoa trời nhạc
Tôi đứng ở đây
Con tàu say sưa
Kết những những màu hoa và để riêng tôi
Khoái lạc bây giờ chân lấp xa xôi
Mùa xuân hồi
Người yêu ơi

ANH-TÀI

MA TẾT

của lê đĩnh bầu

Dự định lúc chiều của chúng tôi bây giờ được đem ra bàn soạn lại Anh Duyên bảo chị tôi :

— Chị Hồng làm ơn tịnh trí kéo lúc nó lên lại ú té chạy như đạo nọ thì bỏ xứ đây.

Chị Hồng gằn cổ lên ngay :

— Ôi giờ! Làm như tôi là thợ ấy... à mà này, mà các cậu định hỏi "nó" cái gì đây?

— Thì thiếu gì cái đề hỏi. Này nhé, chị thử hỏi xem bao giờ anh...

— Khi có im không

— À! khi là cái gì? Coi chừng xui cả năm chị ơi... À chị thì hỏi em chừng nào anh Duy đem cau sang chứ gì nữa. Tôi thấy đôi má chị hồng lên. Chị noi lấp :

— Thế các cậu hỏi gì? Chị giải bày.

Duyên nói hộ tôi :

— Không có gì ngoài việc hỏi coi sang năm tiền vốn của tụi này ra sao, nhiều hay ít.

Tôi tiếp :

— Rồi hỏi coi sang năm ba má phát tài không? Có làm ra thì mới làm tiền lì xì chứ

*

Có lẽ chưa ai nhận ra "nó" là cái gì? Chúng tôi cũng chưa có tên đặt cho "nó" vì nó là một hồn ma. Xin nhắc lại là một hồn ma.

Tất cả ý nghĩ chúng tôi tựa trung vào đêm nay, đêm cuối năm. Nói chuyện với một hồn ma đâu phải không quan trọng? Không hiểu làm sao tự nhiên trong lúc năm cùng tháng tận này, giữa khi ba má tôi bận bù đầu thì chúng tôi lại bày ra một trò chơi quái ác : "trò câu cơ" cái trò "câu cơ" nọ, tôi mới dùng theo chị tôi chứ thực sự chúng tôi vẫn quen gọi là câu hồn...

— À này Duy đêm ba mươi thiên hạ đi râm rập mình ngồi đây ôn ào cần hồn biệt có được.

— Ừ nhĩ.

Cả ba chúng tôi cùng thốt, để rồi im lặng cần mồi suy nghĩ. Tôi chợt phát biểu :

— Hay... hay đem xuống bếp?

Tôi được sự hưởng ứng ngay, nhưng chính nó

làm tôi "chùn lại" : tôi đã sợ ; nghĩ ra mới biết là dại. Ai đời đặt họ đến chỗ quái ác ấy, có phải đại không ; tôi nghĩ tới đảng sau bếp ; cả một khu vườn rộng um tùm cây cối. Có những đêm khi đi tiểu, tôi chưa làm xong "việc" đã phải hoảng hồn chạy vào nhà, vì cái đen đặc của khu vườn. Thế mà hôm nay tôi lại mời họ gọi ma lên ở đó cho tôi xem, đại quá.

Nhưng chả lẽ sợ ra mặt thì còn gì thể diện "thằng tôi"? Tự ái khiến tôi đẹp được sợ hãi. Tôi cười to, tán thành chính mình :

— Yea chỉ rói nhè! tha hồ vắng.

*

Mười giờ đêm.

Trong khi ngoài phố, người đi như trầy hội, còn ba má tôi lo sửa mấy bình hoa, rửa nồi bánh thì ba chị em tôi rúc đầu xuống bếp, bày "đồ nghề" ra :

Chị Hồng cầm cái bảng, trên có kẻ đủ hai mươi bốn chữ cái và các dấu chữ theo cạnh bảng như chữ đồng hồ, giữa những chữ cái đó là một vòng tròn vẽ thật đậm. Chị đặt bảng xuống mặt ghế tôi vừa bung xuống, còn anh Duyên cầm vài nén hương một cái chén sứ nhỏ. Chúng tôi kéo ghế ngồi vây quanh bàn.

Có tiếng chuông đồng hồ trên nhà vọng xuống.

— Kia, Duyên, Dung các cậu ngồi yên chứ? Mười rưỡi rồi.

Chúng tôi yên lặng rồi chăm chú nhìn bàn tay trái chị Hồng đặt trên chiếc chén úp...

Chị làm nhảm "thần chú" mà chị đã học lỏm được của chú tôi.

Tôi vận "công tác" tắt điện "cây nến" Duyên dốt lúc này bị gió từ cánh cửa sau bếp lùa vào thổi xanh leo lét. Con mắt quen ánh điện của tôi mờ đi trong ánh sáng mù mù này... Có lẽ chị Hồng cũng thế?

Chị quay đầu nhìn thực chạm ra vườn. Chị khẽ bảo tôi :

— Này Dung ra đóng cái cửa kia lại đi, gió mạnh, sợ tắt nến thì lại... hồng cả.

— Cánh cửa hồng, má thào đi rồi còn đâu?

— Ừ nhĩ...

Tôi tuy sợ vẫn còn nhận được sự sợ hãi không kém tôi của chị Hồng. Gió thổi mạnh hơn, ngọn nến chấp chớn, kêu sẽ sẽ chỉ còn đánh nhẹ vào bắc. Duyên vội đưa tay lên che gió, còn chị Hồng nhìn ra vườn cùng với tôi ; bóng tôi dày một cách đáng sợ.

Bây giờ, tôi cố quên sự sợ hãi bằng cách nhìn chăm cặp vào ngón tay chị Hồng đang run run

đé trên chén... Đổng hó nhẹ nhàng buông 11 tiếng.
— Sau lâu quá, chị Hồng ?

Tôi hỏi thế, nhưng kỳ thực đang mong " nó " đứng lên. Tuy nhiên, chị Hồng cũng trả lời gương:
— Thì gắng tí nữa. Làm gì nóng thế ?

Chợt có tiếng mèo kêu, tiếng mèo kêu ngoài vườn. Chị Hồng có tiếng là sợ mèo về đêm. Chị vội quay ra, e dè nhìn... Tôi vẫn không sợ tiếng mèo như chị: nhưng lúc này, tiếng mèo kêu có vẻ... làm sao ấy: tiếng nó kéo dài, khàn khàn, thăm thẳm.

Tôi lắng cả người, bất chợt tôi rùng mình. Tôi sợ cái chén kia lung lay, chạy trên mặt bằng. Bên cạnh sự sợ hãi đó, tôi cảm thấy một đôi mắt ma quái đang theo dõi vào tôi qua khung cửa sổ. Hình ảnh ghê sợ của phim ảnh hiện về trong óc tôi. Còn nữa: ba tôi vẫn bảo là đêm giao thừa ma hay về... ăn cỗ.

Tôi không biết làm sao hơn là làm liết nhìn cái chén tay tôi tự nhiên quăng vào tay anh Duyệt, tôi thấy anh bình thân lạ.

Giữa lúc đó, tay chị Hồng càng lúc càng run. Chiếc chén dường như cũng rung rinh xê dịch. Có tiếng chó sủa ngoài vườn, tôi e dè liếc nhìn ra, chợt cái chén dưới tay chị tôi nảy bật lên, đồng thời, trong bóng tối ngoài vườn — có bốn vết sáng, xanh biếc kéo dài như sao xẹt giữa lúc hoảng hốt đến cực độ, tôi tiếp nhận ngay một tiếng cười dài khàn khàn vọng từ ngoài vườn vào. Tôi không còn bình tĩnh. Sau tiếng cười, tôi ngất xỉu.

Tiếng pháo vang rền ngoài kia làm tôi tỉnh dậy. Tôi dụi mắt nhìn quanh. Tôi nói như sốt ruột:

— Má! Má ơi! Má!

— Làm gì ngủ lên thế. Ma đâu mà ma. Tỉnh nào.

Tiếng nói " Trấn an " của Duyệt khiến tôi bình tĩnh. Dưới ánh đèn sáng chói mắt, cả nhà tôi quây quần nhìn quanh tôi.

— Con Má có sao không? Ông này: Con nó tỉnh rồi.

— Tôi biết rồi. Bà làm gì cứ cuồng lên. Lấy cho nó cốc nước con Hồng!

Tiếng nói êm ấm của Má tôi, ấm áp của Ba tôi khiến tôi sung sướng bìn tay điệu hiên của chị tôi, khi đó tôi thấy làm tôi bối rối với giọng nói khàn khàn của Duyệt làm tôi quên hết cả:

— May mà cụ cậu tỉnh dậy sắp giao thừa chờ để " sang năm " mới dậy thì thật là vui quá — Duyệt nói:

— Này uống hết cốc nước đi rồi Duyệt nó kể cho mà nghe.

— Kể gì hở chị?

— Rồi ngó ngán... Mà thôi, để mai kéo lại xiu. Ba tôi gạt tắt.

— Thôi, tui bay ở đó mà ma với ma, tao ra đốt pháo. 12 giờ rồi.

Pháo! Tiếng đó làm tôi say mê. Tôi theo Ba ra sân châm lửa... Mùi khói pháo, mùi hoa hương, mùi bánh chưng hòa lẫn, tạo thành một mùi dịu ăm cúng đến ngây ngất. Qua làn khói trắng xóa của pháo, tôi thấy thêm một đám lửa, một tia khói khác: mẹ tôi lẽ tỏ tiên.

Sáng hôm sau, sau khi mừng tuổi Ba Má, chúng tôi — ba chị em — quây quần cắn hạt dưa. Duyệt khoa tay:

— Dung! Em biết tại sao có con ma hôm qua không?

— A! Em quên. Anh kể lại em nghe. Chết ghê lắm?

— Không! Chẳng có gì!

Lúc đó " Bà Hồng " sợ quá, cũng nhìn ra vườn; như anh và em, chị ấy cũng thấy vết sáng, nên bà ấy hoảng quá làm bật cái chén lên.

— Nhưng còn vết sáng và...

— Thì để yên nào... anh thấy bà ấy sợ quá nên anh vội bật đèn. Không, chắc bà ấy cũng xỉu rồi. Lúc đó ánh đèn chiếu ra vườn soi rõ con... chó và con mèo đang găm gút lẫn nhau. Thôi nói thế chú đủ hiểu rồi chứ? Chắc bây giờ " sáng suốt " rồi!

— Thế mà em cũng hoảng, chỉ vì " nhìn gà hóa cuốc "... à anh Duyệt sang! — Tôi reo lên — chị Hồng, anh Duyệt nè!

Chị Hồng chạy ra. Tôi nắm tay anh Duyệt, lôi vào nhà. Anh Duyệt mừng tuổi gia đình tôi xong, anh vui vẻ kể lại chuyện đêm qua. Anh tiếp:

— Chả cần phải hỏi " nó " cũng có anh Duyệt sang thật sớm.

Tôi tiếp tay tờ giấy 200-đồng:

— Chẳng phải hỏi cũng biết Ba Má giấu rồi. Mình cũng nhiều " vốn " và không còn chuyện " chó mèo ".

Má tôi vui vẻ chặn lại:

— Xui bây giờ. Cứ mèo với chó mãi thôi...

Cả nhà cười vang. Tiếng cười trong như nắng xuân ngoài kia, báo hiệu một năm tươi sáng.

LE-DINH-BÁU

V-Ba

THƠ



bước chân mùa xuân

tiếng gấc em về vang dội hồn anh
hỏi phố nửa khuya sao buồn không nói
em bước đi qua như vào cuộc đời
tình yêu em hoài không thất ra môi

★

lòng kẻ em đi anh nhìn theo em
bóng tối gian anh chẳng như người tha
từng đêm em mang mùa xuân mới lên
cho anh mùa xuân về trên tóc buồn

★

em mang mùa khuya tàn vào hư ảo
gục mặt vào tay thời đang tình yêu
còn buồn một ánh mắt vọng mơ màng
bây giờ lời yêu không cho lang thang

★

đeo vương miện đêm một lần cho đời
thần thái mới mùa tình tự trong đêm
em lặng em đi là thì em buồn
bây giờ lời yêu thì với đời thương

nguyễn bửu trung

Nguyên tác «The Human Chair»
của EDOGAWA RAMPO
LYS THƯƠNG'S Phòng dịch

MỘT TÂM HỒN QUÁI GỜ

NÓI TÔI «EDOGAWA RAMPO» của xứ Phù Tang là phải nhớ lại một «Edgar Allan Poe» của Mỹ. Đó là lý do tại sao Hirai Tare, trưởng nhóm những nhà văn viết truyện «Nghe sợ» của Nhật và cũng là người đã sáng lập ra một hội gồm những văn sĩ này, đã chọn một bút hiệu kêu như vậy thì ông bước chân vào nghề cầm bút nhiều năm qua. Mặc dù những chuyện của ông không được phổ biến trong giới độc giả Tây phương lắm, nhưng ông lại được kể là một văn sĩ có tên tuổi nhất ở Á đông. Dưới đây là một trong số những truyện ngắn đặc sắc nhất, một truyện hấp dẫn đến cao độ, có thể làm độc giả thích thú đến «toát mồ hôi lạnh». Độc giả đừng nên đọc truyện trong lúc ngồi mà nên đứng thì hơn...

Yoshiko ngấm chổng vôi và bước ra khỏi nhà. Đồng hồ chỉ mười giờ hơn. Bây giờ nàng mới được thành thời, lợi dụng thời giờ riêng để chăm chú soát lại một truyện dài mà nàng sắp đưa đăng trên tạp chí K., , số đặc biệt mùa hè.

Yoshiko là một nữ văn sĩ có biệt tài văn chương với lời hành văn thật trôi chảy, ngay cả đến chổng nàng là một nhà ngoại giao có uy tín cũng bị tiếng tăm của nàng lấn át.

Như thường nhật, Yoshiko phải cầm cúi đọc những lá thư khen ngợi của độc giả bốn phương. Vì thế vừa đặt mình xuống ghế, nàng khởi sự đảo mắt qua vô số những bức thư, nhưng chẳng có chi đặc biệt ngoài những dòng chữ viết tập một giọng quen thuộc. Tuy nhiên, một cảm giác hân diện sâu xa luôn luôn thúc đẩy nàng phải đọc qua tất cả dù có buồn tẻ hay hấp dẫn.

Bất chợt nàng gặp một xấp giấy dày cộm trông như một tác phẩm. Nhưng chẳng lẽ... nàng không được báo trước là sẽ có một tác phẩm nào gửi tới hay sao? Tập giấy không có vẻ gì khác lạ, nhất là

vào lúc này, một số văn sĩ tập tành thường gửi bài viết của họ tới và mong muốn nàng phê bình. Tuy nhiên, hầu hết chỉ gồm những bài văn tuy có cố gắng thật đấy nhưng không xuất sắc lắm. Nàng hối hộp xé chiếc phong bì và lôi ra một tập giấy viết chỉ chít

Đúng như dự đoán, đó là một tác phẩm buộc cần thận, nhưng tuyệt nhiên — có lẽ vì một lý do khó hiểu nào đó — Yoshiko không thấy một đề tài hay vài lời phụ chính nào cả. Nàng liếc qua hàng chữ đầu: «Thưa Bà...»

Trong giây phút, Yoshiko như nhớ lại điều gì. Chắc đó là một bức thư tâm thư như bao cái khác?

Không suy nghĩ, nàng vội đọc hai ba dòng kẻ rồi dần dần cảm thấy thích thú với lời kể chuyện kỳ quái ghê rợn trong thư. Tính tò mò thúc đẩy một độ cộng thêm sức hấp dẫn như sức hút của nam châm, nàng đọc tiếp:

«Thưa Bà,

Tôi thiết tha mong bà thứ lỗi cho lá thư vô lễ của kẻ xa lạ này. Những điều tôi sắp viết dưới đây sẽ làm bà xúc động không ít. Tuy nhiên tôi quyết định phải — và xin kể lại hầu bà thật rõ ràng cái tội lỗi khủng khiếp mà tôi đã gây nên.

Trong nhiều tháng qua, tôi cố tình trốn tránh cái ánh sáng văn minh, phải sống lén lút đầu mình — đúng như nghĩa đó thưa bà như một con quỷ đáng ghê tởm, và tôi chắc rằng thế gian này không thể nào biết được những hành động điên rồ của tôi. Nhưng cũng bất ngờ là có một sự thay đổi lớn xâm chiếm lương tâm tôi và bắt buộc tôi không thể giữ bí mật lâu hơn nữa. Tôi đã suy nghĩ kỹ và nhất định phải nói SỰ THẬT.

Tôi rất bối rối, không biết nên bắt đầu từ chỗ nào vì những sự kiện tôi sắp đưa ra đầy đủ kỳ quái hết sức, ngoài cả sự tưởng tượng. Thưa bà,

chữ nghĩa không giúp tôi nhiều lắm vì đối với một chàng người nghèo hèn này, ngôn ngữ không diễn tả được đúng hết những chi tiết nào. Nhưng đầu sao chẳng nữa tôi sẽ cố gắng trình bày lại mọi việc theo thứ tự.

Bây giờ, xin lỗi bà cho phép tôi được tự giới thiệu qua loa..

Tôi là một người xấu xí vô công, xấu hết xức, có thể nói là đáng cho mọi người sợ hãi nữa. Mong bà nhớ rõ điều này, vì tôi e rằng khi bà ban cho tôi một đặc ân tôi hậu. — tôi sẽ đề cập tới sau này — bà giáp mặt tôi bà sẽ giật mình sợ hãi trước một khuôn mặt ghê gớm không kém quý sở như thế, sau bao ngày giờ trốn lánh thiếu thốn vệ sinh tuy nhiên tôi cũng thiết tha mong bà hãy tin rằng dù sự xấu xí có tàn phá bộ mặt tôi đến thế nào đi nữa, tôi vẫn là một con người, thật con người mà tim gan luôn luôn bừng cháy một khát vọng trong sạch.

Thêm nữa, tôi là một nhân công rất tầm thường. Nếu tôi được may mắn sinh ra trong một gia đình khá giả, thì có lẽ, với tiền bạc trong tay, tôi đã được một sức mạnh huyền bí nào xoa dịu bớt nỗi thống khổ của linh hồn, để quên phần nào số phận hẩm hiu của mình. Hoặc nếu có điểm phúc được tạo hóa phú cho những năng khiếu nghệ thuật, chắc chắn tôi sẽ quên được cái diện mạo cảm thù và tìm an ủi trong thơ văn điệu nhạc. Nhưng ác hại thay đây chỉ là chữ «Nếu». Tôi vẫn mãi mãi là một sinh vật vô phúc, không có nghề nghiệp nào khác ngoài công việc của một thợ mộc nghèo hèn. Và cũng vì ngẫu nhiên mà sự chuyên môn ấy trở thành nguồn mưu sinh chính của tôi. Tôi đã thành công hết sức trong việc đóng ráp những loại ghế dù rất phiền phức.

Vì lý do này trong phạm vi nghề nghiệp tôi được vui hưởng một đặc quyền của chủ tôi là đóng những loại ghế đắt tiền, đòi hỏi sự tỉ mỉ tinh vi, những hình trang trí khéo léo và những tay tựa với chiếc đệm lót đặc biệt cho chỗ ngồi — tất cả đều bắt buộc phải có học hỏi suy xét kiên nhẫn.

Cái phần thưởng ấy, nằm trong sự hân diện là có một bộ óc sáng tạo đã bù lại phần nào nỗi đau buồn của tôi. Chắc bà sẽ coi tôi như một thằng khóc lóc khi đọc đến đây? (Thưa bà), tôi không dám và cũng không hề nói sai sự thật. Đối với tôi đó là một khích lệ thích thú nhờ đó một nghệ sĩ mới cảm thấy say mê trong tác phẩm của mình. Ngay sau khi ghế đã đóng xong, tôi hay có thói quen ngồi

thứ vào mặc dù nhớ tới thân phận thấp cổ bé miệng, tôi vẫn cảm thấy một rung động khó tả. Để trí cô miên man suy nghĩ, tự nhiên tôi tưởng tượng đến những con người ngồi thu hình trong ghế êm ái. Chắc họ phải quý phái lắm. Trong những biệt thự nguy nga tráng lệ với bức họ vô giá trên tường, những ngọn đèn treo rực sáng trên trần, tấm thảm đắt tiền trải từ ngưỡng cửa vào tận trong, và một chiếc ghế đặc biệt đặt cạnh cái bàn gỗ mun. Tất cả hầu như tạo nên một viễn ảnh tốt đẹp, như hương thơm của những bông hoa bên trời tây tỏa ngát trong không khí mê man, quay cuồng trong những tư tưởng lạ kỳ này, trí óc tôi thật hân diện biết bao nhiêu khi liên tưởng mình sẽ được trở thành nhân vật tiếng tăm trong xã hội.

Bà hãy thử tưởng tượng xem một con người đáng mến — chỉ tưởng tượng thưa bà — ngồi êm cúng trong chiếc ghế do tay tôi tạo nên hoặc tôi được điểm phúc nắm tay một người con gái trong những giấc mơ. Tuy vậy, tiếng ồn ào của những hàng xóm quê mùa tiếng la hét, rên rỉ của trẻ con đã kéo tôi trở về thực tại phủ phàng! Sự thực chưa chút lại thay chỗ cho những giấc mơ đẹp. Khôn nản cho tôi! Cho sinh vật này biết bao nhiêu! Tôi như một con sâu đương bò lẩn vào tuyết vọng và hình ảnh người con gái mê mẩn yêu, đẹp tựa thiên thần kia cũng đã tan biến như sương mù. Tôi nguyên rủa sự điên đại của tôi qua ngày tháng. Mà điên đại gì nhĩ? Tôi càng tủi phận khi thấy mọi người — ngay cả những con mụ đàn bà (xin lỗi bà) giữ em trong đường phố, ăn mặc dơ bẩn, cũng không thêm liếc mắt nhìn tôi.

Mỗi chiếc ghế hoàn thành thay vì sung sướng, tôi vô cùng thất vọng, chán nản. Ngày tháng lặng lẽ trôi làm nỗi buồn khổ chổng chắt vào tim như muốn bóp chết nghẹt tôi.

Một hôm, ông chủ tôi giao cho công việc đóng một chiếc ghế mảnh cỡ lớn, nệm bọc da cho một khách sạn ở Yokohama — một loại ghế mà thật tôi chưa nghĩ tới bao giờ. Kiểu ghế sắp được nhập cảng nhưng vì ông chủ tôi đã khuyến khích khen ngợi tài khéo léo của tôi nên tôi phải nhận lời. Để cố gắng xứng đáng với tài năng nhanh nhẹn của một thợ thủ công thượng hạng, tôi chăm chú hết sức vào công việc mới này. Rõ ràng là tôi quá say mê vào nghệ thuật mà mà nhiều khi quên cả ăn cả ngủ. Đúng thế nói là công việc trở nên nguồn sống của tôi thì cũng không phóng đại cho lắm vì mỗi

MỘT TAM HÓN QUẠI GỖ

một thứ gỗ, lúc bấy giờ, quá quen thuộc như dính liền vào tâm hồn tôi.

Sau khi đóng xong tôi vô cùng thỏa mãn — một sự sung sướng hân diện ngấm ngấm cho đến bây giờ — vì chiếc ghế mới này trội hẳn hơn những cái trước kia.

Như thường lệ, tôi kéo chiếc ghế ra chỗ mát mẻ nắng ráo, rồi nhún mình ngồi thử. Thật êm ái biết chừng nào.

Chiếc đệm rất mềm mại, lò xo loại tốt rất tương xứng. Trông quá là sang trọng. Phần da bọc sờ vào thật trơn mịn. Chiếc ghế có vẻ quá êm cúng hầu như ôm siết chặt lấy người ngồi. Nói chung, lưng dựa, tay chống thật hoàn toàn. Chắc chắn không một sản phẩm nào, đối với ý nghĩ thoải mái của tôi mà diễn tả hàng hốn, ý nghĩ hơn nữa hai chữ "tuyệt hảo".

Tôi gieo mình trên ghế, vô vẻ hai tay dựa và cổ họng như nghẹt thở vì niềm tự phụ ngấm và quá sung sướng.

Lần nữa, thói quen hay tưởng tượng lại chi phối óc tôi về lên những hình ảnh bất chính. Chúng hiện rõ quá đến nỗi tôi phải tự hỏi mình đang mê chẳng? Rồi cứ thế chúng len lỏi vào tâm linh tôi khiến tinh thần căng thẳng cực độ. Tôi dám quả quyết với bà có một tiếng gọi trong hốn tôi quái gở bất sức ghê rợn thét vang rồi lại rền rĩ của quỷ dữ. Tôi không thể nào chống lại nổi.

Lúc sau, tôi mới tìm hiểu rõ cái ý tưởng ấy bắt rễ sâu trong tiềm thức. Tôi muốn giữ mãi chiếc ghế làm của riêng.

Nhưng vô vọng làm sao! Bất chợt, tôi xét thấy chỉ còn cách là theo sát chiếc ghế đến một nơi. Trong khi tiếp tục giữ quan niệm là đời này, tôi lên vòn một sự lười cuộn ghế gờm và sợ hãi. Mọi bà hãy thử đoán xem tôi sắp sửa làm gì?

Ngồi sao làm vậy, tôi vội tháo rời chiếc ghế ra rồi ráp lại theo đúng như ý định bất chính.

Chiếc ghế khá lớn, chỗ ngồi được bọc tôi rất cẩn thận gần cả mặt đất. Tôi trờ định tạo ra một khoảng trống phía sau lưng ghế để chứa một người mà không thể bị lộ tông tích được. Dĩ nhiên công việc vấp phải trở ngại khá lớn. Những chiếc lò xo và nệm sẽ vứt đi đâu? Tôi khá bối rối, nhưng vẫn vẫn sáng kiến tôi về lại kiểu chiếc ghế, nhờ đó nếu một người nấp kín trong ấy có thể đặt đầu và thân nấp phía vào lưng ghế, hai đầu gối phía dưới đệm và hai tay khuỳnh vào chỗ tay dựa. Thật

là toàn hảo. Tôi thêm vào chiếc ghế mới một ít xảo thuật để có thể nhìn thấy hoặc nghe rõ tiếng động bên ngoài. Một khe nhỏ được rạch rất kín đáo để mắt nhìn ra. Thêm nữa, tôi lại phải lo xa về vấn đề thực phẩm, gồm một vài hộp bánh bích quy và một chai nước. Những nhu cầu được nhét vào một bọc cao su và dành vào một khoảng trống nhỏ. Tuy nhiên, giới làm chỉ có thể ở liền hai ba ngày là cùng.

Hoàn thành bước thử thách đầu tiên, tôi thử ngồi trườn mình hẳn vào phía trong. Không nói sao cho hết cái cảm giác lạ lùng xâm chiếm tôi lúc bấy giờ. Thực thể, thừa bà tôi hình dung như tự chôn mình xuống chiếc huyết lưu động, tôi tâm như thể giới xa lạ của ma quỷ và chắc chắn không ai biết tôi còn sống trên thế gian này nữa.

Rồi một sự việc phải xảy đến. Một nhà buôn gửi người chạy việc tới thương lượng và nhận chiếc ghế.

Người tập nghề của tôi không hề biết chuyện gì xảy ra cả mặc dù hẳn là người duy nhất ở chung với tôi bao nhiêu lần.

Khi bụng chiếc ghế ra chiếc xe chở đồ, mấy người phu quá ngạc nhiên, phải thốt lên:

— Trời đất quý thần! Ghế chi mà nặng dữ vậy?

— Phải tới ngàn ký hả?

Nghe thế, tôi giắt mình tìm như muốn nhảy khỏi lồng ngực, tuy vậy không ai nghi ngờ cả và rồi chiếc xe cũng lúc lắc, lảo lảo cộc trên đường. Trưa hôm đó, chiếc ghế được đem bày trong căn phòng một khách sạn mà về sau tôi mới biết đó là phòng đợi.

Đến đây, chắc bà đã đoán hiểu mục đích hành động đại dột của tôi. Tôi đã mạo hiểm với ý định sẽ trốn khỏi chiếc ghế đêm đêm khi bà hiền trong tầng tầng gió, lang thang quanh khách sạn và — xin lỗi bà — làm một việc thật xấu xa đến tột.

Có ai sẽ ngờ rằng một con quỷ người đang ngồi trong ghế? Tôi có thể lục lọi mọi phòng theo ý muốn và khi nào nếu có ai phắc giắc, tôi có thể chạy thoáng vút qua, trốn an toàn trong nơi bí ẩn đó, nấp chờ ngắm cảnh thật khôi hài của mọi người đứng há hốc mồm, trợn mắt tìm kiếm tôi.

Có lẽ bà cũng nghe nói ít nhiều về một loại ác ma thường gặp trên những bậc đá ngoài bãi biển. Hình dáng như con nhện to, loại này bò chậm chạp và nếu bất chợt nghe tiếng chân người, nó sẽ nhanh

MỘT TAM HÓN QUẠI GỖ

nhẹn thu mình trong vỏ sò rỗng. Từ chỗ đó, với chân trước đẩy lông lá thò ra nó có thể len lút nhìn mọi nơi. Thừa bà trường hợp tôi cũng giống hệt như thế, nhưng thay vì một vỏ sò bé nhỏ, tôi lại có cả một chiếc ghế chắc chắn, kín đáo hơn nhiều.

Như bà đã biết, kế hoạch của tôi rất chu toàn và mới lạ, bất ngờ đến nỗi có thể ít ai đủ khôn ngoan tìm ra: Ở tại khách sạn này được ba hôm tôi thấy khá bực bội vì mình gắng sức quá chừng.

Tôi phát cười thi hình dung đến sự kích thích vui mừng mà ý mình đã được thỏa mãn, không kể tới thú ngấm thía hạ ngọc ngát đồ xô đi tìm bắt tôi, miệng thì la hét!

— Nó chạy lỏi này này!!... Bắt lấy nó, bắt lấy nó, thằng ăn trộm — phía này ông bà ơi!

— Kia kia hình như nó chạy lỏi kia kia.

— Ừa đầu rồi. Quái sau nó biến nhanh thế như ma quỷ ấy.

Rất tiếc không thể kể thêm chi tiết nữa. Bà hãy cho phép tôi tả thêm nguồn sống đã mở lên lỏi vào tâm trí tôi. Thực ra, những gì tôi sắp viết sau này mới thể hiện rõ mục đích chính của chúng tôi.

Sau khi — tôi xin bà nhớ qua lại — chiếc ghế được đặt xuống đất thì mọi nhân viên đều ham muốn ngồi thử. Họ cười nói, bàn tán, ngồi thì nhún lên, nhún xuống làm tôi mệt gần tất thở. Nhưng rồi cái mới lạ của chiếc ghế chỉ được chú ý lúc đầu, nhường chỗ cho một không khí im lặng hoàn toàn ngự trị căn phòng. Tôi bắt đầu thần hiên trầm ngâm nguy hiểm đương đe dọa tôi. Tôi không lời được nữa, thôi thì cứ nhắm mắt đưa chân. Tôi phải nghe ngóng từng tiếng động nhỏ, từng giây phút. Lúc thì có tiếng chân người từ ngoài hành lang tiến vào, chân dậm thình thịch rền rền thăm thẳm rồi rút hẳn. Lát sau lại có tiếng thở hổn hển như gió chắt hắt vào tai tôi. Trước khi đoán hẳn sắp làm gì thì một thân thể nặng nề — Có lẽ là một người Âu — ngã phịch trên ghế. Hẳn chân lên nhún xuống hai ba lần mới ngồi yên. Hơi từ người hắt hắt ra qua lưới da bọc ghế làm tôi cảm thấy đầu gối tôi. Đợi vài phút rồi phẩy tay phẩy phẩy trên ngực tôi và đồng thời tôi ngồi thấy một khối xi gà thơm phức. Riêng tôi sợ hãi quá sức, muốn có năm người lại cũng không dám. Trong bụng tôi tôi ngồi bất động như tượng đá, mồ hôi chảy như tắm.

Rồi nhiều người tiếp tục — ngồi yên trong lòng tôi — như thể họ đã lột cho nhau vậy. Nhưng không ai hiểu được chiếc nệm êm ái kia chỉ là da

thịt một thằng công nhân, có mạch máu có gân, tư giâm hăm tròn chui tròn nhúi trong đen tối.

Phải chăng có điều gì quá quấy rồi tôi? Tôi chỉ còn phân biệt được thế giới bên ngoài nhờ tiếng ồn ào, nhờ những hơi thở chậm chạp có khò khè có, những thân hình mềm mại tròn trĩnh.

Dần dần tôi có thể phân biệt được người ngồi bằng cảm giác dẹt chạm da thịt thế xác — Mong bà bỏ qua lời sỗ sàng của tôi — hơn là nhìn lên lỏi, người mập giống như con sứa biển, người gầy ốm thì ờ! thôi chẳng khác gì một bộ xương. Tôi cũng phân biệt được nhờ những đường cong và xương sống xuống, nhờ bề ngang bà vai hay đôi cánh tay.

Có thể như thế này, là làm thừa bà, mặc dù mọi người có hình dáng giống nhau nhưng cũng có điểm dị biệt khi chạm vào mình họ cũng như đầu tay, chẳng cái nào giống hệt cái nào dĩ nhiên đối với phái nữ cũng thế.

Mong bà tha lỗi cho tôi một lần nữa tôi nói quá dài dòng. Có hai phái phụ nữ — giản dị mà rất đẹp. Nhưng tuyệt nhiên trong bóng tối của chiếc ghế tôi không thể nào chiêm ngưỡng thi trang điểm khéo léo hay cấu lý hay sắc đẹp của họ được nhưng chính tôi đã bị quyến rũ quá nhiều bởi cảm giác lạ lùng khi họ ngồi xuống ghế chạm vào thân thể tôi.

Có một người con gái tự nhiên khi ngồi vào lòng tôi — đã làm chạy lại ngọn lửa yêu đương bùng nổ trong tim tôi — đến nỗi trước kia không bao giờ tôi dám mơ tưởng tới. Qua giọng nói tôi được biết nàng là một người Âu. Có những lúc vắng lặng tôi nghe thấy tiếng ca hát nhẹ nhàng, giọng thơ êm đềm chắc có điều gì sung sướng đang tràn ngập người nàng. Nàng ca hát, tôi vỗ tay ca hát từ giờ lên chơi đến cùng người trong ghế. Tôi coi rằng tôi đã được một điểm phúc như thế! Một hôm ngồi đồng thể. Trước kia không bao giờ tôi giâm chương một nhúm một người đẹp vì khuôn mặt ghê rợn của người. Giờ đây thì lại được một người con gái Âu tây chưa gặp một bao giờ đang chạm qua làn da tôi. Lúc ấy tôi có vẻ cảm như được ôm sát nàng hơn thế lần mới sờ chạm đến, mềm mại và óng ả như tơ. Sự mê đắm cuồng trong ý tưởng thể bị lý tôi quên hẳn cái ý định ẩn trốn của tôi. Tôi như bị kéo sâu xuống một chiếc hố nguy hiểm đến nỗi. Tôi đi tự nhủ:

MỘT TÂM HÓN QUÁI GỖ

— Có lẽ số phận mình được an định như thế chăng? Những kẻ dơ bẩn như tôi lại được hạnh phúc nhờ một chiếc ghế sao?

Trong cái thế giới nhỏ bé này tôi được tiếp xúc với đủ hạng người kẻ cũng lạ!

Tình yêu qua môi giới một cái ghế! Thật là quá lạ đời. Chỉ những người trong cuộc mới hiểu được nỗi mê sảng của tôi. Chắc bà cũng hiểu đó là một chuyện yêu đương tế tiền bản thủ, một tình yêu chỉ có nghe ngóng và đung chạm bưng chày trong ánh tối xa xăm.

Có rất nhiều điều trên trái đất này mà đôi khi ta có tin hay không vẫn có thể nằm ngoài tầm hiểu biết của ta tìm hiểu! Lúc đầu tôi định rằng chỉ ăn trộm rồi trốn đi. Nhưng mọi dự định đã bị sai lạc. Tôi cảm thấy quá thiết tha với cái ghế mà nhất định hẳn nên lại ít lâu nữa, ở thường trực mãi.

Trong thu đi về vẫn ban đêm, tôi thận trọng từng bước, không giám động tiếng nhỏ vì thế không ai khám phá ra và chính tôi cũng phải ngạc nhiên đến ngỡ ngàng sau bao tháng trời sống lén lút mà không bị lộ hình tích.

Ngày thì phải trốn như chuột, ngồi bất động, mình uốn vẹo đi tay chân, về sau tê liệt và kết quả là tôi không đứng thẳng được và phải còng lưng hoặc một thì phải bò đến tới phòng tắm rửa đêm đêm.

Thật tôi là thằng đại mê quá sức! Nhưng mặc dù đau khổ hành hạ, tôi vẫn cố chịu đựng, khư khư ôm lấy ý tưởng đến tôi, không chịu rời bỏ thế giới xa lạ này.

Trong khách sạn có nhiều du khách ở thuê từ tháng này qua tháng khác như nhà riêng nhưng vẫn luôn luôn có người mới tới ghi tên. Không có phòng nào bỏ trống. Bởi vậy tôi không tìm thấy một "Tình yêu 44 lâu đài nào." Ngay bây giờ, khi viết lại những dòng chữ này và nhớ lại những gì đã qua, tôi không thể quên được những giây phút vui sướng đó.

Có những người quá mập, có người gầy ốm tong teo, lúc ngồi xuống nhún nhảy như quả bóng cao su, có người đẹp như tác phẩm nổi danh của Hy-Lap. Tất cả đều có sự quyến rũ khác biệt nhau và tôi cố gắng khám phá ra một cuồng vọng bất diệt.

Một lần khác, một vũ nữ quốc tế nổi danh đến ngụ tại đây. Khi ngồi vào chiếc ghế nàng đã mang cho tôi một thích thú không sao tả nổi, như một nàng tiên ban cho chàng nghệ sĩ tuyệt vời một chiếc đũa thần để xuất hồn vào nghệ thuật.

Một ngày nọ, số phận tôi lại bắt đầu thay đổi.

Viên chủ khách sạn người ngoại quốc trở về có hương và trao quyền lại cho một người Nhật. Mọi sự thì hành công việc đổi mới, tiết kiệm mọi vật xa hoa để thu thêm lợi cho quỹ tài chính. Vì thế mọi đồ đạc đắt tiền được đem bán đầu giá, trong số đó kể cả chiếc ghế của tôi. Nhận được tin này, tôi quá thất vọng. Hình như có một tiếng gọi sâu xa trong hồn bắt tôi phải trở lại cái thế giới bình thường và sinh sống bằng số tiền đã trộm được. Nhưng dù sao tôi thấy vẫn để đó khó lắm vì bây giờ tôi đã khá giàu đại gì trở lại đời sống nghèo hèn?

Rồi thêm đó, tôi như chơi thức tỉnh rằng chỉ có thể yêu một người đồng giống mới tìm thấy hạnh phúc. Trong lúc quay cuồng với tư tưởng này thì chiếc ghế với tôi trong đó được chờ đến một hiệu bán đầu giá. Tôi tự quyết định phải nán lại trong chiếc ghế lâu thêm hơn nữa.

Một người tôi mua chiếc ghế hai ba ngày sau. Ông ta là một viên chức cao cấp trong chính phủ, có lẽ đã thích sự công phu khéo léo của chiếc ghế hơn là sự mới mẻ. Trên đường chở ghế về tư thất của ông ta tại Đông Kinh, xe chạy xóc quá làm tôi muốn đứt thở. Tôi nghĩ rằng chịu đựng và tự an ủi là đã có một người Nhật "chiều" cô đến mình.

Chiếc ghế được kê ngay trong phòng làm việc trang hoàng theo kiểu Tây phương. Một điều sung sướng nhất với tôi là ông ta có một người vợ trẻ đẹp, quyền rũ hết sức. Nàng lại hay ngồi trên ghế và bận việc luôn luôn, hầu như ít khi rời khỏi ghế ngoại trừ ăn ngủ. Không cần kể thêm, chắc bà cũng đoán hiểu nỗi mừng vô hạn của tôi.

Tôi thiết tha mong bà thông cảm — hiểu rõ thì đúng hơn — nỗi tình chân thật của tôi đối với nàng! Người đầu tiên đi vào đời tôi với một sắc đẹp dịu hiền, quyền rũ kín đáo. Nàng là một ước vọng bấy lâu nay của tôi và so sánh "mảnh tình" trước kia thì tất cả chỉ là những cảm giác trẻ con không hơn kém.

Chứng cứ hùng hồn nhất chứng tỏ tình yêu của tôi đối với người phụ nữ trí thức đáng kính này là tìm tôi lúc hào hứng mơ tưởng hình bóng nàng từng giây phút. Mỗi khi nàng rời chiếc ghế dù là một phút ngắn ngủi tôi bứt rứt xôn xang như một Roméo điên say vì tình, ngóng chờ Juliet. Nhưng sự sung sướng ngấm ngấm ấy chưa bao giờ thấm thía da diết bằng lúc này.

MỘT TÂM HÓN QUÁI GỖ

Rồi tôi lại có điên rồ bày tỏ mọi tình cảm của tôi đối với nàng. Tôi cố gắng trong tuyệt vọng nhưng luôn luôn như bị ngăn cách bởi bức tường đen tối, tôi cảm thấy bất lực và tội phạm. Ước sao, ước sao, nàng ban cho tôi một tình yêu trong trắng!

Vâng, đúng thế. Bà cứ coi như đây là lời thú tội của một thằng điên đi, một thằng điên, cuồng dại si mê vì yêu.

Nhưng tôi làm gì để nàng hiểu được bây giờ? Nếu tôi xuất hiện thì chắc chắn ngàn phần trăm là nàng sẽ giết mình, hờ hoản lên âm ỉ, điều cô nhiên không tránh được và rất có khi. Sự có mặt của tôi không những mang đến tội nhục mà còn là một hình phạt đau đớn nhất cho tội lỗi của tôi.

Vì vậy tôi cần phải tìm một giải pháp khác, tôi tự định phải làm sao để nàng tự nhiên "mê" thích thích chiếc ghế. Lòng ham thích nghệ thuật của nàng — tôi đoán thế và về sau rất chắc chắn — sẽ có thể hướng nàng theo đúng những dự định và mong ước của tôi. Về phần tôi tôi sẽ cố sẵn lòng tìm một an ủi nguồn vui trong tình cảm của nàng dù rằng đó chỉ dành cho một chiếc ghế vô tri vô giác, và tôi tin tưởng mãnh liệt tình yêu sẽ nhị của nàng với một chiếc ghế ấy hoàn toàn mạnh mẽ, đủ lan đến một sinh vật như tôi ở bên trong...

Tôi phải tìm ra đủ mọi tiện nghi cho chiếc ghế. Khi nào nàng mỗi một ngó, quá lâu trong ghế tôi khẽ nhẹ cử động để nàng cảm thấy ấm cúng hoặc rung nhẹ êm dịu — khi nàng ngủ gật — để dắt nàng vào giấc mộng say sưa.

Nhưng không ngờ thật, mà chính tôi không hiểu vì một phép huyền diệu nào hay chính vì tưởng tượng mà nàng hình như mê yêu chiếc ghế ghê lắm, và mỗi lần ngồi xuống nàng cử động như một đứa bé rúc vào lòng mẹ hay một người con gái ngã vào tay người yêu. Khi nào nàng cứ đóng trong ghế, hồn tôi tưởng như mang một niềm vui say mê không bao giờ hết. Nhưng lúc đó ngọn lửa ái tình cuồng si lại bùng lên mãnh liệt khó mà dập tắt được. Tôi sống trong khoái khoái, sâu thương. Và tôi nhất định khăn nài nàng.

Nếu nàng nhìn mặt tôi dù trong giây phút ngắn ngủi thì với diễm phúc ấy tôi có chết vẫn mãn nguyện.

Thưa bà, hiển nhiên bà đã đoán ra "nàng ấy" ai chưa? Xin nói rõ ràng mình bạch là người là không ai khác hơn là Bà.

Đúng thế thưa bà, kể từ khi chúng bà mua được chiếc ghế thì tôi đã phải chịu biết bao đau đớn dūr dơi vì tình yêu vô vọng này. Tôi là một con sâu... Một con sâu! Một con vật đáng ghê tởm.

Tôi chỉ cầu xin bà một điều là được gặp mặt bà dù chỉ một lần thôi.

Tôi không dám đòi hỏi gì hơn. Tôi không đáng để bà thương hại vì tôi đúng là một thằng vô loại, không xứng đáng được xách giày cho bà nữa. Nhưng tôi vẫn thiết tha hy vọng bà không từ chối và sẽ như ơn bà suốt đời.

Đêm qua tôi đã trốn khỏi tư thất của bà viết những dòng chữ tội lỗi này vì mặc dù không còn nguy hiểm gì nữa, tôi vẫn chẳng có chút can đảm nào gặp mặt bà mà không xin phép hoặc không thưa soạn, suy xét trước.

Trong lúc bà đọc lá thư này thì tôi đương lang thang quanh nhà, lòng lo lắng, bối rối khôn cùng. Nếu bà chấp thuận ban cho tôi một đặc ân, mong bà hãy đặt một chiếc khăn tay lên lọ hoa ngoài cửa sổ. Thấy dấu hiệu này, tôi sẽ đẩy cửa bước vào với tư cách một người khách thường.

Lá thư chấm dứt.

Trước khi đọc xong, Yoshiko nghe như có một điều gì xấu xa làm nàng sợ tái xanh mặt. Đúng đây như kẻ mất hồn, nàng bước ra khỏi phòng làm việc như muốn trốn tránh chiếc ghế quái ác kia.

Lúc trước nàng đã định bỏ qua không đọc nữa và định xé vụn những trang giấy quái đản ấy đi nhưng rồi không hiểu tại sao nàng lại tiếp tục đọc.

Giờ đây thì điều ấy rõ ràng quá. Chiếc ghế ấy... Ngày này qua ngày khác... đã che dấu một người? Nếu đúng thật thế thì khủng khiếp quá! Một sự thật ghê sợ! Một cảm giác ớn lạnh vụt qua sương sông như đá buốt chạm ngang mặt; nàng run rẩy, nhìn vào quãng không, thần trí như hôn mê. Liệu nàng có nên xét chiếc ghế không? Hoặc nữa, nàng đủ can đảm không? Bao nhiêu câu hỏi nghi hoặc tròn lăn quay cuồng tạo nên một thực ghê gớm quá. Nếu đúng vậy thì còn những vật nhớp nhúa như thực phẩm và vật dụng cần thiết còn nằm đây chăng?

— "Thưa bà, có thư tới!"

Giật mình Yoshiko ngừng lên. Người tớ gái đứng ở cửa tay cầm lá thư. Từ ngõ ngách, ngạc nhiên đến lo sợ, Yoshiko cầm lấy chiếc phong bì và suýt nữa bật lét lên kinh klùng! Lại cũng con người lạ

MỘT TÂM HỒN QUÁI GỖ

lòng kia nữa với nét chữ quen thuộc khi này. Nàng tự hỏi có nên xé ra xem không? Nàng lưỡng lự một lúc lâu rồi quyết định phải đọc. Vài tờ giấy lán này viết ngắn và gọn hơn, làm nàng ngệt thở thêm:

"Xin bà... tôi đương đột vô lễ của tôi một lần nữa. Tôi xin xác định lại tôi là một độc giả rất khâm phục tại nàng bà. Tác phẩm tức là lá thư tôi gửi trước đây hoàn toàn nằm trong sự tưởng tượng của tôi và cũng nhờ biết lõm được rằng bà mới mua một chiếc ghế. Đây là một truyện ngắn tôi viết ra và nếu bà phê bình cho vài điều thì thật quý hóa biết bao nhiêu."

Vì lý do muốn dành một bất ngờ, tôi đã gửi

truyện ngắn ấy trước lá thư giải thích này và thiết nghĩ có lẽ bà đã đọc xong. Bà cảm thấy thế nào? Thưa bà, nếu bà tìm được vài nét thích thú hấp dẫn nào thì sự cố gắng của tôi quả không phí phạm chút nào.

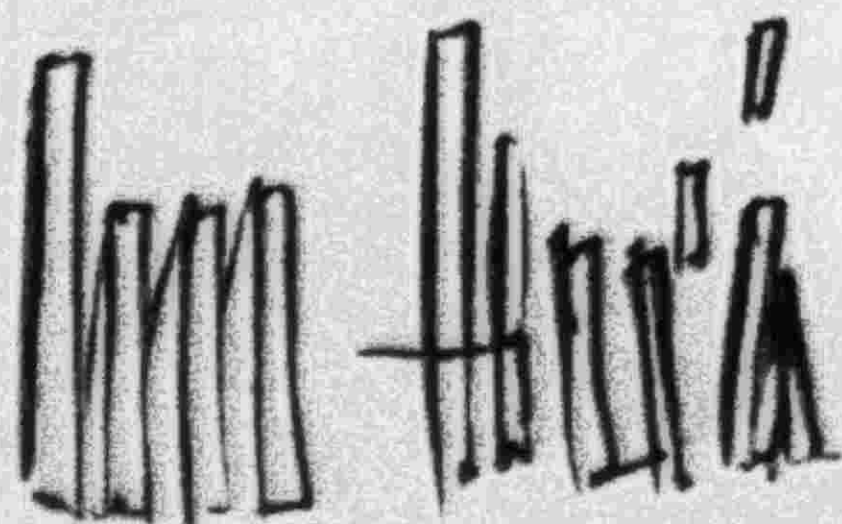
Tôi định đặt tên câu truyện là: "Một tâm hồn quái gỗ" rất mong bà đồng ý.

Hy vọng bà nhận nơi đây là sự cảm ơn sâu xa và xin kính chúc bà mạnh khỏe.

THÂN ÁI CHÀO BÀ

Một độc giả
LYSTHƯƠNG'S

THƠ



Im....
Đừng đọc nhé..
Lan môi bé đừng động đất
Tôi sẽ cho em tất cả
Im....
Đừng cười..
Ham răng đều như cau..
Tôi sẽ cho em tất cả
Im....
Đừng thôn thừ..
Linh hồn đừng nhảy xuống bể sâu..
Tôi sẽ cho em tất cả
Im....
Đừng lo tay..
Để ra tiếng lòng trong hồn
Tôi sẽ cho em tất cả
Im....
Đừng đi..
Ấn thanh thớt đất cuối xe nhau
Tôi sẽ cho em tất cả
Im....
Đừng lừa dối..
Tóc mềm xao xạc như than hoa
Tôi sẽ cho em tất cả
Im....
Tôi sẽ cho em tất cả
Tôi chỉ còn không phải là tôi
Im....
Im....

mâyhoangvũvântoàn
(thí nhóm hôm nay)

Quả Thua



Môi và cù sắp giao nhau rồi nhỉ
Giao thừa đi củ kỳ
Như lòng ta
Bóng môi đáng lên
Vết cũ xóa nhòa
Lần mãi tìm khu vực đi vắng
Xác pháo tung lờ sáng
Sương trâm hoa mang mang
Khói thuốc lùa lừng đờng
Xa rồi gần
Tháp thông bia là bóng nàng xuân
Đến ngõ trời đường phố
Nằm cũ đi run rẩy
Nằm mới đến bằng bằng
Một năm đi một mùa xuân
Cả một giờ tên tôi
Môi và cù sắp giao nhau rồi nhỉ
Giao thừa đi củ kỳ
Như lòng ta..

NGÔ VĂN SƠN
(Lớp 3)

TÀNH ĐÁ GIỮA TRỜI

(The rock in mid air)

Vào năm 1750 từ đỉnh ngọn đồi Vinukonda gần Machas bên Ấn-Độ, bỗng nhiên người ta thấy một tảng đá to lớn lơ lửng ra và lần xuống, thẳng ngay một ngôi đền nhỏ dưới chân đồi. Nhưng lạ thay khi viên đá lần tới gần sát mặt đất thì như có thần lực nào giữ lại. Thế là từ hơn 200 năm nay tảng đá nặng tới 60 tấn cứ ở lơ lửng một cách lạ lùng như vậy cách mãi đến độ khoảng hở rất nhỏ để ánh sáng mặt trời có thể lọt qua. Những người lo việc phụng thờ tại ngôi đền này cho rằng chỉ có ý muốn của thần thánh mới có thể làm được như vậy. Và trong trường hợp này thì luật thăng bằng của Vật Lý hoàn toàn vô hiệu!

trong « Ripley's Believe it or not »
NGUYỄN-CÔNG-TOÀN-DŨNG

Bạn có biết...

— Một công trình kiến trúc đáng giá nhất trên thế giới, đó là cột hải đăng trên đảo Flores thuộc Hrugusry, tọa lạc trên một diện tích rộng lớn tới 50.000 dặm vuông.

— Một quyển thành kinh lớn nhất thế giới ở Los Angeles có kích thước 1,25m x 0,65m. Gồm có 8043 trang và cân nặng tới nửa tấn do Louis Wajmel viết!

Joseph Bernhard Docen, giám đốc thư viện quốc gia tại Munich có thể đọc chín bức thư về chín vấn đề cho chín người thư ký chép bằng chín sinh ngữ trong cùng một lúc! Ông lại còn có thể đọc thuộc lòng cả quyển thành kinh bất kể ngược xuôi.

— Ông Thomas Cranmer, tổng giám mục thành Canterbury có thể thuộc lòng cả cuốn thành kinh trong thời gian kỷ lục là ba tháng.

— Tân-thủy-Hoàng ông vua đầu tiên của Trung quốc đã có tới 11.400 bà vợ và 2.800 đứa con? Lần dài của ông có đến 10.000 phòng, những suốt thời gian 27 năm ông chưa hề ngủ ở phòng nào tới lần thứ hai.

S.M.H sưu tầm
Tam A

THƠ



ĐI VÀO NỖI BUỒN

• malinh

- Một điều
em về đây với đồng là giờ xương
chui rúc trong cầu bán của bóng tôi
khướn mặt mở rộng
nét mờ in khước mắt với đèn khuya hát qua khe cửa
- Một điều
em nằm đây với hai thứ xương sườn cọ sát
gấp khúc tre già, chân co chân duỗi
bàn tay em
nằm nhánh cây khô với thân tôi lồi lõm
- Một điều
anh bỏ đi trong dáng điệu của người say
tay bằng quơ cầm lấy gió
anh thấy em trở lại
thần phẫn của con cá mẫm
miệng giết tôi và mắt em ngồi trong đó
gạch một nét
vẫn có dáng con mèo hoang
- Một điều
anh bỏ đi với tàn cùmg của nỗi buồn
hai chú bạch tuộc ngủ say trong túi quần
- Một điều
em buồn rơm mắt tắt đèn nhưng không ngủ
đôi môi nở và hàm răng không cười
lưng ngực mang sức chứa
anh vòng tay ôm gọn một thế giới
anh ngồi đó với nỗi buồn của nỗi buồn

(VII - 1963)

hoài

Xuân về khóc chị sầu hơn mắt
Nhớ mãi đôi môi vẫn nụ cười
(Tặng chị)

NAM xưa, người con gái trinh trắng, tươi cười, nét mặt lúc nào cũng là cả một mùa xuân. Những tiếng hát cao vút, rạo rức thoát ra từ đôi môi tươi thắm. Các em, vài đứa em trai nhận cả tình thương nơi người chị trẻ. Những khi thỏ thẻ kể cho nhau nghe những mẩu chuyện tâm tình thơ mộng. Những khi hồn giận, mắt mê, mà sớm hòa thuận. Rồi qua một mùa xuân. Tôi thường gặp chị ngồi mơ mộng, đôi mi cong vút khép hờ nhìn như xa xăm lắm. Tôi rón rén bước lại sau chị rồi bất chợt — ồ! vỗ mạnh vào vai chị. Chị giật mình, quay lại gắt yêu thằng em trai tình nghịch — Gớm thằng quý và như nói thắm, làm mình hết hồn — Tôi làm điều bộ biệt lỗi xà vào lòng. Nằm trong đôi tay mềm mại rượi, đầu dúi vào ngực chị, tôi nghe rõ con tim đang thốn thốn. Tôi ngược nhìn chị nháy mắt ra chiều thông cảm. Chị Thanh cười nhẹ — nụ cười tôi nhớ mãi — chị nhỏ nhẹ kể lại những cuộc hẹn hò thơ mộng tưởng như hoa như gấm. Tôi nghĩ chị Thanh vui lắm, cái vui thắm lặng tự con tim. Từ đó chị tôi trở nên trầm ngâm hay cười vẫn vơ — vẫn những nụ cười của tôi — chị không hay hát nữa hóa chẳng những bản nhạc buồn ca tụng tình yêu đôi lứa. Cũng chẳng nó đùa ám! — như giặc! mẹ tôi thường bảo — để thỉnh thoảng tôi bắt gặp chị ngăm mình trong gương rẽ lại mái tóc, đường mi hơi cong uốn thân mình rồi lại mỉm cười — vẫn nụ cười của tôi — tôi cong môi chế riếu: làm dáng hoài chị tôi thật là đẹp cứ như « the star » ấy. Mà chị tôi đẹp thật, thân hình vẻ nữ căng đầy nhựa sống của tuổi đôi mươi. Chị thẹn hồng đôi má, che đầu — cậu thì đẹp lắm cứ chế người ta — thì đã sao... mà em nói thật nhất chị Thanh của tôi đây chị Thanh quay đi đầu một nụ cười sung sướng — vẫn nụ cười đáng mến.

Sang thu càng trầm lặng, chị tôi càng đẹp. Đẹp như mùa thu, tôi nghĩ thế. Một hôm nắng đẹp nhà trai chính thức đậm hỏi. Mẹ tôi có ý ưng thuận và hỏi lại con gái — Thề nào người ta cũng con nhà tử tế. họ hỏi cô đây? chị tôi mặt đỏ rần. Tay mân mé tà áo đôi mi chớp lia lịa. : con chả — tôi đứng

sau nhón thắm nói vào tai chị : còn vờ hoài, chị hết mình rồi lại còn chả với nem — chị giờ tay cốc khê vào đầu tôi rồi vung chạy ra sau nhà. Tôi vỗ tay reo : Mẹ ơi chị rồi chị ấy ký cả hai tay đây mẹ ạ! Chị quay lại liếc tôi một cái (phát rúng mình) vừa thẹn vừa giận. Mẹ vật yếu tôi một cái mảy chỉ khoé chồng chị, nay mai còn cậu nữa đây — câu nói làm tôi tiêu ngầu.

Một sáng cuối năm hàng dây xe hơi bóng lộn đầy hoa đưa chàng rẽ đèn rước dâu. Chị tôi sung sướng thẹn thùng, e lệ trong chiếc áo cưới bằng voan trắng, chiếc kiềng vàng lóng lánh, vòng hoa kết trên mái tóc chị tôi lộng lẫy như bà hoàng. Tự nhiên chị Thanh, lấy khăn chấm nước mắt, đôi mi mỏng ướt hơi hoen đỏ. Không hiểu sao nước mắt tôi cũng trào ra, cay cay ở sống mũi. Gương không được tôi chạy bay lại ôm choàng lấy chị, gục vào lòng chị nức nở, làm hoen ố chiếc áo trinh trắng. Chị ôm chặt lấy tôi, hai dòng lệ chảy dài trên má trắng mịn nguyên trinh. Tôi nín khóc và tự hỏi sao tôi lại có thể yêu đuối đến thế được nhỉ! Ngày vui của chị?... Mà chị cũng khóc nữa, không biết có phải vì quá sung sướng trong ngày vui nhất và cũng buồn nhất của đời người con gái (?)

x x x

Xuân về, xuân mới không làm tôi vui được! Xuân đến lòng tôi lại nhớ, những ngày xuân trước. Mây chị em vui vẻ, tung tăng giắt nhau đi chơi hái lộc, lượn phở mừng xuân.

Xuân này, thiếu hình ảnh người chị đáng mến, thiếu chị, cả một mùa xuân đó xuống, tàn trong tôi. Tôi đón xuân bằng môi nụ cười nhẹ của người chị yêu. Tôi nhếch mép cô nở một nụ cười, nhưng chẳng phải nụ cười của chị Thanh.

T. lương 63

Cung Chúc Tân Xuân

THÚY - HỒNG

CHUYÊN MAY Y-PHỤC PHỤ-NỮ

28, Đinh-Tiên-Hoàng

ĐAKAO

lời yêu không nói

Trao về N. X. L.

Đã cho tôi nổi cô độc hiện tại

XINH vừa vào lớp, ngồi thì Nê và Cảnh lại nói cho biết là hôm qua Liên đi xi-nê với anh Thành, Xinh không nói gì cả; nàng nhìn Nê mỉm cười nhưng sự thật nó đã gieo vào lòng Xinh một ngạc nhiên Xinh không thể nào ngờ giữa Liên và Thành lại có chuyện đi xi-nê như vậy... Liên ngồi đằng sau cách Xinh hai bàn, nét mặt nàng có vẻ như tức giận lắm, Xinh đoán chắc đã xảy ra chuyện gì nàng hỏi Cảnh:

— Hai đứa nó mới cãi nhau phải không?

— Ừ nếu tao mà không can, tụi nó đã cãi xé nhau dữ dội.

Xinh im lặng lúc này nàng đã hiểu rõ Nê, bất giác nàng nhìn Nê nói:

— Nếu tao đoán không nhầm thì bây giờ mày đã yêu anh Thành?

Nê cứ đầu không trả lời, nàng nhớ những ngày Thành theo mình từ niên học trước, không ngày nào khi tan học mà Nê không thấy Thành đứng trước cổng trường nhìn mình bằng cặp mắt khác lạ, nếu không nói là âu yếm, mong đợi nhưng suốt mấy tháng trời Thành không dám nói gì cả cho đến gần cuối niên học Nê mới nhận được một lá thư của Thành, có đoạn Thành viết:

... Không hiểu sao Thành không đủ can đảm nói sự thật nổi lòng Thành trong lá thư này để trao về Nê, Thành không dám thực hiện vì nó can xa quá, một sự dè dặt lúc nào cũng đe dọa Thành. Bây giờ Thành chỉ tha thiết mong được Nê coi Thành như một người bạn thân.

Lá thư đến với Nê nó không mang lại cho nàng một sự xúc động hay một cảm tình nào, nàng nhận thư, xem xong rồi xếp cất một chỗ. Không bao giờ Nê có ý nghĩ viết thư trả lời cho ai, nàng lạnh nhạt với tất cả mọi người con trai kể cả Thành cũng vậy nàng thỏa mãn với cái sắc đẹp của mình. Gương mặt trắng mịn màng thủy mi lịm không ngờ nó lại tạo trong tâm hồn nàng một sự tự tiếu hãnh diện.

Suốt mấy tháng hè vui chơi với các bạn, ngoài Đà Lạt không có lúc nào nàng nghĩ đến Thành. Đất Đà đẹp mơ mộng lắm và cũng nơi đó đã ghi cho Nê một kỷ niệm. Nê quen Đức người con trai nơi quê hương Nê cũng như đã sở con gái khi tới tuổi dậy thì đều sở ước người yêu của mình phải đẹp, trai phong nhã và Đức đây chính là người yêu mà Nê hằng ôm ấp. Những ngày cùng Đức đi thăm thác Cam-Ly, hồ Than-Thở, hay những đêm đi nhau

quanh bờ hồ Xuân-Hương vắng lạnh đêm các vì sao lấp lánh trên nền trời để so sánh tình yêu hai đứa!

Ồ! kỷ niệm êm đềm quá, nó đã in sâu nhẹ nhàng trong tâm hồn nàng, một thiếu nữ non dại vừa mới được yêu. Nê đâu có ngờ đó là những lưu niệm mà nàng phải vô vàn tiếc thương trong những ngày cuối cùng ở đất Đà với một cõi lòng nhàu đau gió bão. Đức chỉ là một con bướm lúc nào cũng đi tìm những cánh hoa xa lạ, nàng mắt Đức từ hôm gặp hẳn đi với một cô gái xinh đẹp, Nê đã đau khổ bởi sự hờ hơ phong nhã lời cuốn nàng, nàng phải đón nhận một thử thách chua cay trong tình yêu ban đầu với hạnh động bóng bột nồng nức của tuổi trẻ không kiềm chế được tình cảm lòng mình, nhưng có thể nó đã giúp cho nàng hiểu và nhận được một vài sự thật thực tế đầy chông gai cay đắng.

Nê về Saigon được hai tuần lễ thì tựu trường. Buổi học đầu tiên vừa tan, nàng bước ra khỏi cổng đã bắt gặp cặp mắt của Thành nhìn mình, một sự xúc động len mạnh trong tâm hồn nàng; gần một năm học hôm ấy nàng mới nghĩ đến Thành con người chẳng lẽ lại yêu mình đến thế sao? Đức người con trai ngoài Đà-lạt lại hiện ra trước mắt nàng. Hai hình ảnh đối chọi nhau, một người trong tâm hồn và một người đang đứng trước mắt. Nê thấy Đức chỉ là một cái bóng mờ đang mất dần vào đen tối. Phải! Đức đâu có được bằng Thành, dù Đức khá đẹp trai nhưng lúc này nàng không có những nhận xét phê phán như thế nữa. Ở nơi con người Thành như có một sự gì thu hút khác lạ? Nê bỗng thấy mình như đã mê mẩn Thành, nàng mỉm cười quay đi, Nê nghĩ chắc mắt mình lúc bấy giờ đỏ lắm.

Xinh và Cảnh vẫn ngồi im lặng từ bấy giờ bên Nê, bỗng Xinh lay Nê hỏi:

— Mày nghĩ gì dữ vậy.

Nê giật mình:

— À! tao đang nghĩ tới anh Thành mày nói với tao là bữa hôm đó anh Thành nhờ mày giúp giùm phải không?

— Ừ!

— Mày nói thật nhé.

Chừ tao nói dè dặt mày làm chi, anh lý bần là yêu mày kinh khủng, hơn một năm rồi anh ấy theo mày mà mày vẫn vô tình với anh ấy.

Nê nhìn Xinh ngắt lời:

— Mà mày quen với anh Thành lâu chưa?

Xinh lắc đầu:

— Đầu có, tao đâu có quen, bữa hôm đó anh Thành lại nhờ tao vì anh ấy là bạn của anh tao, không ngờ tao với anh Thành đang đầu, anh ấy biết tao học cùng lớp với mày nên nhờ tao giúp, thế thôi.

Nê hỏi:

— Nhờ mày giúp mà hôm qua lại đi xi-nê với con Liên.

— Tao cũng không hiểu tại sao anh Thành lại có thái độ như vậy, để gặp mặt tao sẽ hỏi về mặt anh ấy, để gì tao cũng là bà mẹ mà.

Cả ba cười vui vẻ, Cảnh hỏi:

— Bỏ mày yêu anh Thành thật rồi hả Nê?

LỜI YÊU KHÔNG NÓI

— Yêu thì tao chưa yêu, lúc này tao chỉ thấy có nhiều cảm tình với anh ấy thôi.

— Tụi tao không biết mày nói thật hay dối chứ con Liên thì chắc nó đã yêu anh Thành; nếu mày cũng yêu anh ấy mà cứ im lặng mãi cho đến khi con Liên nó cướp rồi mày ngồi mà khóc.

— Xì! Làm gì phải khóc, bộ hết con trai rồi sao mà sợ. nói vậy chứ chắc gì tao đã yêu anh Thành. Nếu khi nào tao có lỡ yêu anh ấy thì chỉ có một tiếng nói của tao cũng đã làm cho con Liên thất vọng và anh Thành sẽ hoàn toàn về tao.

— Mày đừng có tự kiêu quá, chưa chắc gì anh Thành đã mê một mày đâu, sự lãnh đạm thờ ơ của mày theo thời gian nó sẽ làm anh ấy xa lánh mày; hơn nữa trong khi bên cạnh anh ấy lúc nào cũng có một người con gái thành thật yêu và chiều chuộng anh ấy như Liên hay một cô nào khác chẳng hạn.

Nê không nói gì nữa, nàng ngồi im lặng. Xinh và Cảnh nhìn nhau không biết Nê đang nghĩ gì lúc này.

... Trong chiếc áo màu tím cổ tròn, Xinh đang ngồi cúi đầu vào cuốn sách. Mái tóc nàng rủ xuống che lấp một bên mặt; những sợi tóc trông man dại làm sao. Xinh đẹp quá, vẻ đẹp của nàng không kín đáo, nhưng không quá lộ liễu; nó đủ làm băn khoăn tâm hồn người đối diện. Thành đứng ngắm Xinh khá lâu mà nàng vẫn chưa biết. Chàng đưa tay lên gõ cửa.

— Kia anh Thành, anh làm Xinh hết hồn.

Thành cười:

— Xinh siêng học quá làm Thành chờ mãi cả chân. Có anh Sơn ở nhà không Xinh?

— Anh Xinh vừa mới đi chơi với mấy người bạn. Chắc chiều mới về.

— Buồn quá! Muốn lại gặp anh Sơn rủ đi chơi, anh ấy lại không có ở nhà. Úa mà sao hôm nay Xinh không đi học?

— Xinh bị ốm anh à.

Thấy mình không còn gì để nói với Xinh, Thành từ giả:

— Thôi anh về Xinh nhé. Hôm khác anh lại chơi Xinh ngược đầu lên nhìn Thành:

— Anh về làm gì sớm thế? Chắc tính đến trường đón Nê phải không?

— Không đâu! Bây giờ anh về.

— Ờ! Anh muốn về thì về, bằng ở lại thì em nói cho anh biết chuyện giữa anh và Nê.

Thành vốn vụng:

— Chuyện gì thế Xinh, có phải Xinh giúp anh được rồi hả?

Xinh không trả lời Thành, nàng hỏi lại:

— Có phải anh nhờ Xinh giúp anh và Nê thân nhau phải không?

— Phải! Mà sao Xinh lại hỏi như vậy?

Xinh cười, nàng cầm lấy cây bút vẽ ngoằn ngoèo trên mảnh giấy rồi nói:

— Vậy mà tại sao hôm kia anh lại đi xi-nê với Liên. Thành bằng hoàng vệ câu nói bất ngờ đó, Xinh tiếp:

— Mày lúc nào thấy Nê cũng có cảm tình với anh, Xinh tưởng sẽ giúp anh được toại nguyện, không ngờ khi Xinh đang cố gắng thì anh lại quen Liên, đi xi-nê với Liên. Nê biết được chuyện này nên giận lắm, nó giận luôn cả Xinh nữa đấy. Vậy giờ anh làm sao thì làm, Xinh không dám giúp anh chuyện gì nữa đâu.

Thành thiếu não ngồi xuống ghế, chàng không ngờ lại xảy ra rắc rối như vậy. Hôm đi xi-nê với Liên, Thành chỉ muốn tìm nơi Liên nguồn an ủi của một đứa em, Liên là bạn của Nê nên cũng hiểu rõ những gì giữa Thành và Nê.

Thành biết là Liên yêu mình; chàng cảm thấy thương hại Liên quá, có lúc Thành đã rào đón để ngăn chặn tình yêu của Liên:

— Anh không ngờ lại được hạnh phúc có một đứa em gái như Liên, em hứa với anh sẽ là một đứa em của anh mãi mãi nhé.

Sao lại là em mãi mãi anh. Liền hỏi như thế rồi như lỡ lời, nàng tiếp: Ừ mà em cũng được.

Từ lúc đó cho đến hết cuốn phim Liên không nói gì nữa Thành biết là Liên buồn lắm, nhưng chàng biết làm sao bây giờ...

Lúc này nghe nói Nê giận mình Thành lo sợ làm sao. Chàng hỏi lại Xinh:

— Bộ Nê giận anh thật hả Xinh?

— Anh còn hỏi như vậy được sao, không giận anh mà nó với con Liên chút xíu nữa lại đánh nhau.

— Thật oan cho anh quá; anh chỉ coi Liên như một đứa em mà thôi, anh thế với Xinh là giữa anh và Liên không có gì cả.

— Anh thế làm chi theo em thì không rõ oan ức gì, đâu có ai tin như vậy được, anh với con Liên không hề con họ hàng gì; Chỉ mới gặp nhau hôm nó đi chơi với tụi em trong Tao đàn, rồi hai người quen nhau đi xi-nê với nhau vậy mà anh bảo chỉ coi nó như một đứa em thì có thần thánh nào mà tin anh được.

— Trời! Xinh cũng có thể nghĩ về anh như vậy được à? Anh có tưởng là Xinh hiểu anh không. Thành như nước mắt chàng gục đầu xuống bàn đầu đi một niềm chua xót đang tức nghẹn.

Xinh nhìn Thành thương hại, hai mắt Xinh rướm lệ; nàng lấy khăn tay chấm với những giọt nước mắt sắp trào ra, nàng thấy tin Thành nhưng đó sao Xinh cũng không phủ nhận ngay được, bây giờ chỉ còn một cách là an ủi khuyên lơn Thành:

— Anh đừng buồn Xinh. Xinh không phải muốn nghi ngờ gì anh, Xinh sẽ cố gắng tin lời anh; anh không nên buồn gì cả. Mãi đi học em sẽ nói cho con Nê hiểu và chắc nó sẽ hết giận anh...

Thành nhìn Xinh đôi mắt chưa đọng đầy sự van lơn trong những giọt nước mắt. Thành nói như sợ không bao giờ được nói nữa:

— Xinh nhớ nhé, lúc này anh chỉ biết lý vọng ở Xinh, Xinh nói với tụi em anh lại những gì

LỜI YÊU KHÔNG NÓI

anh đã nói với Xinh, anh hứa là chỉ yêu Nê mà thôi, Xinh giúp anh thật nhé?

— Vâng, Xinh sẽ giúp anh.

Thấy hai mắt Xinh đỏ hoe Thành lo sợ hỏi:

— Kìa sao Xinh khóc; anh có làm Xinh buồn điều gì chăng.

Xinh đưa khăn tay lên lau mắt, nàng cò trần tình nói:

— Xinh đâu có khóc, với lại Xinh đâu có gì mà buồn anh, tại hôm nay Xinh đau mắt đỏ chớ.

— Vậy mà anh cứ tưởng Xinh khóc. Thôi xin phép Xinh anh về nhé. Nếu Nê hết giận anh; không bao giờ anh quên ơn Xinh.

— Em sẽ cò cho anh vui.

— Cảm ơn Xinh! Thôi anh về.

— Vâng.

Nhìn bóng Thành khuất mắt ngoài cổng, Xinh gục mặt trong tay nức nở.

Xinh khóc! đâu có ai hiểu được Xinh; những giọt nước mắt không bị dè nên cứ trào ra mãi...

... Anh Thành, tại sao lúc nào anh cũng nhớ tới Nê, anh đâu có nghĩ gì đến em! Tại sao anh cứ nhờ em giúp anh quên Nê; anh ác thế, anh đâu có biết những chiều gặp anh đến đón Nê em đã yêu anh, tình yêu của em không nói được anh biết chứ? nhưng dù sao em vẫn ghi mãi trong tâm hồn kỷ niệm những ngày giúp anh quên Nê.

nvtdàlyêntràng

THƠ

Tôi ôm nụ cười đi vào phố vắng
Cây mùa xuân tiếng cánh nở hoa vàng
Giờ ngán xa, về thôi lạnh mênh mang
Tôi cúi mặt, ôm nụ cười héo hắt

★

Mưa đông tay gầy như cánh toán
Mưa đông hồn buồn như mây hoang tàn
Chuông vàng đổ... Linh hồn tôi rên tiếng

★

Tôi lướt nhớ mùa đông tiễn biệt
Mưa đông về ôm bóng dáng tình yêu
Ôi! Mùa đông lẻ gót tôi công trường
Da thịt nhói từng mảnh buồn chơi lại

★

Qua 18 mùa xuân
Hoa tình yêu chớm nở
Có một chiều tôi về cơ xa nhớ thăm em
Thăm người yêu đầu tiên trong đời

Em đi giữa mùa xuân
Vội hoa hồng xác pháo
Hôm nay tôi ngồi buồn
Nghe linh hồn nhớ gọi

... 19 tuổi xuân

Lòng tôi rần rần nở

Ôi! Mùa xuân sang, mùa xuân sang.

HOA-HẢI-ĐĂNG

(Đệ Tứ 4)

Hương tiên

học - Thanh

Tempo di Musica

GIÓ XUÂN VỀ DÂNG HƯƠNG BÁT NGÁT VỚI MUÔN
NGÂN CÂU CA TIẾNG HÁT TRONG NẮNG XUÂN THẮM TỨC NGÂN
HOA CHÂN TRỜI XA NẮNG MẠI CHANH HOA TIẾN LÊN
NÀO ANH EM TIẾN TỚI SÁT VAI CÙNG ĐI THEO HƯƠNG MỐI TAY NẮM
TAY BƯỚC ANH CÙNG TÔI TRÊN ĐƯỜNG VUI ĐI VÀO SÁNG TỨC KHI HOA
NIÊN TA CÂN CHUYỀN GIÚP ĐẠT NƯỚC TRÊN ĐƯỜNG TIẾN ANH EM
TA XÂY ĐỜI MỚI VIẾT NAM HUY HOÀNG SÁNG CHOI TIẾN LÊN
NÀO TA MAU HĂNG HẢI QUỆT THEO ĐÔI GƯƠNG XƯA NGUYÊN TRẠI ĐẠO SÁNG
TỨC ĐANG MONG CHỜ TA ANH VÃ TÔI CÙNG VUI CÂU CA



SAO MƠ LỜI XƯ

Handwritten signature

nhạc và lời:
mười hai yên trang -

Slow-Rock

Những đêm ngắm sao tôi vẫn hay tìm Một vì sao mơ lời về th
phố Đã lâu sương gió phai màu Tóc thư sinh nổi thương sầu
Bao đêm thăm nguyện về thăm phố cũ
Tháng năm cách xa sao lạnh tâm hồn Buồn lên cay mắt xóa màu
văng Dáng thương xưa khói mây mờ Tiếng yêu đã hết hẹn hò.
Ôi đêm vẫn mộng về thăm cô đô Góc phố cô đơn tôi
Thư tay màu xanh trời trong nắng Hoa bướm công viên th
thùng Lá vẫn rơi bay ngập ngừng Đường hoa vẫn nắng riêng mìn
tôi Mãi xanh dầu cay xót lệ ân tình Sầu xưa đơn phương vẫn ngu
lặng Những đêm sương gió trăng buồn Nhớ thương ôi vẫn rừng h
Tàn đêm sao mờ niềm thương phố xưa.